

ĐỜI

NỮ SINH

Wason
DS 531
D 642 +



ĐỜI

76

CHỦ ĐỀ: NỮ SINH SAIGON

- CÁC TRƯỜNG NỮ TRUNG HỌC VIỆT NAM đời
- NHỮNG CHẤM ĐẸP CỦA SAIGON
- EM YÊU THÀY, THÀY BIẾT KHÔNG

CHÂM TRÍ

- TIẾNG NÓI JUDAS NHÂN DANH THIÊN CHÚA bà nguyễn trinh
- TAY SAI CỦA HẾ QUỐC MỸ lý do nguyên
- BỘ THÔNG TIN TỰ XÉT SAU KHI XÉT BÁO CHÌ QUA NHIỀU đời
- HENRY A. KISSINGER LÀ NGOẠI TRƯỞNG THỰC SỰ CỦA NIXON ?
- NHỮNG BOẠN ĐỒI CỦA I ĐÌ 31 ravnienphuong
- TIỀN CỦA TÒA THÀNH VATICAN hails zu

VĂN NGHỆ

- RUỒI XANH của nguyễn thuy long
- CHUYỆN TÌNH Erich Segal — phaslethanh dịch

CÁC MỤC THƯƠNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỒI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỒI • TÍNH SỐ ĐỒI • ĐỒI MUÔN MẶT • SINH HOẠT
- NHÓM HTN • ĐỒI LÀM CẨM.

ĐỒI	NĂM THỨ HAI	SỐ 76	TUẦN LỄ TƯ	1-4-1971	ĐẾN	8-4-1971
Tòa soạn 143-145 Công Quỳnh Saigon Đ.T. 22.323	Chủ trương biên tập CHU TỬ và nhóm Sóng	GIÁ 50đ	Giao dịch quảng cáo Hội đồng Linh 143-145 Công Quỳnh SAIGON			

dầu tranh cho đổi

Bộ Thông Tin nên tự xét sau khi xét báo chí quá nhiều

Do những tin tức liên quan đến cuộc hành quân Hạ Lào, nhiều tờ báo đã bị tịch thu và truy tố ra tòa. Quyết định trên xuất phát từ Bộ Thông Tin nên người ta bắt buộc phải nghĩ rằng Bộ Thông Tin đã tự đánh cho mình chỗ đứng của người sáng suốt, ít nhất là trong phạm vi thông báo những tin tức về chiến trường Hạ Lào. Nhưng thực ra, trong khi buộc tội báo chí gây hoang mang dư luận, Bộ Thông Tin đã làm được những gì? Công việc của Bộ Thông Tin được thể hiện qua các cơ quan truyền thanh, truyền hình, Việt Tân xã và các Tự thông tin đã thâu hoạch những thành quả nào, đồng thời tránh phản đối luận thế nào? Chúng tôi có thể nói ngay rằng nếu không có báo chí thì Bộ Thông Tin chỉ đem lại cho dân chúng một sự mù tịt về cuộc hành quân trên. Nhận định này của chúng tôi hoàn toàn không có tính chính xác do báo chí đã miếng trả miếng với Bộ Thông Tin vì báo chí bị tịch thu. Viện dân minh chứng cho nhận định trên, chúng tôi có rất nhiều sự việc cụ thể. Trước hết là rất nhiều dân biểu, nghị sĩ đã lên tiếng chỉ trách bộ Thông Tin không biết làm việc, không có một kế hoạch thông tin chu đáo để giúp dân chúng hiểu rõ về diễn tiến của cuộc hành quân. Kép đó là chính những người trong cuộc, những chiến sĩ từ Hạ Lào trở về, cũng lên tiếng đả kích Bộ Thông Tin. Có thể bảo suốt trong thời gian có cuộc hành quân Hạ Lào, Bộ Thông Tin vẫn chỉ biết làm có một việc không tốt đẹp gì là tịch thu báo và tịch thu một cách vô ý thức. Ngoài ra, Bộ không đáp ứng nổi một nhu cầu tìm hiểu náo nức nhộn của báo chí để giúp báo chí hoàn tất tốt đẹp nhiệm vụ thông tin của mình.

Bộ Thông Tin hàng ngày vẫn phê phán báo chí, không lẽ không có một lần tự phê phán chính mình sao? Và nếu có một lần như vậy, Bộ Thông Tin sẽ trả lời thế nào trước câu hỏi: Bộ đã làm được những gì cho cuộc hành quân Hạ Lào? Phải chăng vẫn như trước khi có cuộc hành quân đó, Bộ vẫn tiếp tục đặt nặng vấn đề trình diễn, mặt mũi và lời lẽ của các viên chức chỉ huy Bộ đối với khán thính giả của các đài truyền thanh truyền hình? Chúng tôi nghĩ rằng một người chỉ có thể giữ được tư cách bằng cách tự phê phán trước khi phê phán. Bộ Thông Tin là một cơ quan quốc gia, do một nhân vật có cấp bậc Đại úy cầm đầu có giữ được tư cách cẩn thiết khi lên tiếng phê phán báo chí không? Trong trường hợp các viên chức chỉ huy Bộ Thông Tin thấy không cần thiết phải giữ tư cách và thê thốp cho một cơ quan, chúng tôi sẽ bắt buộc phải giúp dân chúng hiểu rõ « công trọng cứu nước và dựng nước » của Bộ này bằng cách trình bầy, dù mọi mặt sinh hoạt của ngành thông tin VN trong những kỳ báo tới.

DƯƠI

Vợ tướng ván an Linh mục

Đời số này đăng tải bài « Tiếng nói Judas nhân danh Thiên chúa » của bà Nguyễn hoài Nam. Bà Nguyễn hoài Nam là vợ TT Trần Văn Trung, Tổng cục trưởng CTCT. Cách đây hơn 1 tuần, bà mới một số anh em van nghệ sĩ, ký giả tới tư thất, ăn món bún bò Huế, do chính tay bà làm. Đóp no, chưa kịp uống cà phê, Đầu Gối đã bị bà tố khóc:

— Tôi trưởng anh dữ dằn, hung hăng lăm, nhưng sự thực tôi thấy anh không những hiền, mà còn hơn. Trong lúc chiến sĩ của mình chịu mọi gian khổ, hy sinh tại Hạ Lào, thi ở Saigon, bọn đầu cơ, đòn giật, nguy hiểm, ngoài mồm ra chỉ có các chiến sĩ, vậy mà các anh cảm lặng, không dám phản ứng gì, như thế không gọi là hèn. Tôi dùng danh từ gì? Thiếu chức, lương tâm người cầm bút của anh ở đâu?

Đầu Gối trả lời :

— Tôi nhận là tôi hèn. Tôi già rồi, ăn oán giang hồ nhiều quá rồi. Thú thật là đúng vào ban này, tôi quá cờ ngán. Nhưng tôi nhận thấy chí cũng hèn...

— Hèn ở chỗ nào?

— Hèn ở chỗ cách đây ít lâu, chí viết bài gửi đăng báo Đầu lột mặt nạ tên dân biểu chửi quan đài minh là lính đánh thuê. Vậy mà chí không nhận trách nhiệm không dám ký tên thật, chỉ ký tên là « Vợ lính ». Báo Đầu lột không đăng bài của chí là vì lý do đó. Tôi hiểu tại sao chí không ký tên thật. Chí sợ gây rắc rối phiền nhiễu cho anh ấy là một ông tướng. Nhưng nếu ai cũng sợ phiền nhiễu, không dám « dân thân » thì tại sao chí lại trách người khác là hèn. Chí bảo rằng chí thương hại tôi có nhiều kẻ thù, chí muốn chia xẻ với tôi một vài kẻ thù. Vậy tại sao chí không ký tên thật. Chí ký tên thật thì báo Đầu lột tút xuyt.

Lời thách từ của Đầu Gối chí Hoài Nam đã chấp nhận, do đó, có lá thư của bà Nam gửi linh mục Nguyễn viết Khai mà độc giả đọc trong số báo kỷ này. Vậy linh mục Nguyễn viết Khai, có trả lời thi trả lời thẳng bà Nam đừng chia mũi dùi vào Đầu Gối, kéo lột nghiệp.



KHA TRẦN ÁC

Sứ giả Như Lai

Ngày 25-3-71, Hồ thượng Nhân và Đầu Gối đi Cao Lãnh, có chút việc, đồng thời nghe nông dân nói. Nghe được hai chuyện đặc đáo dưới đây.

Chuyện thứ nhất liên quan tới hoạt động của các sứ giả Như Lai của Ấn quang. Ấn quang tuyên bố chưa biết ủng hộ ai trong cuộc bầu cử Tổng Thống sắp tới, nhưng đoàn sứ giả Như Lai này tuyên truyền về bầu cử Tổng Thống dữ lắm. Luận điểm tuyên truyền của đoàn sứ giả này không những giàn dí, mà còn khoa học thực tế hết sức. Đoàn sứ giả đi từ đây cũng chỉ nói với dân chúng là khai rằng: « Muốn hòa bình chỉ có đường bầu cho bộ ba Thiệu Ký Khiêm, Thiệu Ký Khiêm đồ thi quân đội B.c Việt, rõ rệt về Bắc, không đánh nhau nữa và từ khía sẽ có Hòa Bình. Cộng Sản không đòi điều kiện gì khác, ngoài việc hạ bệ Thiệu Ký Khiêm. Vậy đồng bào muốn bầu cho ai thì bầu, miễn là đúng bùa cho Thiệu Ký Khiêm.

Tuần trước, Đầu Gối đăng tải lá thư của một ông lính, chè Bùi Giáng là chưa thực sự sạch. Đầu Gối nhận được mấy câu trả lời của Bùi Giáng, viết tới tờ soạn, xin đăng nguyên văn:

Thân gửi ông Lính?

Có nhiều sự việc, chính mắt thấy, tai nghe, vẫn không đúng là sự thật, vì mắt nhìn lợn, tai nghe lợn. Nếu deni viết ra, nét chì cũng có thể lợn luan, vì bàn tay cầm bút cũng chỉ là bàn tay băng xương xẩu với chút ít máu me. Chắc ông đồng ý điều đó.

Vậy nên những chuyện công kích hoặc đe dọa, đảo cảng vẫn nằm trong vòng « một nỗi đời hư huyền giữa biển bão ».

Xin tặng ông vài câu thơ ngâm ngũ, để bồi bổ cho những lời thiêng sot:

« Chim xanh ăn trái sa mè
Sớm chiều chim đỗ trái mè
sa ăn ».

Thượng tọa Thích Minh Châu
Ký sư Ngô Trọng Anh, Nhà văn

Mai Thảo.. ắt sẽ vui lòng nhìn nhận rằng: đến một lúc nào đó, cuộc biến đầu mở ra một khoảng vắng rất buồn, và mọi người đều là nạn nhân của mọi người.

BÙI GIÁNG

Đóng góp

Đầu Gối nhận được nhiều bài của bạn đọc muốn đóng góp vào mục Đầu Gối. Có nhiều bài rất đọc đáo. Đầu Gối xin trích đăng hai bài dưới đây của bạn Lò Trung, và bạn Doãn Sĩ

Tiếng dân

Đạo này phong trào dâng kiến nghị coi mọi muôn phục hưng. Xin dâng các dâng chính quyền với voi một mầu đối thoại có thể lượm được bất cứ đâu vì người dân đã quá trưởng thành trong khói lửa lọc lửa :

NGƯỜI DÂN 1: Mày có ủng hộ cuộc hành quân sang Lào?

NGƯỜI DÂN 2: Tao luôn luôn muốn đập bể mặt những thằng ăn corm quốc gia thò móm c. sản trong này.

NGƯỜI DÂN 1: Như vậy mày e rằng phải ủng hộ bất kỳ cuộc tiến quân nào diệt địch tận sào huyệt?

NGƯỜI DÂN 2: Đúng! Mả sào huyệt diệt địch thị là Bắc bộ phu, nơi những thằng Đồng thằng Giáp thằng Khu; thằng Duẩn ở, sào huyệt diệt địch thị là những sào huyệt tham nhũng, gian thương gian chính trong này. Mày còn nhớ kinh A Hàm đại khái có câu :

Cái này còn thi cát kia cát
Cái này mất thi cát kia mất
Cái này sinh thi cát kia sinh
Cái này diệt thi cát kia diệt.

NGƯỜI DÂN 1: Nhưng hiện giờ thi dù sao mày cũng ủng hộ cuộc tiến quân cắt tiếp « Hồ chí Minh Đường Mòn »?

NGƯỜI DÂN 2: Thằng con trưởng tao biện có mặt ở Hạ Lào; thằng cháu gọi tao bằng bác đương đóng ở Kiên Giang, nay đã chuyển quân đến Châu Đốc sát biên giới Miền Việt; thằng cháu gọi tao bằng chú đương đóng ở Ban Mê Thuột đã chuyển quân tới miền Ba Biển Giới. Tất cả những người dân có con có cháu thực sự đem xương máu ra mà gánh vác cuộc chiến tranh này không ủng hộ tiền tuyến còn ai ủng hộ tiền tuyến nữa? ! Nhưng khi tao nghe radio ra rả nói những tin này dâng kiến nghị, những quân kia dâng kiến nghị là tao ôm lợm buôn nôn rồi. Trò dâng kiến nghị Cộng sản đã làm từ một phần tư thế kỷ nay, cái gì cộng sản đã làm thì thực chất cái đó không có nghĩa, chỉ cón bã. Tao này dưới thời ông Diệm cũng đã bắt chước, vì chỉ là bã mía đã đốt, hit đến hai lần lộn, còn cho gi cửa đầu mà vọc mồm vào hitula.

xx

Câu chuyện của hai người dân ngừng lại vì sau đó người dân và được tờ báo có đăng tin chỉ trích về vụ một dân biểu bị bắn qua tang mang á phrien trắng từ Bangkok về, và người dân 2 đương nghe mấy người dân khác nói về chuyện con mèo trong họ cho tài xế chờ hàng lâu ở Vũng Tàu, anh em cảnh sát nói do bắt được, con mèo tung lò điện làm tang và áp lực thuyền chuyền tuối rao.

Đồng thời có tin hành lang, ông Phó Ký nói với các vị trong Hội đồng Văn Hóa Giáo Dục: Các vị muốn làm gì thì làm nhưng cũng không thể lưu ý được dư luận đâu, dư luận ngày nay cần bị hút vào chiến dịch Họ Lèo và các vụ dân biểu buôn lậu.

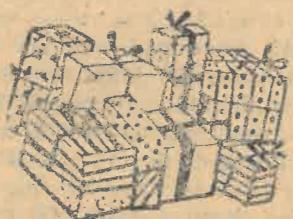
Như vậy thi minh còn nói thêm làm kí gi nữa!

LÓ TRUNG

Một sự kiện bộ

Kẻ viết bài này vào năm 1966 nhận một dịp xuất ngoại, trên phi cơ sau một lúc ngủ gà ngủ vịt, tới bữa ăn trưa. Cố chiến đấu viên hàng không xinh đẹp tóc vàng, mắt xanh, đít cong ăn cần den đặt khay ăn trước từng người một mồi beefsteak thơm phức, trên mồi khay ăn có tờ thiếp nhỏ với mấy dòng ghi chép :

« Kẻ từ nay đức Giáo hoàng đã cho phép ngày thứ Sáu được dùng thịt. Đồng chư đó cút để những ai theo Ky-tô giáo La Mã có ăn thịt vào hôm đó (hôm thứ sáu) khỏi phải thắc mắc. »



qua nhà thờ Đức Bà không khỏi ngạc nhiên đến sững sờ, sững sờ in sâu vào ấn tượng vì kéo dài mãi mãi về sau này, sững sờ trước cảnh cảm lặng thương lạnh khói tàn của nhà thờ Đức Bà vào giờ phút giao thừa bồi hồi rực rực hương khói nghi ngút, vang rền của cả dân tộc Việt dương tinh quang đau thương tang tóc mà đón xuân theo truyền thống.

Cũng may mà rồi sau đó đã có sự phản tĩnh trong giới lãnh đạo công giáo; các vị này cũng thấy vào lúc giao thừa đón xuân mới, những ai trong huyết quản còn chảy động máu Việt Nam không thể không cảm thấy đát đao. Con ra cái giống gì nữa khi sinh ra là người Việt Nam mà lại giữ một cung đàn lạc điệu với tình tự muôn đời của nếp sống dân tộc. Vì vậy từ những năm sau ánh đèn các nhà thờ (không riêng gì nhà thờ Đức Bà) cũng rực sáng với ánh đèn Làng Ông để chào Góp giây phút đầu tiên của mùa Xuân mới.

Ấy, nhau ôn lại một ngày 27 tháng 12 năm 1965, liền trường gấp một đêm ba mươi tết mà nhà thờ Đức Bà như biến thành hoang đảo lạnh lung thờ ơ giữa triều sông chập chùng dân tộc để đì tới đón nhận một quyết định mới đây của giới lãnh đạo công giáo ngày nay chophép giáo dân được thờ cúng ông bà như đồng bào tôn nòm nuppe đến xin các cha rùa tội, nâng tì số đồng bào công giáo từ 30%, 40% vọt lên 100% là cơ hội chủ nghĩa xin rửa tội để lèn lòn, để chớp ghế quản tri rõ ràng, tinh truở, g. giảm đốc, đồng lý, bỏ trường...) Năm đó vào ngày lễ Giáng Sinh tất nhiên hàng Bà-Lem được thiêng lèng rực ngay trước tòa thị sảnh ban chính thức thành phố ngày Quốc tế. Và đêm ba mươi tết năm đó, điều này những người VN còn sống lại, kể cả những người VN theo công giáo thuận thành, tâm bồn của nguyên vẹn và thịnh phúc hương dân tộc, đêm 30 tết năm đó, vào lúc giao thừa thiêng liêng, vào lúc tĩnh tự dân tộc trao đổi đón mừng năm mới, thè hiện thành những đồng người bắt tay chúc nhau trên các ngả đường đưa đến Làng Ông, thi những ai

(Xem tiếp trang 54)

DÒNG ĐỜI

NỮ SINH

- Trong tháng ngày « kiêm ước », những câu chuyện trao đổi vẫn thường chỉ luẩn quẩn trong hiện tại và thực tại. Những chủ đề của tuần báo ĐỜI là phản ảnh của cuộc sống, cũng không thoát khỏi tính cách hiện thực đó. Một điều khi, thông lệ đó được phá bỏ, như trường hợp số chủ đề tuần này : Nữ sinh Saigon. Tính cách hiện thực bỗng phai mờ đi để trở thành thực và hư, hiện tại nhưng cũng là tương lai, vì nữ sinh chính là một nụ hoa vừa chớm nở trong một tình yêu như thủy mặc.
- Nữ sinh ngày nay có khác biệt gì ngày xưa ? Bà Hiệu trưởng Trường Nữ Trung học Trung Vương, trả lời một cuộc phỏng vấn truyền hình nhân lễ Hai Bà, đã cho rằng « không ». Nhận xét này có lẽ chỉ đúng có một nửa: tuy người nữ sinh hôm nay vẫn là một nữ sinh muôn thuở, vẫn mang hình ảnh của phụ nữ đời đời (L'Éternel Féminin) nhưng trong cái nén nắp muôn thuở đó, từ đời sống trí thức đến tình cảm của nữ sinh ngày nay đã đổi mới từ bao giờ.
- Tháng 5-1963, một hội nghị Quốc tế họp ở Bruxelles nhằm nghiên cứu về các vấn đề của tuổi trẻ đã đi đến kết luận rằng « tuổi thiếu niên ngày nay, về nhiều phương diện, có tiến bộ hơn các thế hệ tiền chiến ». Giáo sư Welker thuộc Đại học Oxford đã nói thêm : « Các thiếu niên ngày nay lành mạnh hơn về thể xác cũng như tinh thần, hiện thực hơn, ít thất vọng náo nê, cởi mở, khoan dung hơn ». Không cần làm một so sánh giữa thiếu niên (trong số có các cô nữ sinh) thời tiền chiến với ngày nay. Chỉ cần lùn thẩn so sánh giữa Đức Thủ và mấy đứa em, em trai em gái, cũng thấy rằng những cô, cậu « hậu sinh » thật là « khả ố ».
- Nói chung mãi rồi, xin hãy đi vào một vài chi tiết của thế giới nữ sinh. Một vấn đề cần được xác định trước tiên : tuổi nào là của nữ sinh ? Trong Anh ngữ, tuổi nữ sinh có lẽ

được diễn tả bằng các con số có chung tiếp vĩ ngữ steen : từ 13 đến 19. Đức ngữ coi tuổi nữ sinh như thời khắc giữa canh tân và sớm mai : Backfisch (cá rán), nghĩa là một cái gì khó diễn tả, không phải thịt mà cũng hép còn là cá ! Chữ Việt ta phong phú hơn nhiều, tuổi nữ sinh được diễn tả bằng những từ ngữ nên thơ : tuổi trăng tròn (15), rồi tuổi trăng tròn lè (16), đôi tám...

Trong lứa tuổi đó, người nữ sinh có những vấn đề riêng biệt : nào là gia đình, tương lai, nào sắc đẹp, nào là những vấn đề tâm lý, tình cảm... Nếu phải nói dài về những vấn đề của nữ sinh, một bài báo cũng không là đủ. Cho nên câu chuyện xin được vẽ sang một nோ khac: người nữ sinh Saigon hôm nay nghĩ gì ?

Giai phẩm Xuân « Mè Linh » năm nay của Trường Trung Vương đã dành cho chủ đề « Tình người ». Nữ sinh vẫn thường được so sánh với hoa cho nên Giai phẩm này cũng có coi là những bông hoa hồng — là thơ văn sáng tác của nữ sinh đồng — thời là một bức tranh hoa hồng là bài phòng văn những nha văn thơ về Thiếu nữ VN, Quê hương và chiến tranh. Nói rõ hơn, các nữ sinh muốn nhờ các nhà văn viết thay các cô, cũng là để tìm hiểu khi nhà văn nghĩ về ý nghĩ của nữ sinh, thi sự « nghĩ » của nhà văn có xác thực không.

Như Mai Thảo thi mong muốn các cô nữ sinh sẽ có một « nhận định nghiêm chỉnh ». Nghĩa Đẽ cho rằng « sự sống có nhiều cách để đi tới, len giữa lòng hồn thù, mạnh tinh và mê muội giống như có giữa những tầng đá, nhưng cô bé đã chết rồi » không trở dậy nữa ». Đẽ quý Toàn thi mò ước « niềm an lạc »; và tôi chắc rằng người phụ nữ có nhiều ý chí hơn đàn ông con trai để đạt tới niềm an lạc đó đẽ hơn. Phay nữ có sẵn kinh nghiệm hòa bình, điều đó đẽ rõ...

Viết đến đây thi cũng vừa đến bến bờ của một trang giấy. Xin néo lại những ý nghĩ về nữ sinh ở đây để cho người xép typo khỏi rầy rà : « Bài ông đă đưa trả lại viết dài ». Cho nên xin tạm kết luận bằng một hình ảnh : nữ sinh là một trái cây còn xanh, xung sự non nhiên và tự lưu...

ĐỌC THỦ



Nhân vật hậu trường ảnh hưởng tới chiến cuộc Việt Nam

HENRY A. KISSINGER

- Làm việc mỗi tuần 6 ngày mỗi ngày 12 giờ.
- Cộng sự viên thường gặp TT Nixon nhất.
- Người Mỹ gốc Do Thái, sinh ở Đức, đang sống độc thân.
- Được coi là Ngoại Trưởng Thực Sự của Hoa Kỳ.



Tuần trước báo chí Saigon loan tin ông Henry Kissinger đã ăn cơm trưa với nghị sĩ bỏ phiếu Eugene McCarthy. Buổi tối đó Kissinger lại dự cuộc tiếp tân ở nhà nghị sĩ Edward Kennedy, cũng một bộ cầu chúa. Nhật báo Quốc gia Nam loan tin này và đặt câu hỏi «Triệu chứng gì đây?»

Hồi đầu năm 69 khi Nixon bổ nhiệm Kissinger làm Cố vấn, các khách hàng và báo chí ở Saigon cũng sôi nổi bàn tán, nhiều người tỏ dấu lo ngại Mỹ sẽ bỏ rơi.

Vậy Henry Kissinger là ai?

oOo

Ảnh hưởng mạnh nhất ở Bạch Cung

Chức vụ chính thức của ông ta là Phụ tá Tổng Thống về An ninh Quốc gia. Ông đứng đầu một văn phòng có 42 chuyên viên ở trong toà Bạch Ốc. Văn phòng riêng của ông ta rộng 5 thước dài 7 thước ở cánh phía tây Bạch Cung, dưới văn phòng T. Thống HK ít bậc cầu thang.

Trên cấp bậc thì Kissinger không phải là người có địa vị cao trong hệ thống bộ chúc chính quyền nước Mỹ. Nhưng trong thực tế thì ông ta là người có ảnh hưởng nhất đối với Tổng Thống Mỹ hiện nay về các vấn đề quốc tế. Vì vậy mà các nhà báo Mỹ coi ông là một trong năm, sáu nhân vật quan trọng nhất ở Hoa Thịnh Đốn, có nghĩa là quan trọng nhất trên thế giới.

Các nhà ngoại giao quốc tế ở HTĐ đều muốn gặp ông ta. Khi ông ta đến dự cuộc tiếp tân ở toà Đại sứ nào, thi sự kiện đó ngày hôm sau được loan

báo trên các bản tin viên ký. Trong các cuộc tiếp kiến của TT Nixon với các lãnh tụ của các quốc gia trên thế giới Henry Kissinger là người thường có mặt tham dự như:

Trung bình mỗi ngày ông ta gặp TT Nixon 90p: nghĩa là cộng sự viên thường vò ra nhiều nhất của phong binh bầu dục của TT Mỹ. Đó là chưa kể các cuộc điện đàm giữa hai người và các cuộc gặp gỡ phi chính thức tại nơi TT nghỉ mát cuối tuần ở Camp David hay San Clemente. Trong khi đó thì các ông bộ trưởng trong chính phủ Nixon lại khó lòng tìm cách được gặp TT. Trong tuần qua báo Newsweek tiết lộ rằng 2 ông bộ trưởng vận tải và Nội Vụ có lẽ sắp xin từ chức vì nhiều lần xin gặp Nixon mà không được. Riêng bộ trưởng bộ vận tải John Volpe hồi giữa năm 1969 có lần phải chờ đợi 9 tuần lễ mới được gặp sếp của mình.

Ông Henry Kissinger làm ngay trong dinh TT và mỗi ngày ông làm việc từ 12 đến 15 tiếng đồng hồ. Kiếm được một cộng sự viên như ông ta không phải là dễ.

Công việc của ông ta là đọc trước tất cả các bản phúc trình, báo cáo, điện tín của CIA, của các toà đại sứ, của các vị chỉ huy quân sự Mỹ trên khắp thế giới gửi về cho Tổng Thống Mỹ. Ông đọc phân tích, tóm tắt và trình cho TT Nixon. Ông ta cũng có phận sự trình bày các giải pháp đủ loại cho Nixon lựa chọn để quyết định chính sách đối ngoại của Mỹ. Trên nguyên tắc Henry Kissinger không đưa ra một chính sách nào trước, và công việc của ông ta chỉ là suy nghĩ giúp Tổng Thống Mỹ, cho không

quyết định giúp. Nhưng thường thường trước khi quyết định thì Nixon có hỏi ý kiến ông ta, và đó là lúc mà Kissinger tạo ra ảnh hưởng mạnh nhất trên ông chủ của mình.

Kissinger phải lo một phần vụ bao trùm rất nhiều lãnh vực, từ việc tiền liệu như cầu chế tạo vũ khí nguyên tử chiến lược trong thập niên 70, 80 đến việc liên minh các nước Tây Âu, cho tới chuyên xác định đâu là cái yếu tố của một «sự kiện» xảy ra ở Việt Nam và nói chi khi cái mà người ta tưởng là một sự kiện thực ra chỉ là một triệu chứng hay bệ quả!

Mỗi khi TT Nixon muốn có người thông báo cho các phóng viên ở Hoa Thịnh Đốn về chiều hướng chính sách quốc tế của Mỹ, thi Tổng thống Nixon nhờ Kissinger. Khi các nhà ngoại giao các nước khác muốn Tổng Thống Mỹ lưu ý đến một vấn đề quan trọng nào, thi họ cũng tìm cách gặp Kissinger, dù rằng gần đây bộ Ng. giao Mỹ đã phản đối lối tiếp xúc theo đường tắt đó. Khi một nhà kinh doanh Mỹ gặp một khó khăn trong việc giao thương quốc tế, muốn Tổng Thống can thiệp, họ cũng tìm cách nhờ văn phòng của Kissinger hơn là nhờ các công chức ở bộ Ngoại Giao. Và các phóng viên báo chí cũng biết rằng thám dò tin tức nơi vị cố vấn của Tổng Thống thì nguồn tin đó phong phú hơn từ bộ ngoại giao nhiều!

Vì vậy đầu tháng 3 vừa rồi, Ủy ban Ngoại Giao Thượng Viện Mỹ do nghị sĩ Fulbright làm chủ tịch đã đề nghị một dự luật, buộc ông Cố vấn của Tổng Thống cũng phải ra phúc trình ở Quốc Hội!

xxx

Đức gốc Do Thái

Năm nay 48 tuổi, con người có tâm ảnh hưởng quan trọng bậc nhất ở Mỹ, lại không sinh trưởng ở nước Mỹ. Cha mẹ ông đã sinh Kissinger ở Bavière bên Đức. Bây giờ ông ta vẫn nói tiếng Anh bằng giọng người Đức đến năm 15 t. Kissinger với cung cách hành đi cư sang Mỹ, để tránh sự kỳ thị của chế độ Quốc Xã, vì họ là người gốc Do Thái.

Sang cư trú ở Hoa Th. Đồn, cậu bé Kissinger trở thành một học sinh tru tú, luôn luôn xếp hàng A ở trường trung học G. Washington. Sau đó, cậu nhập ngũ và làm việc trong ban tình báo của Lục quân, chuyên về công tác phản gián điệp ở Đức. Giải ngũ, cậu theo học đại học Harvard, một ngôi trường uy tín bậc nhất ở Hoa Kỳ. Ông đã được một giáo sư chú ý, khen ngợi đó là GS William Oy.Elliott, 1 nhà chính trị học đã làm cố vấn cho 5 vị Tổng Thống của Hoa Kỳ. Với sự khuyến khích của ông thầy này, Kissinger đã chuyển về ngành Chính Trị Quốc Tế sau khi ra trường, và lần lần trở nên một chuyên viên về các vấn đề ngoại giao.

Kissinger leo lên bậc thang của quyền binh khi làm việc với nhóm Biên Cương Mới của cố Tổng Thống Kennedy. Nhưng ông ta lại không thích hợp với Kennedy lắm.

Bên thời TT Johnson, Kissinger được trao cho

một nhiệm vụ ngắn hạn. Năm 1957 ông ta đã tìm cách tạo một vụ liên lạc giữa TT Mỹ với chính Hồ Chí Minh, qua trung gian của một người Pháp.

Trong cuộc tranh cử 1968 ở Mỹ, Kissinger làm việc cho ứng cử viên Nelson Rockefeller, phụ trách cố vấn đề Đối ngoại. Nhưng Rockefeller lại không được đảng Cộng Hòa đưa ra tranh cử. Trong cuộc tranh hùng giữa Nixon và Humphrey năm đó, Kissinger luring ngoài lề, tuy vẫn liên lạc với cả 2 bộ tham mưu.

TT Nixon đã nhờ Kissinger soạn bài diễn văn nhận chức, nhưng chính ông ta lại từ chối, sợ rằng mình viết sẽ không hợp với vị TT mới đó.

Sau khi thắng cử, Nixon chỉ gặp Kissinger hai lần và đọc một vài tác phẩm của ông, nhưng đã quyết định mời ông làm cố vấn TT, cái chức vụ mà ông ta vẫn mong muốn.

Ngày nay báo chí ở Hoa Thịnh Đốn rất thích viết về Kissinger có vì một lý do, là ông ta sống đơn thuần. Sau mọi cõi hồn nhân kiếp dài 15 năm, ông ta ly dị vợ từ 1964. Các nhà báo то mò muốn biết chàng trai độc thân này đang sống ra sao, hay gặp gỡ các cô nào. Người con gái hiện nay hay gặp và đi ăn với Kissinger nhất là cô Nancy Me Ginnis, một chuyên viên xã hội học. Cô Barbara Howar, một bạn gái của Kissinger nhận xét: «nếu du dương với một ông lão nào cũng có họ vẻ viễn đi kèm thời là hấp dẫn chàng khác gì dạo xe trong một chiếc thuế giáp!»

Bữa cơm của ông ta thi thường sơ sài, ăn ngay trong Bạch Cung. Lâu lâu ông mới xuống phố ăn cơm tiệm. Khi đi ăn, ông ta vẫn mang theo 1 máy điện tử nhỏ để khi TT cần liên lạc thì có ngay.

Làm thế nào có vấn cho một Tổng Thống

Giữa Nixon và Kissinger có rất nhiều điểm để họ làm việc chung rất tương đặc.

Người ta tung hô Nixon là vị TT «nhà nghề» đầu tiên của nước Mỹ, vì ông có dũng dấp một quản trị viên giỏi hơn là một lãnh tụ thu hút quần chúng. Vậy thi Henry Kissinger cũng là một thủ cố vấn nhà nghề. Công việc của ông cố vấn này là cài lạo ngay giường may làm việc của ta để trả nên một bộ óc phu của TT. Bộ óc đó nhận xét phân tích, suy luận giúp ông chủ.

Kissinger nói rằng: «công việc của tôi không phải là đưa ra chính sách bộ TT». Khi người ta hỏi ông có để cho ý kiến riêng của ông lên vào bộ máy hoạch định chính sách của Tổng thống không, Kissinger nhấn mạnh: «không có một vấn đề nào là có chính sách của Kissinger cả. Tôi chỉ cố gắng trình ra những giải pháp đủ loại cho Tổng Thống. Nếu có một thư «chính sách» của Kissinger, thi toàn thể giường may làm việc của bộ óc đồng an ninh quốc gia sẽ bị kẹt không tiến được».

Ông Kissinger cũng cho biết không ở hành động theo lời các người tiền nhiệm của ông, nghĩa là không nói với TT những gì đúng hay sai trong chính sách của ông ta.

Thung các quan điểm của Nixon và Kissinger giống nhau rất nhiều trong các vấn đề đối ngoại của VN.

Trong mươi năm qua những sách báo do Kissinger đã viết về vấn đề đối ngoại cho biết các quan niệm của ông.

Thí dụ ông cho rằng Tây Âu là vùng rất quan trọng đối với quyền lợi của Mỹ và Âu châu phải bớt lệ thuộc, nhảy vào Mỹ.тай ý kiến đó Nixon đã chứng tỏ được chấp nhận khi ông đã du hành qua Âu châu 2 chuyến trong 2 năm qua, và chuyển Âu du đấu chỉ trong vòng 6 tuần sau khi nhận chức.

Kissinger và Nixon cũng đều quan niệm rằng chỉ nói chuyện với Cộng sản được nếu Mỹ & thế mạnh. Vì vậy, trong khi tiếp tục thảo luận tại hội nghị giới hạn với Nga, thì Nixon vẫn cho chế tạo hỏa tiễn chống phi đạn.

Một điểm tương đồng giữa 2 người nữa là lý thuyết giải kết ở kinh nghiệm trên thế giới, kể cả Á châu, như thuyết Guam của Nixon đã chứng tỏ điều đó. Quân lực Mỹ đang giảm bớt dần ở Việt Nam, Đại Hàn, Phi L. Tân, và đến năm 1972 đảo Okinawa cũng sẽ trả về cho Nhật.

Một bài báo của Kissinger viết trong tạp chí Foreign Affairs ít lâu sau khi ông nhận chức, trình bày 2 điểm chính trong đường lối giải quyết chiến tranh Việt Nam: tiếp tục Hòa Đàm Paris và đưa phương rút quân đội Mỹ khỏi Việt Nam. Cho đến nay ta thấy chính sách này vẫn được áp dụng.

Các quan điểm của Kissinger về đối ngoại đều do một lối nhìn chiến lược toàn diện thế giới. Những sự kiện như áp dụng của Nga ở Bác Cát và phi công Nga sang điều khiển dân hỏa tiễn ở Ai Cập được coi là nỗ lực của Nga để dò phản ứng Mỹ. Trong diễn văn đọc trước QH gần đây, Nixon nói đến «một cơ cấu toàn diện của Hòa Bình» có cùng một quan niệm đối ngoại của Kissinger.

Bên cạnh các quan điểm tương đồng viễn cảnh này trở nên đặc lực cho TT Mỹ nhờ tôi làm việc khoa học và tri suy luận sắc bén. Người ta nhận xét rằng bộ óc ông ta có thiên khiếu về phân tích, tổ chức, phối hợp các ý kiến hơn là sáng tạo ra ý kiến. Ông ta lại có đức thảng thán tri thức sẵn sàng nhận



Nhắn tin

Các bạn:

NGUYỄN VĂN PHƯỚC

HÀ HUY TÂN

cùng các bạn thông dịch viên trước phục vụ tại sư đoàn dù 101 (101st Airborne Div) nay ở đâu, tin biến thư về cho Phạm Minh Công biết,

K.S: Phạm Minh Công, DD-06 KBC-3/32.

sự sai lầm của mình. Khi say luận thi ông chú trọng đến các sự kiện rõ ràng. Thủ dù cuối năm 1969 có cuộc họp ban bộ ở Tòa Bạch Ốc và một vấn đề lôi kéo đến Âu Châu. Trước một đề nghị gì đó, một thành viên bộ Ngoại Giao nhận xét: «Đến áp dụng tôi sợ có những hậu quả xấu». Kissinger hỏi: «Theo Ông những hậu quả gì sẽ xảy ra?». Thành viên ngoại giao trả lời: «Tôi chưa biết». Kissinger hỏi lại: «Ông chưa biết những hậu quả sẽ xảy ra là gì, nhưng ông lại biết là những hậu quả xấu». Sau đó phiên họp ngưng.

xxx

Vị ngoại trưởng trong hậu trường

Đầu tháng ba vừa rồi, một nghị sĩ Hoa Kỳ ông Syalton đã lên tiếng ở diễn đàn Thượng viện rằng «Ông Ngoại Trưởng giao thực sự của T.T. Nixon chính là ông có vấn đề ngoại giao Henry Kissinger. Còn Ngoại Trưởng Rogers chỉ có danh mà không có thực».

Theo hiến pháp Mỹ thì Quốc hội không có quyền bắt ông có vấn của Tổng Thống ra điều trần. Vì thế nên các ông Nghị Sĩ lại cãi nhau minh họa.

Người ta đều công nhận Ngoại trưởng Rogers là một bạn thân và lâu đời nhất của TT Nixon, còn Kissinger chỉ là một cộng sự viên mới. Nhưng trên nhiều phương diện, Kissinger có lợi thế về ảnh hưởng đến chính sách đối ngoại của Nixon hơn.

Kissinger là một chuyên viên về các vấn đề đối ngoại từ lâu, trong khi ông Rogers mới vào nghề ngoại giao. Một lần ghé VN người ta đã than về ông Rogers khi ông mặc quần soóc đi bat tay với bộ trưởng Nga sang điều khiển dân hỏa tiễn ở Ai Cập được coi là nỗ lực của Nga để dò phản ứng Mỹ. Trong diễn văn đọc trước QH gần đây, Nixon nói đến «một cơ cấu toàn diện của Hòa Bình» có cùng một quan niệm đối ngoại của Kissinger.

Kissinger lại có tài ăn nói, thuyết trình, thành công dễ dàng khi tiếp xúc với công chúng nhà báo. Còn Rogers thì nổi tiếng hưng phấn ngùng chém chém.

Một nhân ngoại giao nói với phóng viên báo Newsweek «chuyện gì tôi nói là ông Kissinger hiểu, Ông ấy đặt những câu hỏi thông minh. Còn ông Rogers luôn luôn có vẻ bất định».

Trong khi Kissinger đọc thán làm việc hơn 12 giờ mỗi ngày và 6 ngày 1 tuần lễ thì ông Rogers ngày nào cũng về nhà trước 7g30 tối.

Trong khi Kissinger có bộ óc sắc bén thì Rogers lại có vẻ ôn hòa. Thị dụ khi Nga gửi phi công đến Ai Cập, Kissinger muốn có một phản ứng mạnh, trong khi Rogers đề nghị một giải pháp ôn hòa (một phản ứng Nga gốc người Do Thái chẳng?). Vụ xử Chile bắn tên một Tổng Thống CS theo Kissinger là một chuyện rất hại, trong khi Rogers có vẻ ôn hòa. Cũng chính Rogers là người có khuyễn hướng cải thiện bang giao với Trung cộng.

Một yếu tố khiến Kissinger gay ảnh hưởng trên TT Mỹ nhiều nhất chính là vì ông ta làm việc ngày trong tòa Bạch Ốc. Còn ngoại trưởng Rogers ở cách 3 quảng đường. Mà hầu hết các chính sách ngoại giao của Mỹ đều xuất phát từ Bạch Ốc.

ĐÒI LÂM CẨM

□ LANG BANG suutam □

Ka Ka, súng lục, điểm và mặt nạ

Bàn về vụ dân biểu mà giáo buôn lậu, DB Ngõ Công Đức quát tháo um xùm. «Trước kia tôi tổ vài ba đại diện dân tại nhà hát nhưng vì đại hội tham nhũng lúc nhúc nên cầu kết với nhau «màn thịt» lui nèn túi bài trừ không nỗi đề rồi nay xin ra thổi om ca tòa nhà lập pháp». Vậy thi có một sự ồn ào bừa bãi tại tòa nhà này! Dân cười khoái lít đêch chịu được, Thời kiêm ướt mà được xem diễn trò xiếc không mất tiền.

Ông Đức còn mỉa mai «Rồi đây các dân biểu có xuống xóm «chị em ta» cũng sẽ bị xua đuổi như những tên hổ». Tự xưng là tự bản minh như ban một con chó ghẻ!

Trường dạy móc!

Cảnh sát Ai Cập vừa đóng cửa một trường dạy móc túi tại Cairo thủ phủ Ai Cập trung tâm của khối Á Rập thống nhất.

Hiệu trưởng kiêm giám đốc, giám học, kiêm tổng giám thị, kiêm giáo sư là một bà già có thành tích ở tù sơ sơ có 30 năm. Bà này tên là Sayeda El Bulakia trường học được mở tại một căn nhà hoang ở vùng ngoại ô đông dân cư nhất Cairo.

Học sinh được ưu đãi tốt bức chảng những được miễn hai tháng tiền học đầu tiên mà sau đó còn được trả công hàng ngày đòi lại những món mà họ đã chém được của thiền họ. Họ hiện còn ở Nga nói rằng: «cách mạng đã giải phóng chúng ta để chúng ta có thể làm việc vất vả hơn giờ liền ông».

Vậy thi các cô Giao chỉ đứng nêu đòi bình quyền làm gì. Cứ để đàn ông làm việc như trâu và đánh giặc như điên!

Dân biểu buôn lậu ở tù 40 năm?

Eduardo Poeta được coi là phó trùm của tổ chức buôn lậu bạch phiến lớn nhất đã bị phá vỡ tại Hoa Kỳ tuần qua đã bị tòa án liên bang tại Nữu Ước kết án 40 năm tù và phạt 300 ngàn Mỹ kim.

Còn DB Giao Chỉ sẽ lãnh tú mấy chục năm?

Giáo mui lô đã đít đầm mui tết!

Đi luận phụ huynh học sinh các trường Tây đang bàn tán xôn xao trong tuần lễ này về sự việc một anh giáo mui lô dạy Toán tại trường Marie Curie lớp 4 è dã:

Đá đập

Đá đít

Véo miệng

Quét phấn mầu

lên mặt các nữ sinh An Nam một cách dã man tàn bạo vượt khỏi phạm vi giáo huấn học trò.

Ông Giáo Dục bày giờ ông ở đâu Bến Hải hay Cà Mau? Đêm mùng Hồng hay Keyhole, Queen Bee hay Mini Club?

Giới lá da Nga

Cô Valentina Kalynkyk một nhà xã hội Ukraine (Nga) tại Nữu Ước hồi năm 1959 đã mô tả một cách đơn giản cuộc giải phóng phụ nữ tại Nga từ khi cộng sản chấp chính.

Trong một cuộc hội thảo của «Những người HK chủ trương giải phóng các dân tộc bị giam giữ», cô tuyên bố:

«Không có phụ nữ nào trong ủy ban chấp hành của đảng CS Nga và 90 phần trăm các tài xế xe vận tải và công nhân xây cất là phụ nữ trong kia đàn ông chỉ đứng quanh để giám sát họ». Cô cũng trích một bức thư của một người bạn gái hiện còn ở Nga nói rằng: «cách mạng đã giải phóng chúng ta để chúng ta có thể làm việc vất vả hơn giờ liền ông».

Vậy thi các cô Giao chỉ đứng nêu đòi bình quyền làm gì. Cứ để đàn ông làm việc như trâu và đánh giặc như điên!



Tay sai của Đế Quốc Mỹ



LÝ ĐẠI NGUYỄN

Danh từ tay sai của đế quốc Mỹ, vốn là câu đầu trùi của Cộng Sản gán cho các chính phủ khắp nơi trên thế giới có chủ trương hợp tác với Mỹ. Thấp hơn nữa là những người ở các quốc gia khác hợp tác với Mỹ. Hiện nay danh từ trên đang được chính hai cường quốc Cộng sản Nga Tàu gán lần cho nhau. Thật là một màn bỉ hài nhất thời đại.

Từ lâu Trung cộng vẫn tố cáo là Liên Xô làm tay sai cho Mỹ qua chính sách "xé lìa" qua những thỏa hiệp sống chung hòa bình giữa Nga Mỹ. Nhưng nay tình thế lại đã đổi khác, Nga đang cương quyết cho rằng chính Trung Cộng đang làm tay sai cho Mỹ phá hoại sự đoàn kết của phong trào Cộng sản quốc tế.

Theo một tài liệu phân tích chính sách đối ngoại của TC vừa được Mạc tu khoa cho phát hành, thì từ lâu TC đã cam kết với Mỹ sẽ không can dự vào chiến cuộc Việt Nam. Tài liệu này tiết lộ chính Mao Trạch Đông đã đưa ra lời cam kết với văn sĩ Mỹ ông Edgar Snow trong một cuộc hội kiến rằng; Quân đội Nhân dân Trung Hoa sẽ không chiến đấu ngoài biên giới lãnh thổ Trung Quốc.

Tài liệu này còn cho rằng: tất cả các biến cố mà TC đã gây ra tại Á Châu từ trước tới nay đều nhằm mục đích là dồn Nga—Mỹ vào một cuộc chiến tranh tiêu diệt. Nhưng hy sinh đó của TC đã không đạt được. Nên TC đã phải theo đuổi một đường lối khác là quay về đồng minh với Mỹ. Nhằm đem TC lên hàng cường quốc thứ III. Bắt tay với Mỹ tạo áp lực về phía Nga Sô. Chính phủ Mỹ Nixon đang triệt để khai thác tình thế đó để đạt lợi riêng.

Tài liệu còn thêm rằng: Trước đây TC đã từ chối lời kêu gọi của Nga dừng vào tổ chức mặt trận các nước CS để giúp CS Việt Nam. Tệ hại hơn nữa là TC đã phá hoại những vũ khí Nga Sô gửi tới BV.

Hàng thông tấn Tass, cơ quan thông tin chính thức của Nga vừa chính thức tung ra khẩu hiệu động trời là: «Tuyên ngôn mới chống Cộng của ban lãnh đạo Trung Quốc». Đó là nhan đề một bài bình luận của hàng này phản công về bài đại luận của TC công bố nhân dịp kỷ niệm 100 năm Ba Lê Công xã.

Trong bài đại luận đó của Trung cộng, cho rằng họ đã theo đúng tinh thần truyền thống của Ba Lê công xã, còn bọn xét lại Nga xô hiện nay đã phản bội lại truyền thống chân chính CS. Chính vì bị tấn công thẳng mặt như vậy nên hổng Tass phản công lại rằng: Bài đại luận của TC biếu hiện quan niệm Mao trạch Đông, một thứ chủ nghĩa Mác xít bệnh hoạn, không những nhầm thẳng vào Nga xô, vào đảng CS Nga mà còn là một chống phá mới đối với phong trào CS quốc tế.

Qua những lời tố cáo trên đây của Nga đối với TC, chúng ta không còn nghi ngờ gì nữa về việc Mỹ TC đang bắt tay với nhau để xây dựng cuộc sống chung Hòa bình Tàu Mỹ. Đối với Nga hiện nay TC quả tình đã là tay sai của Mỹ để phá hoại phong trào cộng sản quốc tế rồi. Điều đó trước kia TC thường gán cho Nga.

TRUNG CỘNG QUẢ THẬT ĐÃ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI TÂY PHƯƠNG

Để công khai hóa vấn đề sống chung hòa bình với Mỹ, TC đang áp dụng thủ thuật là vượt ve các cường quốc tây phương, để cho dư luận làm quen thái độ hòa hoãn với các nước tư bản của họ. Ngày 19-3-1973 Bộ ngoại giao Anh chính thức loan báo TC đã xin lỗi chính phủ Anh về vụ đập phá tòa lãnh sự Anh tại Bắc Kinh hồi năm 1967. Lời xin lỗi này được thốt ra từ chính miệng Chu Ân Lai Thủ tướng TC với ông John Denson xử lý sự vụ tòa lãnh sự Anh tại Bắc Kinh. Bộ ngoại giao Anh còn cho biết nhiều lần TC muốn trao đổi Đại sứ với Anh quốc.

Liền đó, TC lại quyết định phóng thích các giàn điệp Mỹ và Trung Hoa quốc gia mà họ đã bắt được trong nhiều năm qua. Đồng thời TC cũng mặc cả rảo riết với Nhật về cuộc bang giao Tàu-Nhật. Sự kiện này chứng tỏ TC đã hoàn toàn thay đổi chính sách đối với thế giới tự do. TC không còn giữ thế đối kháng triệt để đối với các cường quốc tự do nữa, mà dùng cách cực thực hiện một cuộc sống chung với các cường quốc đó song song với việc sống chung với Mỹ.

Trong khi đó theo tờ Wall Street thì sản phẩm kỹ nghệ của Mỹ đã bắt đầu vào TC. Tờ báo tiết lộ:

Công ty General Motors và hai xí nghiệp hóa học Mensante và Hercules đã buôn bán với TC từ tháng 12-69. Bài báo viết chính phủ vẫn còn cầm bán cho TC những hàng hóa được được xem là có tính cách chiến lược, nhưng việc giao thương với TC vẫn được chính phủ Nixon khuyến khích. Tất cả các hàng hóa Mỹ bán cho TC được chế tạo và ráp tại Nhật và Âu Châu.

Chúng ta biết Mỹ là một nước mà các công ty lớn hiện vẫn còn là một thế lực mạnh. Có thể nói hầu như mọi vấn đề lớn của Mỹ đều do các công ty quyết định. Vậy việc Mỹ đi với TC qua các công ty đó hiển nhiên là trong thực tế cuộc sống chung Mỹ Tàu đã được thực hiện rồi.

Vấn đề còn lại là trên danh nghĩa giữa hai quốc gia ký kết những hiệp ước chính thức nữa mà thôi. Vấn đề sống chung hòa bình giữa Mỹ với TC vốn là trọng tâm chính sách của chính phủ Nixon. Đề thực hiện chủ trương đó Nixon phải làm sao cho TC chấp thuận được, và Nga không phản ứng lại bằng một cuộc đổ lỗi với Mỹ.

Thái độ của TC hiện nay, nhất là TC đã chịu giao thương với các công ty tư bản Mỹ, cho thấy là TC đã sẵn sàng đi với Mỹ. Còn với Nga, sau khi Nga phản ứng lại bằng những lời lẽ ác liệt gay gắt TC? Tất cả đều thấy rằng: Nga không đánh vào Mỹ mà chỉ nhắm đánh vào TC, dù thấy Nga chỉ phản công thụ động chứ không có những hành động tích cực chống Mỹ.

Như vậy cả Nga lẫn Tàu đều bị rơi vào hoàn cảnh thụ động trước Mỹ. Tức là không dám phát khởi chiến tranh chống Mỹ, mà rất có thể có những cuộc chiến tranh chống nhau là khác. Mỹ đang triệt để khai thác mối lo đó của cả Nga lẫn Tàu để nắm thế chủ động.

Chủ động đây không có nghĩa là lập tức thắt họng cả hai mà là nắm phần chi cho những yêu sách của cả hai. Nga muốn dùng khôi Á Rập để đòi hỏi Mỹ ư? Không được vì Nasser đã chết. Nhưng Mỹ cũng không tuyệt tình với Nga, Mỹ vẫn cho Nga có ảnh hưởng tại TD. Nhưng nhất định Nga không thể dùng chiến tranh Trung Đông như một áp lực buộc Mỹ phải bỏ chủ trương sống chung hòa bình với Tàu cộng nữa.

TC muốn được vào Liên hiệp quốc? Được lắm. Nhưng Mỹ vì danh dự và vì chiến lược phòng hờ những bất trắc mai hậu không thể hy sinh Trung Hoa quốc gia được. Nếu TC muốn vào LHQ thì phải thừa nhận Trung hoa quốc gia là một thực tế, một quốc gia độc lập cùng có chân trong Liên hiệp quốc. Có thể Mỹ nhận nhượng để cho TC có chân trong hội Bảo an thường trực là quá rồi.

QUYỀN LỢI CỦA TC TẠI Á CHÂU

Thị trường Trung hoa lục địa vốn là điều mơ ước chính của giới tư bản Mỹ. Muốn được thị trường đó hẳn nhiên người Mỹ phải cho TC một số quyền lợi nào đó tại thế giới. Nhất là thứ TC ngoan cố và bờ thế hiện nay, người Mỹ không thể lấy không nổi thị trường của họ.

Từ khi cuộc chiến tranh VN nổ ra, hầu như tất cả các chính phủ Á Phi có khuynh hướng thân TC đều bị đánh đổ, TC hoàn toàn bị bao vây chính trị, và qua

chiến tranh VN Trung Cộng còn bị nạn bao vây lãnh thổ nữa. Như vậy TC đã mất hết các ảnh hưởng cụ thể tại thế giới.

Hầu nhiên trong việc đi với Mỹ, Trung Cộng không thể đi với tư thế của một nước bị trị, mà phải đi với tư thế của một cường quốc hạng ba đúng như Nga quan niệm. Muốn được gọi là cường quốc thì Trung Cộng phải có ảnh hưởng cụ thể ở các nước nhỏ. Có lẽ đây là điều kiện chính mà TC đang mặc cả với Mỹ

Qua cuộc chiến tranh Đông dương, nhất là từ khi quân đội Việt Nam Cộng hòa mở cuộc tấn công vào hạ Lào cho thấy vai trò TC đã đột nhiên trở thành quan trọng đối với Bắc Việt và Đông dương, phải chăng chính Mỹ đã thỏa thuận với TC để đạo diễn vở kịch này.

Hiện nay lá bài Trường Chinh của Bắc Việt, Sihanouk của Campuchia, và Lào Cộng đã lọt vào tay TC. Tức là trong tương lai rất gần đây TC có được một phái lớn ảnh hưởng tại Bắc Việt, một nửa nước Miền một nửa Lào. Bằng ấy dù TC có được điều tựa bước vào Đông Nam Á và bước ra thế giới rồi.

Đúng ngày hôm nay 24-3-71 đơn vị cuối cùng của VNCH đã rút khỏi đất Lào, đường mòn Hồ Chí Minh giữa Bắc Việt với Campuchia lại được nối liền. Trong một thời gian rất gần đây, CS Bắc Việt phải gấp rút tạo cho phe Sihanouk một vùng đất đứng tại Campuchia, có nghĩa là tạo cho Tàu một chỗ đứng tại xứ chùa Tháp.

Trong khi đó, BV đang lăm le cướp đê Luang Prabang, Quốc vương Lào Wathana hầu như không muốn rời khỏi đê để dồn xuống Vạn Tượng. Vì đã hơn lần một lần tiên vương của ông nhà không bỏ đê mà CS không dám cướp miền này. Điều này đúng cho ngày xưa nhưng hiện nay thì rất nguy hiểm.

Muốn chia đôi Lào thì Vua Lào phải mất, vì còn nhà vua, nhà vua ở phía nào thì chính phủ hợp pháp thuộc về phía đó. Theo với những diễn biến hiện nay thì nền quân chủ của Lào thật đang bấp bênh. Nếu CS nắm được vua Lào trong tay thì nước Lào rất dễ rơi vào tay TC hoàn toàn. Ít ra trên danh nghĩa. Còn nếu họ chỉ được chia cho một nửa nước Lào không thôi thì nhà vua Lào trước sau gì cũng phải thoái vị.

Chiến tranh Việt Nam quả tình sắp kết thúc. Vì đối tượng của cuộc chiến này là làm cho Tàu Mỹ sống chung hòa bình với nhau, nay điều đó đã đạt được, cuộc chiến ở đây hết còn dùng tới. Nhưng sự kết thúc quả tình không mang lại cho chúng ta một khích lệ nào ngoài những tang thương khốc liệt, và sự kết thúc đó còn kéo theo hai nước láng giềng chúng ta và cảnh chia rẽ. Hơn nữa chúng ta vẫn phải sống trong cảnh bấp bênh thường trực.



THƯ CỦA MỘT NỮ ĐỘC GIẢ GỬI LINH MỤC NGUYỄN VIẾT KHAI



TIẾNG NÓI JUDAS nhân danh Thiên Chúa

Bà NGUYỄN HOÀI NAM

LTS.— Bài sau đây là lá thư ngỏ của một nữ độc giả tuần báo Dời gửi cho linh mục Nguyễn Việt Khai, phát biểu ý kiến về một bài thuyết trình của linh mục Nguyễn Việt Khai được đăng trên tạp chí Dời Diện số 21. Lá thư bộc lộ rất nhiều xúc động của người viết nhưng theo nhận định của chúng tôi, đã phản ánh khá thực tiễn tiếng nói của đa số người dân miền Nam đang sống trước mực toan khai thác bì bì của một nhóm đầu cơ thời thế. Trong số tới, chúng tôi sẽ tiếp tục đăng loạt bài DỜI DIỆN VỚI VỤ ÁN DỜI DIỆN của U.T, tạm ngưng trong số này để dành chỗ cho lá thư của bà Nguyễn hoài Nam.

Thưa Ngài,

Trước hết tôi xin được tự giới thiệu với Ngài, tôi là 1 nữ tín đồ Thiên chúa Giáo, có những thân nhân hiện đang phục vụ dưới cờ bảo vệ chính nghĩa tự do của miền Nam. Lẽ ra, là 1 tín đồ, tôi phải gọi Ngài là cha như danh xưng của giáo dân thường kinh mến gọi các đấng chân thiên tông, đồ Thiên chúa. Đôi với tôi Ngài đã rời xa vị trí của một linh mục, sau khi tôi đọc bài gọi là giảng huấn của Ngài trình bày trước 1 khóa HLCBLHB, với những luận điệu hoàn toàn tảng bỗng lập đoàn cộng sản, những kẻ gây nên tội ác đối với Dân tộc Việt.

Tuy nhiên dù sao Ngài cũng đã thu ơn trọng của Giáo Hội khoác lên người chiếc áo khổ hạnh của 1 linh mục, tôi xin được gọi Ngài là Ngài để không kém phần trang trọng.

Là một phụ nữ tầm thường tri óc sơ thiền suốt đời may ra chỉ có thể làm tròn bốn phận khiêm nhường dành sẵn cho người đàn bà trong gia đình tôi không hề có ý muốn tranh luận hay gây cuộc bất chiến với một nhà tri thức như Ngài.

Nhưng đã đọc bài gọi là giảng huấn của Ngài, tôi thấy cần phải nói lên vài quan điểm của 1 người đang đứng trong hàng ngũ quốc gia tại miền Nam.

Nếu bài nói chuyện đó chỉ được trình bày trước 1 đám tin đồn nhỏ nhão trong phạm vi một ngôi nhà nguyện; hay chỉ là những cảm nghĩ riêng của Ngài nói trước vài người bạn trong một lúc漫談, thì tôi không mấy quan tâm. Nhưng đây lại

là bài đọc trước 1 khóa HLCBLHB và còn được phổ biến trên ít nhất là 2 cơ quan ngôn luận, là sự tác hại và đầu độc của nó làm cho tôi không thể không nghe qua rồi bỏ được.

Những lời giảng dạy của Ngài cho tôi những cảm nghĩ vừa xót xa vừa kỳ quái. Xót xa vì với những ngôn từ như vậy Ngài đã phủ nhận tất cả những hy sinh xương máu của người quốc gia chống Cộng, xót xa vì tôi thấy Ngài như đắc ý, đã tuyên truyền có lợi cho đối phương.

Kỳ quái vì lẽ ra, cái gọi là bài giảng huấn của Ngài phải được đọc trong 1 buổi học tập chính trị sôi sục không khí đấu tranh, mà tác giả bài nói chuyện không phải là một linh mục nhưng là một cán bộ chính trị nóng cốt của Đảng, thì tôi thấy hợp tình hợp cảnh hơn.

Ngài đề cao C.S quá lố. Ngài hạ nhẹ miền Nam với những ngôn từ phu phàng độc địa, khi đưa ra vài sự kiện để so sánh giữa 2 miền. Đề rồi kết luận những gì xấu xa nhất, đen tối nhất, tuyệt vọng nhất i đều dồn đầu cái dám nhẫn loại miền Nam

Ngài xác nhận là đã chống Cộng trong nhiều năm tháng. Nhưng lại tự mỉa mai rằng mình « chống Cộng mù quáng » để đến nỗi bị 23 tháng 7 ngày tù. Với lời lẽ đầy tính cách thực sự au sám hối, nhưng không phải của 1 nhà hành sám hối trước mặt Chúa, trái tim cho tôi có ý nghĩ đen tối đó là lời một cán bộ tự « phản tinh sửa sai » trước mặt đồng chí của Đảng.

Ngài nêu lên vài trường hợp tướng tá miền Nam nhiều vợ, vài cảnh đỗ vỡ gia đình; đề quả quyết từ trung úy lên đến tướng tá anh nào cũng 5,7 vợ; khi bàn về cái tam vò thứ 1 của CS, điều mà Ngài tuyệt đối phái nhận, cho rằng bị vu khống, chứ CS không hề vỡ gia đình chút nào!

Đó là 1 điều vỡ lý quá đáng rất thiếu vô tư. Tôi đồng ý có một số tướng tá lập phòng nồi phòng 3. Nhưng nếu ôm đòn hết cả nhà cho rằng úy, tá miền Nam anh nào cũng 5,7 vợ là một điều láo khoét, hoàn toàn sai sự thật. Tôi nghĩ là linh mục, Ngài không thể thiếu thận trọng như thế.

Hơn nữa đó là 1 sự cáo gian, rất có lỗi với Thiên Chúa nhất là khi Ngài là 1 linh mục.

Đề cập đến quân lực ngoại vien, Ngài cho rằng vì sự hiện diện của hơn 500.000 quân sĩ Đồng minh mà tình trạng đồ đồn ra. Nào là các ông ta, ông úy bị vợ bỏ đi theo Mỹ! (Ngài có vẻ căm thù Mỹ hơi nhiều đúng theo đường hướng đấu tranh tư tưởng Đảng đề ra rồi đấy!) Ngài xúc phạm đến danh dự sĩ quan và vợ con họ nói riêng, và quân đội Miền Nam nói chung hơi kỳ đấy. Trên toàn miền Nam với hơn 600.000 quân đội tham chiến mà lâu lâu mới xảy ra vài trường hợp như thế thì nào có gì là quá đáng mà Ngài phải bị quan hóa tình trạng cho khủng khiếp như vậy?

Chỉ có CS mới hâm hố và xảo ngón như thế mà thôi. Còn cảnh tượng giới buôn hương, bán phấn hàn hè ở các nơi đô hội, hay các đồn trại đóng quân thi điều đó xẩy đến ở bất cứ nơi nào bất cứ thời gian nào nếu nơi đó có chiến tranh. Chứ đâu có riêng gì lính Mỹ, lính Đại Hàn tại VN mới gây ra tệ trạng đó? Ở Âu châu, thời kỳ đệ nhị thế chiến ở Nhật bản, Đại hàn trong những thập niên vừa qua há không có những cảnh đó hay sao? Đề cho việc biện minh để cao CS của mình thêm hùng hồn đối chiếu với những cảnh « bi đát héo » miền Nam dưới mắt Ngài, Ngài đưa ra cảnh một đôi trai gái miền Bắc gặp nhau được đảng ưng thuận cha mẹ hai bên bằng lòng thế là sống với nhau. Dù chỉ chén trà nhạt, ăn miếng bánh sơ sơ họ cũng tin yêu nhau chung thủy với nhau troa đời. Điều này chắc còn phải xét lại vì tôi không tin chút nào chữ trọn đời của Ngài. Ai cũng biết không gì riêng BV mà chính TC từ bao năm nay hằng cố vỗ khuyến khích cho sự tự do luyến ái. Họ lập ra cao trào tự nguyện ủng hộ sinh lý cá nhân quân sĩ, cho từng đoàn nữ hộ lý làm ăn tro trên trong các đơn vị của chúng. Có thể trai tài gái sắc đã gặp nhau trong những trường hợp như vậy nhưng thử hỏi với cái sốt mạng cao cả của người đàn bà có sống với cái nhau như vợ chồng đi nữa thì người đàn ông ấy cũng khó mà tin vào sự chung thủy tron đời của người vợ mình! Đây là chưa nói đến những trường hợp đã cho tự do luyến ái, thì phải cho tự do phá thai. Lẽ có để con, thì cũng chẳng biết cha chúng là ai bày giờ! Vậy cứ cho chúng vào trại nuôi con mít tập thể, đã có Đảng trông nom cho. Ở bất cứ nơi nào trên mặt đất, từ một gia đình tư bản giàu kinh sáu, đến những con người

sống hoang sơ mua dài trong núi non, trên bờ đảo... cũng đều có một mái ấm; mà ở đó sau những giờ nhọc nhằn vì sinh kế, vợ chồng con cái có quyền ngồi gần nhau, trao đổi cho nhau hơi ấm của tình mẫu mủi. Duy chỉ có trong cái thế giới quý kiết thâm sâu của CS là không hề có cảnh đó mà thôi! Ngược lại, con người dưới chế độ tam vò ấy, chỉ còn là những con người máy móc: sống chịu đựng cảm nín đến ngất ngumm, vật vờ không còn chút sinh khí nào nữa. Suốt năm tháng họ sống rật với nhau danh hiệu chỉ nghe qua cũng đã mệt dù người « 1 người lam bằng ba », nào là « chính sách tam khoán » vv., và còn bao nhiêu điều nữa. Cứ một điều kỳ quái mà xem ra, Ngài cho là hay ho: ... trai gái gặp nhau, được đảng ưng thuận, là được sống với nhau... Chuyện vợ chồng mà cũng có đảng chen vào đòi đứng giữa thì cũng chỉ thấy trong thế giới đó! Vâ chăng, khi đảng đã ưng thuận, có nghĩa là đảng đã ra lệnh rồi! Đảng mà ra lệnh thì đó có cha mẹ nào dù gan tay trời, dám can trở, thura Ngài! Thêm vào đó, chứng minh cho cái vở gia đình của chúng, còn thiếu gì những cảnh hãi hùng dã man, khi những người CS « phản tinh » « giác ngộ ». Chúng đem cha mẹ mình ra đấu tố, đánh đập, phủ nhão đến chết gục thê thảm, nhục nhã trên đấu trường giữa tiếng reo hò cổ vũ của bọn người thú vật. Với tất cả những điều đó nếu chúng không vở gia đình thì còn là cái gì? Chúng khốn nạn ghê tởm như thế mà Ngài bênh chúng chầm chập thi ôi! Jésus xin Chúa tha tội cho linh mục Nguyễn Việt Khai!

Đề cập đến cái « vở » thứ hai của CS là vở tổ quốc thi Ngài cũng nhất định xúi rắc rằng chỉ có miền Nam vở tổ quốc, còn bọn CS thi chúng yêu nước thương nói! Ngài cho rằng miền Nam đánh giặc vì dollar, vì địa vị! Còn CS đuổi Mỹ cứu nước! Đưa ra trường hợp Isô tham quan ở lại, tướng tá tham nhũng, để lèn áu cuộc chiến đấu chống Cộng của toàn quân dân miền Nam, thi lời lẽ Ngài quả là hiện điều của rắn độc CS rồi đó. Tôi đồng ý với Ngài, trong hàng ngũ chúng tôi miền Nam có 1 số người bắt cố liêm sỉ, những phuруг giá áo túi cơm, mèo má già đồng, không còn chút nhão phẩm nào. Hành vi của bọn chúng đang làm chúng tôi phẫn nộ đến cùng cực. Nhưng không thể vì bọn người đó, mà Ngài thỏa mãn tất cả người miền Nam được.

Thiếu vở tư, nêu Ngài quên rắc g chính bọn CS gày hấn, đe binh lửa xâm nhập miền Nam. Ngài khen cụ già Hồ Chí Minh khôn khéo yêu nước không thèm nhận lời T. Cộng và Ngài số muôn viện trợ quân lính cho miền Bắc. Ngài quên một điều là bọn chúng luôn luôn khoác lác và tự tin là sẽ thắng miền Nam bằng chiến tranh du kích của chúng. Mà du kích chiến thì cần gì quân ngoại vien! Hơn nữa, có thể già Hồ ngáo bọn người đồng nhung nhúc kia mà vào BV thi tập đoàn lãnh tụ cái đầu nhẫn loại khổn khổ miền Bắc sẽ ăn đứt mà sống thi đùng hơn!

Ngài phát ngôn lạ lùng rằng, xét về tổ chức, thì ta thú nhận rằng BV chiến đấu vì tổ quốc (còn miền

Nam là đòn đánh tinh tế chém nát, ý hồn ngài muôn nở như vậy ! Tôi xin nói thẳng với ngài rằng : « chỉ có ngài là một kẻ phản bội mồi thú nhân điều quái gở để chửi chúng tôi thi không bao giờ ».

— Tôi là lỗ hổng sinh chí mới đi được mứa đường đất, Trong mứa cuộc đời đó tôi chưa hướng 1 ngày thành bình. Từ 45, 46 mứa đến sau này tôi đã lớn lên, đã sống những ngày đầm hải hùng của con qua binh lửa. Rồi khi hiệp định Genève ra đời, những tưởng sẽ tạm sống yên ổn ở miền Nam. Não ngô bọn người miền Bắc vẫn nuôi cuồng vọng chiếm nổi miền nam này thành nốt hỏa ngục thứ 2 của chúng. Từ đó chúng leu lùt xâm nhập với binh lương vũ khí bằng đủ mọi phương tiện ! Đường bộ, đường biển, đường mòn mang tên cáo già Hồ C Minh trên đất Lào. Từ đó, cường độ chiến tranh do chúng gây nên ngày càng thêm khốc liệt. Quả dàn miền Nam không thể khoanh tay ngồi nhìn, như bầy cừu non chờ đợi làm mồi cho đàn sói dữ.

Tất cả những người quốc gia còn lương tâm, biết lẽ công bình đều đứng về một phía, quyết tâm chống lại kẻ địch bạo tàn, hiếu chiến. Nhiều người trong chúng tôi đã ngã gục cho chính nghĩa tự do. Và con hàng hàng lớp lớp người trai trẻ trung kêu sang và sẽ lèn đường gữ nước cho nhân dân sống an lành tại hậu phương. Không ai là người tâm huyết lại dưng ra ngoại cuộc chiến này, lại có thể dừng đứng khi có những người ra đi chấp nhận gian khổ hy sinh cho bao kẻ khác được sống. Trong cái đám người sống yên lành đó nhờ xương máu chiến sĩ ta, có cả Ngài. Họ có chiến đấu vì dollar vì địa vị bao giờ. Họ là những anh hùng khi chiến đấu thi thâm lặng không may phải dồn nợ nước nhiều khi chỉ là những anh hùng vô danh. Nhưng họ đã chết cho chúng ta được sống. Và nghìn đời, máu xương của chiến sĩ anh dũng miền Nam, vẫn tô điểm cho non sông này. Hơn ai hết họ rất mong được hòa bình. Vì chỉ có họ là những người trực tiếp chịu thiệt thòi nhất, chỉ có họ mới đem máu xương mình ra làm chiến lũy ngăn giặc.

Xin tất cả mọi người hãy biết cho điều đó. Xin hãy im tiếng nói và trách nhiệm và phản bội đòi hòa bình liên hiệp với kẻ địch. Chỉ có thể hướng hòa bình thực sự, khi nào kẻ địch bỏ mộng xâm lăng.

Ngài buộc tội rằng chúng ta không cởi mở không xiết lại gáu CS thiếu thành khẩn và cõi chấp. Ngài khuyên ta phải đổi nỗi trạng ngôn từ đối với CS, ngài nêu dẫn chúng là cộng đồng Vatican đưa ra những văn kiện nội dung xác nhận mọi người, kể cả CS đều là con dân của Chúa. Hầu hết mọi người đều hiểu ngài muốn gì khi ngài cõi vỗ cho xích lại với CS. Điều xích lại đó không có gì khác hơn là sự cõi xuy hô hào cho cuộc sống chung hòa bình với CS miền Bắc. Theo tôi, chỉ có 2 thái độ phải có đối với CS : một là phải theo chúng, hai là phải chống chúng theo thi nhất định là không. Vì Võ nguyên Giáp đã chẳng phát ngôn rằng : « Dù có chiến đấu 20,50 năm nữa để nhuộm đỏ miền Nam thì vẫn cứ tiếp tục ». Vậy không thể nào thực hiện được cái gọi là sống chung với CS. Và cũng

khô cõi mở thành khẩn với chúng, trong cái chế độ sắt máu đó, mà không trả 1 giá đất. Điều cõi hổ nhát, rõ ràng nhất ngay trước mặt tôi : nếu hôm nay ở Bắc Việt với 1 bài báo có nội dung như bài giảng huấn này những mũi dùi công kích hướng về phía xã hội chủ nghĩa miền Bắc, thì tôi dám đoán chắc với ngài rằng, ngay sau đó nếu nhẹ ra thì ngài sẽ có dịp làm quen với các trại cải tạo tư tưởng. Để ngài tha hồ cải thiện nỗi trạng ngôn từ, Con không may mà chúng chiếu cố ngài kỹ hơn thì e rằng Giáo hội Công Giáo M. Nam sẽ có dịp cầu hòa cho linh mục Nguyễn viết Khai.

Mari đây, trong 1 cơ quan ngôn luận tây phương có bài đề cập đến sự du hành của Đức giáo Hoàng thăm những quốc gia Đông Nam Á với đầu đề : « L'eglise vire à gauche ». Ý hồn ngài cũng tham khảo bài viết trong báo ấy nên trong bài của ngài, ngài có viết rằng ĐGH không ghé Đ. Loan mà ghé Hongkong - guồng cửa Trung Hoa Lục địa. Từ đó ngài đọc thông điệp đại khái nói rằng giáo hội công giáo hôm nay sẵn sàng đổi thoại với những kẻ vô thần, và ngài khen rằng CS cũng có quê tim biết rung cảm trước tình người cũng thương yêu nhân ái kèm gì ai. Ngài dạy rằng, tuy nhiên, nếu chúng ta chưa cải thiện nỗi trạng thì chúng ta vẫn sợ sệt, ghen thét đố khó chịu đối với CS. Thưa ngài, nếu CS có trái tim biết bồi hồi như thế, nếu CS cũng biết rung cảm với tình người như thế thì xin ngài cho kẻ ngụ phu này được rõ thủ phạm của bao nhiêu cảnh chết chóc, thủ tiêu rùng rợn trên cả 2 miền từ trên 20 năm nay là ai ? Những dan bà mang thai nhí trong bụng, những người già cả gần đất xa trời, những trẻ thơ chưa rời vũ mẹ bị chết tan thây vì hỏa tiễn 122 ly của bọn người nào ? Những nữ tu hiền hậu những linh mục chỉ biết lo đời sống cho giáo dân, họ làm gì để đến nỗi bị CS bắt cõi chết thảm ở những họ đạo xa xôi hẻo lánh mà đêm đêm bọn hung thần khát máu hề xuất hiện là có đầu rơi máu đỏ ? ! Vào đầu năm xuân Mậu thân lịch sử lại ghi thêm 1 trang đầy máu và nước mắt của hằng 5,7 ngàn mạng người vô tội chết oan vì tay bọn Cộng sản có trai tim biết rung cảm với tình người !

Dù ngài có bào chữa cho CS cách nào đi nữa cũng vẫn không thể nào làm voi đi tội ác chấn động của bọn người cuồng tín hung bạo. Quốc gia này còn, dân Việt không bao giờ quên món nợ xương máu đó. Để cập đến các chế độ trong thế giới, ngài cho rằng, chế độ CS sành sau để muộn, đến bây giờ mới được 53 năm mà đã có 1 khối người là 1500 triệu. Vang ngài mỉa mai rằng, Giáo hội Công giáo, từ ngay Đức Chúa Trời lập ra đến nay với bao nhiêu đoàn thể này, tổ chức họ, vậy mà cho đến nay, vốn vẹn chỉ có hơn 600 triệu người. Theo ngài như thế chúng ta phải hổ thẹn đối với CS. Ngài còn xin Chúa tha cho cái tội muộn « kén cưa » với CS. Rằng chúng ta là trung mà muốn cưa với da, rằng cưa da T. Cộng hơn 700 triệu người đó, chỉ cần lao xuống 1 cái thi VN tan tành tả tơi. Ở cương vị một tông đồ, ngài nói như thế nghe phản đạo quá. Ngài có thể làm cho 1 số tinh đồ yếu bóng via đầm ra

hoang mang không còn tin tưởng ở sức mạnh tinh thần nữa ! Ngài nên xin Chúa tha cho ngài về tội này hơn là xin Người tha tội dám « kén cưa » với khối Cộng. Đã chắc gì cục đá Trung Cộng với 6, 700 triệu của chúng lăn 1 cái thì VN tan tành ?

Tôi thiển nghĩ, với đường hướng mới của Cộng đồng Vatican, nếu ĐGH Hoàng muốn tỏ bày 1 khuynh hướng mới mẻ hơn của Giáo Hội La Mã đối với những người vô tín ngưỡng, thì dung ý của Ngài là nói lên lòng yêu thương để chiêu hồi những kẻ vô thần. Mà hoàn toàn không phải là 1 lời cõi xúy cho một sự đầu hàng, chủ bại.

Dù sao đi nữa, những người CS Ý chưa làm gì đặc tội với nhân dân Ý. Quốc gia này chưa nếm mùi binh lửa và máu người dân Ý và tội chưa đổ ra vì những người CS Ý trên đất nước họ.

Nhưng trên mảnh đất VN này, sự việc lại khác hẳn. Dân tộc Việt ở cả 2 miền đều đã biết những tội ác ghê gớm của CS miền Bắc và tay sai của chúng ở miền Nam. Vậy thi LM Nguyễn viết Khai, đang sống yên lành ở miền Nam nhờ sự chiêu đầu bảo vệ của những người quốc gia chống Cộng, không có quyền phản bội, hô hào cho CS, tội ti ẩn thần nói với Ngài như vậy.

Ngài có biết phản ứng của mọi người khi đọc bài của Ngài, và thái độ của chúng tôi đối với các LM Nguyễn ngọc Lan, Trương bà Cǎn, Chân Tin v.v.. về những buổi nói chuyện đầy tính cách xách động gây căm thù tại các trường học, nhà thờ của quý vị ra sao không ?

Một số người tuy rất căm giận, nhưng bản tính hiền hòa họ chỉ thở dài ngao ngán lắc đầu : « Cha với Cổ ! ». Số đông khác, không còn nhìn quý vị như những đảng chấn chiên tốt lành nữa, mà xem các ngài như những Judas phản bội. Số khác trong chúng tôi cực đoan hơn sôi nổi hơn, thi phản ứng họ xét ra không lấy gì làm dễ chịu cho quý vị. Họ phản nổ muộn cho quý ngài một tảng đòn, hay xin tí huyết của phường phản bội để tống linh những kẻ đã chết vì tay C. Sản.

Là phụ mẫu của học sinh con em chúng tôi xin quý ngài tự hậu, đừng lợi dụng những giờ giáo lý tại các trường tư thục Công giáo để lèn tiếng đả kích chính quyền gieo vào đầu óc con em chúng tôi những tư tưởng căm thù chủ bại phản lại tinh thần chiến đấu anh dũng của cha anh chúng đang ngày đêm hy sinh gian khổ, hầu bảo vệ cho chính nghĩa, tự do của miền Nam.

Chúng tôi thiết tưởng nếu quý Ngài thấy miền Nam không xứng đáng và chỉ có thế giới C.S. là nơi chốn lý tưởng thì tại sao các ngài còn ở lại M.Nam làm gì ? Xin các ngài hãy cứ ra Bắc mà sống. Nơi đây chúng tôi không có chỗ đứng cho những kẻ phản bội. Chúng tôi chỉ muốn có trong hàng ngũ chúng tôi những người cùng lập trường để cùng chúng sức kết hợp thành một lực lượng bảo vệ miền đất thân yêu còn lại này cho 20 triệu dân miền Nam. Chúng tôi không chấp nhận những con người trí thức khoa bảng mà luôn luôn cố tình làm những kẻ khiếm thị trước sự thật.

Nếu miền Nam, sau năm 54, muốn tiêu diệt CS, để thống nhất đất nước mà đem đại quân, làm 1 cuộc Bắc chinh, theo tôi, điều đó nếu có, vẫn rực sáng chính nghĩa. Nhưng đây chỉ là giả thuyết. Điều không giả tưởng, là sự thật lại trái ngược : Chính C.S Bắc Việt lại xâm lăng miền Nam. Đề rồi với cuồng vọng thôn tính miền Nam đó của chúng ; nhân dân dưới vĩ tuyến 17 ngày càng đi vào 1 cuộc chiến khốc liệt.

Dù sao, sự thật vẫn sáng ngời, không khuất lấp. Đó là ý chí chiến đấu hăng say của toàn quân dân trước ý đồ nguông cuồng của kẻ địch.

Tôi cũng nhân đây, xin lên tiếng báo động với hội đồng Giám mục Việt Nam. Thành khẩn xin quý vị lãnh đạo tinh thần của giáo hội T.C.G. sớm duyệt xét lại hành động, tư tưởng của các Linh mục Trương bà Cǎn, Nguyễn viết Khai, Nguyễn ngọc Lan, Chân Tin v.v.. Trong lúc giáo hội không thiếu gì những tòng đồ chân chính, dám hy sinh tử vì đạo ; luôn luôn phát huy và nêu cao sức mạnh tinh thần của giáo dân trước áp lực của bọn người vô thần ; lập chiến khu chống giặc hòa minh với công cuộc chiến đấu của toàn quân dân miền Nam, thì những con chiên ghê nêu trên, trong lớp áo tu hành canh tâm làm kẻ phản bội, nối giao cho giặc. Họ cố tình làm băng hoại sức chiến đấu của miền Nam với những bài báo, những buổi nói chuyện đề cao Cộng Sản họ rẽ rúng khinh miệt những người quốc gia chống cộng ; phủ nhận công lao huyết hân của chiến sĩ quân đội ta đang hy sinh cho tất cả chúng ta được sống.

Tôi cực lực phản đối tư tưởng hành động của những con chiên ghê ấy trong hàng ngũ tòng đồ Giáo hội. Ngay trang dưới lót áo dòng đạo mạo khả kin, họ âm mưu dọn đường cho đối phương. Xin các linh mục chân chính, hăng thiết tha với vận mệnh miền Nam hãy khai trừ ra khỏi hàng ngũ quý ngài những Judas kẽ trên, vì họ không còn là những đảng chấn chiên nữa. Họ đã trở thành những con chó sói đội lốt người chán chiên, để đưa bầy chiên vào nanh vuốt bọn quý sứ miền Bắc.

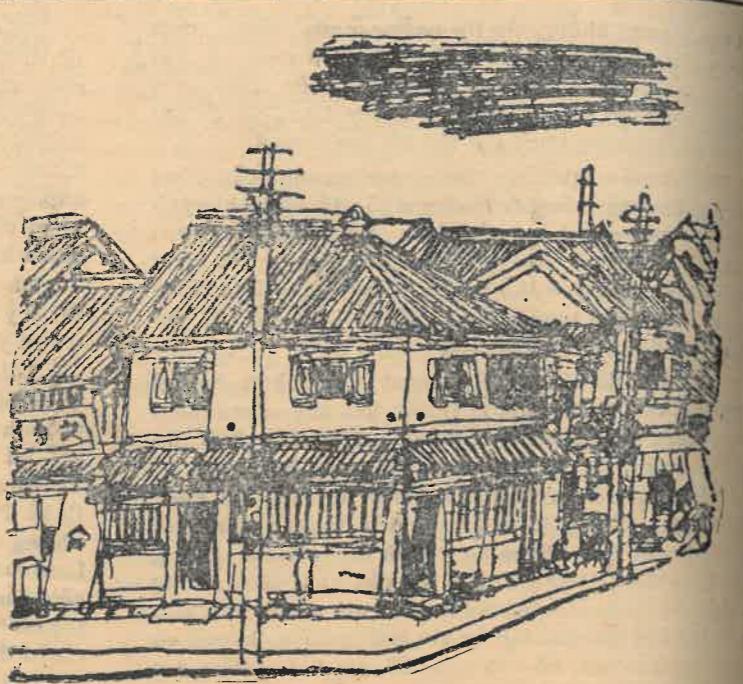
Cuối cùng tôi xin thưa với linh mục Nguyễn viết Khai rằng, nếu chỉ là một tin đồn mù quáng dễ bị lung lạc tôi sẽ không động chạm tới ngài nhưng tôi là một tin đồn đứng trong hàng ngũ những người đang chiến đấu. Tôi không chấp nhận tư tưởng ngài như tư tưởng của một tòng đồ chân chính. Những cảm nghĩ của tôi có thể là rất sơ thiển của 1 ngụ phu. Nhưng miền Nam này chỉ cần những người có lòng trung kiên để cùng mọi người quốc gia tâm huyết làm thành một chiến lũy chống cộng hẫu đạt đến chiến thắng cuối cùng chửi miền Nam này không cần những người tài cao trí lớn mà mang nặng tư tưởng chủ bại yếu hèn, thúc thủ rắp tâm bán đứng miền đất này cho bọn người tam vò miền Bắc.

Ngài kết thúc bài gọi là giảng huấn bằng câu : «anh em cứ yên tâm không có gì phải sợ Cộng Sản, và nhất là không cần đến B52 của Mỹ». Tôi cũng xin kết thúc thư này với một câu

(Xem tiếp trang 55)

CÁC TRƯỜNG Nữ Trung Học VIỆT NAM

(Tiếp theo ĐO/ ss 75)



□ NHÓM PHÓNG VIÊN ĐỜI

Nữ trung học Nha Trang

Du khách đến Nha Trang nếu không quên phoi mình trên bãi cát trắng hay ngâm mình trong nước biếc của đại dương họ cảm thấy thoải mái khi hit làn gió mát và an lòng lúc cúi đầu khấn nguyện ở Tháp Bà thì họ cũng không quên đưa mắt nhìn những bóng dáng xinh xinh của các nữ sinh lè gót trên các nẻo phố hay nếu trong một buổi chiều nào đó họ thả bộ trên đại lộ Lê Thánh Tôn đúng vào lúc bầy chim tráng đang yêu từ Trường Nữ Trung học tủa ra không khỏi chép miệng khen thầm nữ sinh Nha Trang là điểm cho thành phố thêm hương nhuyễn để gày vào lòng những chàng du khách luyến lưu lúc giã từ.

Trường Nữ Trung Học Nha Trang thành lập ngày 1/4/1961. Lúc đầu là trường Trung học đệ nhất cấp với vài trăm nữ sinh. Trường chỉ có một dãy nhà tôn nghèo nàn nắp mìn dưới bóng dương ngự trị lên góc đường Lê Văn Duyệt. Lê Thánh Tôn. Trong chiều hướng phát triển giáo dục cùng với sự gia tăng dân số của thành phố, số NS ngày một gia tăng mở rộng trường

sở để thỏa mãn nhu cầu là điều tối cần.

Ngày nay trường nằm trên khuôn đất rộng, trước mặt là TYV Nguyễn Huệ, đèn me phải là nை đường dẫn về nam trung học Võ Tánh, bên trái đại lộ Lê Thánh Tôn hướng về bờ biển. Hai dãy lầu ba tầng đứng sừng sững, một sân chơi và một sân khấu để sinh hoạt chen giữa hai dãy nhà cao. Trường có tất cả 32 lớp từ lớp 6 đến lớp 12 đủ các ban. Số nữ sinh theo học ngày nay trên 2000 cô.

Bà Hiệu Trưởng là tượng trưng cho linh hồn của ngôi trường, bà có mặt ở đây chăm sóc các em từ lúc trường mới thành lập. Các nữ sinh cho biết bà là một người mẹ đáng kính hết lòng lo cho học sinh. Bà luôn nghiêm nghị, rất khắt khe với bầy con ngỗ nghịch. Kỷ luật bao giờ cũng là tôn chỉ để áp dụng cho những nữ sinh phạm tội, bởi thế có một số nữ sinh cảm thấy có một khoảng cách giữa bà và các cô. Trong những năm về trước Nữ Trung Học được xem là trường có kỷ luật nhất tại Nha Trang. Các cô luôn luôn đồng phục quần áo trắng, huy hiệu đầy đủ, tháng nón cũng như mưa nhất nhất một màu,

cô nào con nhà giàu có muốn áo diện cũng đánh chịu. Bà kiểm soát nữ sinh rất gắt, cô nào đi học mặc áo dài tơ mỏng mà không áo lót là được bà hỏi thăm sức khỏe và được nghe bà thuyết giảng đạo đức.

Giáo sư phản động là các cô, một số ít giáo sư Võ Tánh. Trái hẳn với bà HT, các giáo sư đều cởi mở (nhất là các thầy) và thân thiện với nữ sinh. Có một giáo sư Sứ Địa vào lớp trong các giờ học luôn kêu gọi và khuyến khích các em yêu nước. Một hôm giảng bài đến phần Tăng Bạt Hổ ông ta cầm đòn quát đứng khóc làm cho các cô bùm miệng ôm bụng mà cười. Cả cô cầm đòn cũng khóc theo thầy rồi về sau họ cảm thông nhau nghe đâu hồn lễ của họ sắp cử hành. Kể cũng đáng phục tài vị giáo sư này.

Nữ sinh học chăm ngoan ngoãn, các cô có vẻ ngỗ nghịch đáng yêu của tuổi trẻ. Kết quả trong các kỳ thi trường Nữ Trung Học lúc nào cũng chiếm tỷ số cao. Những cô thi đậu rời ngôi trường mẹ đều tỏ ra xuất sắc khi theo học các phân khoa Đại học. Nữ Trung học là nơi qui tụ người đẹp của Nha Trang, có đủ mọi khuôn mặt từ những bộ mặt ngày thơ đáng mến

đến những cô nghịch như quỷ. Vì vậy vào giờ tan học cô làm chàng trai phơi phất đứng chờ trước cổng để chiếm ngưỡng dung nhan hoa khôi miền thùy dương. Đây cũng là một mối quan tâm lớn của bà hiệu trưởng!

Những năm gần đây sinh hoạt văn nghệ của trường đang vươn lên (các trước bà HT rất ghét tổ chức). Nhiều khuyến khích và để phát huy tài năng tuổi trẻ, trường che tổ chức là hội văn nghệ. Nữ trung học cũng có nhiều danh ca xuất sắc trong kỳ đại hội qua bà hiệu trưởng đã «cách mạng» cho các cô deer long my giả vũ bản Tabu.

Ngày 1-4 đều là ngày kỷ niệm đệ thập niên ngày thành lập trường. Ngày đầu trường dự định tổ chức 10, các cô cựu học sinh hiện ở Saigon, Đà Lạt đang thu xếp đi về cùng vui với đàn em sống với trường mẹ và với cô. thầy trong ngày trọng đại này.

Nữ trung học NT đã dì làm tròn sứ mệnh cao cả, đã gây được niềm tin cho phụ huynh học sinh tinh thần dâng cung ứng cho xã hội những nhân tài có đủ về hai phương diện đức dục iản tri dục. **Tường nữ công già chánh Phú Thọ**

Xen vào giữa những dãy nhà dài thẳng tắp của trường Bách Khoa Trung cấp thuộc Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ, Trường Nữ công già chánh chiếm một dãy nhà nằm pha bên trái tinh tú cồng vào và dâng sau trường Quốc Gia Thương Mại. Nơi đây các cô đang học tập để hy vọng mai sau trở nên một người mẹ đảm đang, một nội tướng báu lanh trong gia đình.

Trường N.C.G.C. nằm trong tổ chức của trường Bách Khoa Trung Cấp (BKTC) trường được thành lập 1959 lúc đầu gọi là trường Bách Công đến năm 1963 đổi thành BKTC.

Trường NCGC là một trong 10 ban chuyên môn của trường BKTC. Trường NCGC ngày nay đã phần nào chuyển hướng nó vừa có mục đích đào tạo các cô trở nên một nội tướng đảm đang hay một chuyên viên và nhân viên kỹ thuật cho các ngành kỹ nghệ hay nhằm đào tạo cho các cô có khả năng nói rõ vững chắc để mai sau phục vụ cho gia đình đồng thời hành nghề sinh sống.

Tại trường các cô học một cách thoải mái với phương tiện sẵn có để các cô vừa học vừa hành. Học thế gồm 3 năm. Điều kiện để nhập học qua một kỳ thi tuyển, các nữ sinh có bằng THDN hay chứng chỉ Đệ tam mới được dự thi. Trong suốt ba năm học viên theo học 2 ban. Ban cat may gồm có các kiều âu phục thời trang, viêt phục, y phục trẻ em, và đồ lót phụ nữ. Ban dinh dưỡng dạy cách thức làm các món ăn Việt Tây Tàu hay các loại bánh thông thường.

Các nữ sinh sau ba năm học tập họ có đủ khả năng để sửa soạn cho gia đình một bữa ăn ngon vừa với túi tiền và họ cũng có thể tự tay may những kiểu áo quần một cách khéo léo.

Khi tốt nghiệp nếu nữ sinh đi làm cho chính phủ sẽ được ăn lương với chỉ số 350 (ngạch cán sự). Nhưng qua các khóa tốt nghiệp số người đi làm cho chính phủ rất hiếm, chỉ vì đồng lương quá đói rách, một số ra dạy tại các trường chuyên nghiệp và một số về phục dịch cho gia đình. Theo sự tiết lộ của ông giám học thì trong những khóa đầu trường tố ra lúng túng sau khi các cô tốt nghiệp mà không muốn đi làm các công việc nặng nhọc của một người thợ chuyên môn (mặc dù xã hội VN bây giờ các công việc chân tay kiếm tiền rất khó) các cô suy luận rằng với trình độ của các cô (THDN) và ba năm học tập mà vẫn đi làm thợ thì bất quá. Các cô muốn làm cô, làm thầy hơn làm thợ.

Để giải quyết tình trạng bế tắc này trường cho mở thêm lớp Cao Đẳng sư phạm kỹ thuật để cô nào muốn «làm cô» có thể tiếp tục theo hai năm nữa. Sau khi hoàn tất các cô được bồi dì dạy môn nữ công già chánh cho các nữ sinh DNC tại các trường học trên toàn quốc.

Từ mục tiêu nguyên thủy trên, trường NCGC ngày nay đã phần nào chuyển hướng nó vừa có mục đích đào tạo các cô trở nên một nội tướng đảm đang hay một chuyên viên và nhân viên kỹ thuật cho các ngành kỹ nghệ hay nhằm đào tạo cho các cô có khả năng nói rõ vững chắc để mai sau phục vụ cho gia đình đồng thời hành nghề sinh sống.

Trường Đức Trí

Có lẽ đây là trường Nữ trung học tư thục duy nhất ở Saigon không do một dòng nữ tu công giáo tổ chức.

Có lẽ đây là trường nữ trung học duy nhất ở Saigon có một vị hiệu trưởng thuộc phái khác.

Thực ra, trước kia trường Đức Trí cũng do một vị nữ hiệu trưởng điều khiển. Nhưng rồi cơm không lành, canh không ngọt sao đó, nên cách đây 2 năm, trường đã có một ông Hiệu trưởng và một ông Giám học. Chả cần nói thi ai cũng đoán được điều kiện tiền quyết để làm một ông Hiệu trưởng trường nữ Trung học là phải già và có gia đình bê thế.

Thực ra, Đức Trí tuy không do một dòng tu tổ chức nhưng cũng không do một cá nhân thành lập mà do hội đoàn thành lập. Hội Đức Trí.

Như thế, tất cả các trường Nữ tư thục ở Saigon đều đồng qui ở điểm: Do một cộng đồng thành lập.

Hội Đức Trí đã lập trường từ lâu lắm rồi. Lâu đến nỗi nhiều nhân viên của trường cũng không dám đoán chắc là mười mấy năm hay hai chục năm nay. Trường thật gọn gàng xinh xắn — nằm trên một khu đất của ngã ba Võ Tánh — Phát Diệm; nghĩa là rất gần rạp Quốc Thanh và đối diện Tổng Nha Công an Cảnh sát. Năm ngay trước mũi Cảnh sát, ấy thế mà, niêm khóa vừa qua, vào mùa biểu tình của HSSV Saigon — nghe đâu các cô bé áo dài trắng Đức Trí cũng rực rịch biểu tình thì phải. Khi được hỏi về chuyện biểu tình này, một nhân viên nhà trường cho biết là hồi đó, đọc báo có nghe nói, nhưng không thấy các em kéo đi biểu tình từ trường bao giờ cả.

Trường Đức Trí vì hoạt động đã lâu nên cơ sở chỉ thích ứng cho giai đoạn giáo dục cách đây 20 năm. Do đó trường như nhỏ lại trước những ngôi trường đàn em đang sức ăn sức lớn.

Cũng vì hoạt động đã lâu, nên Đức Trí bước những bước chắc chắn và chậm chạp, chả thế mà, năm vừa qua có một lớp Đệ nhị (11) đã đạt thành với tỉ số 14/16. Điểm

xà xưa kia chỉ là những túp lều tranh nho nhỏ... Năm 1883, những vị nữ tu truyền giáo Thiên chúa giáo đã đến đây và thương những trẻ em vỡ, đã cố công lập nên một cô nhi viện tên Sainte Enfance de Tân Định. Rồi năm tháng bồi đắp cho ước vọng của những người giàu lòng bác ái : Năm 1900 mở trường Mẫu giáo. Năm 1920, trường tiểu học. Năm 1950, trường trung học đệ nhất cấp và năm 1966, trường đã trưởng thành với danh hiệu Tự thực trung tiểu học Thiên Phước đầy đủ các lớp !

Thiên Phước là ơn Trời ban. Soeur Hiệu trưởng giải thích : « Những nữ tu như chúng tôi chỉ biết làm tròn nhiệm vụ giáo dục, nhưng không tự mãn. Chúng tôi còn trông chờ quyền lực Thiên Chúa ». Tuy nhiên, người khách lạ có thể nghĩ rằng chính các nàng nữ sinh xinh như mộng kia đã là một ân huệ của trời rồi !

Thiên Phước không chỉ là một trường họ ; mà còn là một cô nhi viện với 85 em và là một ký túc xá với 40 nữ sinh từ các tỉnh đến để được thụ huấn những khôn ngoan của những « thiên thần áo trắng » thuộc dòng Saint Paul de Chartres còn gọi là « Sơ áo trắng ». Mỗi nữ sinh nội trú phải nộp 8.000\$ mỗi tháng về lưu phí. Và họ chỉ còn o học chứ tất cả những vấn đề ăn uống, giặt rửa đã có người lo, sung sướng ghê !

Trường Thiên Phước tự họ được 1600 học sinh tiểu học và 800 học sinh trung học, chương trình học ở đây là chương trình Việt. Nhưng vì trước kia đã theo « lối » chương trình Pháp, nên còn lại : vài lớp troisième, quatrième, cinquième đang trong trường hợp chuyển tiếp.

Cơ sở Thiên Phước được một Bà Nhât trao coi, với sự trợ giúp của 25 nữ tu. Hiệu trưởng trường là bà Trần thị Phước 52 tuổi, đã nhiều lần tu nghiệp tại Rome và Pháp. Nữ tu hiệu trưởng rất tha thiết với lương tâm nghề giáo, nên luôn luôn tâm niệm : « Chủ trọng về phẩm chất không chủ trọng đến trọng. Không cầu thâu nhận nhiều học sinh ».

Thầy — cha mẹ — học trò kháng khít

Một nữ tu tên Magdeleine cho biết là ngày xưa nữ sinh chỉ biết học, còn ngày nay theo trào lưu, nên họ còn hướng tâm hồn vào thế giới xã hội ngoài học đường, vì vậy họ gần gũi, thân mật giáo sư hơn. Có thể nói hiện thời nữ sinh có quyền « thảo luận » với giáo sư trong việc học.

Giáo viên tiểu học phần đông là do nữ tu của Dòng đảm trách. Nhưng để giảng dạy cho các nữ sinh đương lớn với trình độ trung học, trường phải mời thêm 33 giáo sư bên ngoài, trong số đó có 20 nam giáo sư. Bà Hiệu trưởng xác nhận là các nam giáo sư đều đã có vợ, con và lâu năm trong nghề, chưa không hề có một bóng dáng « sinh viên » nào làm thầy !

Trường không có hội PHHS, nhưng sự liên lạc giữa gia đình học đường rất tốt đẹp. Những đề nghị của trường đều được các bậc phụ huynh tận tình giúp đỡ.

Câu chuyện tà áo màu hồng.

Nữ sinh Thiên Phước rất chăm học, họ đến 2,3 giờ sáng. Nữ tu Magdeleine biết rõ điều đó và còn cho biết là mấy nàng ít lo nghĩ đến những chuyện chính trị bên ngoài và chưa có cô nào thắc mắc về chuyện « trăm năm » cả. Nhưng họ cũng biết viết báo học trò với những văn thơ diễm lệ. Họ cũn g biết tổ chức văn nghệ trong các dịp Giáng sinh, Tết để cùng chung vui trong phòng khách tiết. Tuy là đàn bà con gái các cô cũng đã tập nghệ hot tóc đạo để thỉnh thoảng vào chiều thứ bảy đẹp trời, người đẹp lại hy sinh chuyện bát phở mà đến các cô nhi viện nhà dưỡng lão để « hùi » miễn phí ; Ban tay ngà ngọc mà làm thơ cao thì còn gì bằng nhỉ ? Các nàng cũng thường đi thăm tiền đồn viếng chiến sĩ. Các anh hùng « Cope biển » ở rừng cẩm đã có lầu ròn lè : niềm vui khi các nàng áo hồng đến viếng chốn rừng sâu !

Màu áo hồng ? Nữ sinh Thiên Phước đều đồng phục với màu hồng dịu dàng. Chúng ta nghe bà Hiệu trưởng kể lại câu chuyện tà áo màu hồng :

« Mau hồng áy à, mau tươi đẹp đó chứ ! Mau hồng biểu hiệu cho

nhiều vui sống của tuổi trẻ. Cho đến năm 1956 trường mới chọn màu hồng làm màu cho đồng phục nhưng chưa ổn định rõ ràng.

Thế là trường Thiên Phước xuất hiện đủ « mối » thời trang... Ngắn quá, dài quá, chặt quá, rộng quá... Chúng tôi thấy như vậy thì không « đẹp mắt ». Nên với sự thỏa thuận của cha mẹ, chúng tôi chọn một mẫu áo dài... À, như cô bé này... Áo dài đơn sơ, dễ may với những nếp xếp như thế này. Các cô có thể tự may lấy, mà trong « dễ coi » hơn. Dĩ nhiên áo dài vẫn được khuyến khích.»

Hỏi thêm : « Còn việc cho nam sinh học chung với nữ sinh có được khuyến khích không ? », Bà Hiệu trưởng tế nhị trả lời : « Cho nam nữ học chung có điều lợi, mà cũng lắm cái hại. Tuy nhiên, nó hoàn cảnh thời đại đòi hỏi, cũng có thể mở lớp nam nữ học chung, nhưng chỉ cho các lớp lớn mà thôi ! »

HỮU QUANG

Trường Thánh Mẫu GD Kỷ luật hạng nhất

« Kỷ Luật và Hoạt động, đó là hai phương châm của chúng tôi. LM Giám Đốc Phùng Sanh đã cho biết như trên khi phái viên Bảo Đại tới thăm trường tư thực lớn nhất Gia Định này. Phải gọi trường Thánh Mẫu Gia Định là một tư thực vĩ đại mới đúng vì nó gồm tới bảy nhà lầu 4 tầng, tổng cộng 108 lớp học, ngoài ra còn một dãy khán phòng làm văn phòng và thư viện.

LM Phùng Sanh đã nói đang với nữ sinh Thánh Mẫu GD vẫn nổi tiếng là có kỷ luật từ khi trường được thành lập năm 1953 với cái tên là trường Bossuet. Năm 1958 trường đổi tên là Thánh Mẫu với cơ sở khiêm nhường gồm một dãy nhà trệt đơn sơ. Ngày nay trường có tất cả gần 8.500 học sinh chia ra hai khu Nam Nữ riêng biệt. Khu nữ sinh chiếm phần lớn với số 4.998 em. Ban Giám đốc cho rằng trường phát triển mai chóng, vậy là nhờ ở tài điều khiển kinh doanh của Ban quản Trị và sự hỗ trợ của Hội đồng Giám mục VN.

Số học sinh đồng bào như vậy vẫn không ổn áo. Chúng ta thấy vào giờ chơi hoặc giờ tan học có 16 nữ sinh thuộc ba

quảng khàn đỏ đứng kiểm soát gắt gao các nữ sinh khác.

Học sinh nào không mặc đồng phục, quên đeo phù hiệu hoặc không sắp hàng ngay ngắn sẽ bị ban trật tự giữ lại phạt ngay.

Hiện nay trường có 170 giáo sư và 50 giáo viên. Tiền thù lao được tính từng ngày chứ không tính khoản bổn tuân 1 tháng như những tư thục khác.

Mấy năm qua số nữ sinh thi đậu Tu Tài cũng tương đối cao : vào khoảng 60/0.

Những điều trên đây đã khiến cho số lượng của trường gia tăng mau chóng vì nhiều bậc phụ huynh đã tìm tới để gửi con em vào học. Nếu ai muốn tìm trường Thánh Mẫu Gia Định thi nên từ Saigon sang băng lối Cầu Sét. Đi dọc theo đường Bùi Hữu Nghĩa, tới nhà thờ Gia Định thì đi chinh là trường Thánh Mẫu. Ngày nay trường đã vượt lên cao, bao bọc và che lấp cả Nhà Thờ. Qua khỏi cổng, khách đã trông thấy ngay một « tiệm thuốc tây » lớn với cái quầy

hang thật dài bên trong có vài cô « bán thuốc » đứng chờ khách. Nhưng nhìn kỹ khách mới biết là minh lầm. Đây không phải là « tiệm thuốc tây » mà là văn phòng của nhà trường. Tuy nhiên, với hình ảnh

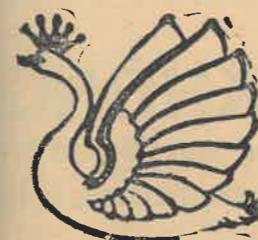
tiệm thuốc in sâu vào đầu óc, khách sẽ tự hỏi, tại ngôi trường tư thực này, khía cạnh thương mại đã được khai thác tới mức độ nào ? Nhất là khi biết rằng trường đã phát triển mau lẹ vượt bậc như vậy là nhờ tài khéo léo điều khiển của Ban Giám đốc. Ban giáo sư được mô tả là « đa số » có bằng cấp cao, nhưng còn « thiếu sót » thì sao ? Không nghe ban giám đốc nhắc tới. Một giáo sư dạy lại đây tiết lộ cho chúng tôi biết tiêu chuẩn chọn lựa giáo sư của nhà trường là « sự quen biết ». Nếu có bằng cấp to cộng với nhiều năm kinh nghiệm nhưng không thân thiết với ban giám đốc thì cũng xin lỗi !

Tóm lại trường Thánh Mẫu Gia Định là một trường tư thực nhưng đã có một kỷ luật và những phong tiện của một trường công lập mặc dù trường này cũng còn vài khuyết điểm như đa số các tư

Hải. Ngoài ra linh mục Tổng giám Thị Hưởng dẫn hiệu đoàn còn cho biết các công tác xã hội cũng được chú trọng như lập quỹ tiết kiệm cho học sinh, ủy lạo chiến sĩ và đồng bào v.v.

Với một số 8.500 học sinh nhưng trường Thánh Mẫu không có sân vận động hay sân tập thể dục vì vậy hoạt động thể dục thể thao tại đây còn kém. Người ta ít nghe thấy danh tiếng nữ sinh Thánh Mẫu trên các thao trường. Ngay trong tập san Xuân Tân Hợi của trường, « trường nhà » cũng được giới thiệu là đang theo đuổi mục đích dạy dỗ cho học sinh về hai phong diện đức dục và tri dục. Vậy còn thể dục thì sao ? chắc ban Giám đốc đã quên nghĩ tới !

Tóm lại trường Thánh Mẫu Gia Định là một trường tư thực nhưng đã có một kỷ luật và những phong tiện của một trường công lập mặc dù trường này cũng còn vài khuyết điểm như đa số các tư



**MUỐN CÓ MỘT MÁI TÓC ĐẸP,
MỘT SẮC ĐẸP LỘNG LẨY, MỘT THÂN HÌNH TUYỆT MỸ,**

Xin đừng quên :

Mỹ Viện BẠCH THIÊN NGA

52B, PHẠM HỒNG THÁI — SAIGON

Nơi lý tưởng của quý bà, quý cô vì những đặc điểm :

● **UỐN TÓC** danh tiếng với những tay thợ « phù thủy » từng vang danh tại các tiệm uốn tóc đường Phan Đình Phùng, Lê Lợi, Crystal Palace, Tân Định như : TONY THƯỜNG, chủ HÀ, chủ KHOANH, chủ SUỜNG, chủ HÙNG sẽ biến những mái tóc xấu nhất của quý vị trở thành những kiểu tóc hợp thời trang, bay bướm làm đẹp lòng những ai khó tính nhất.

● **SỬA SẮC ĐẸP, TRANG ĐIỂM, MASSAGE, TẨM HƠI** dưới sự điều khiển của hai bà DANH, LỘC, nữ chuyên viên tốt nghiệp tại Ba Lê, Thụy Sĩ cùng với sự hợp tác của một số chuyên viên đã cộng tác với nhiều Mỹ viện trên thế giới như Đài Loan, Nhật Bản, Hồng Kông sẽ mang lại cho quý vị một khuôn mặt Hoa Khôi, một thân hình tuyệt mỹ, tươi trẻ nhờ những phương pháp ÁU MỸ, máy móc tối tân và Mỹ phẩm danh tiếng nhất hoàn cầu.

Tất cả đang chờ đón quý vị
CHÚ NHÂN
kinh mời

Những bộ mặt sinh hoạt của nữ sinh SAIGON



«EM YÊU THẦY, THẦY BIẾT KHÔNG» Ký sự của PHẠM NGA

Ngoài thi giờ lối tới trường học, các cô học trò ngày nay đã có mặt ở mọi lãnh vực sinh hoạt đấu tranh, ăn chơi, văn nghệ v.v..

Nữ sinh tranh đấu

Số này hiếm nhất trong hàng ngũ nữ sinh. Ngày cách mạng 1963 và còn tiếp trong những năm 64, 65 66 là những năm biến động liên tiếp, các nữ sinh trường công như Gia Long, Trung Vương đã ghi phần không nhỏ trong những cuộc xuống đường của SVHS. Trong mùa biểu tình vừa qua, người ta vẫn ghi nhận được những tà áo trắng của các cô lắn lộn với các tà áo dài màu của các chị SV nhưng hình như các cô đã chỉ tham dự xuống đường như múa vui, có dịp tham dự những cuộc đuổi bắt hối hộp để cho chân cẳng được hoạt động đôi chút trong những ngày trường học bão hòa phải đóng kín cửa. Được một điều là bao giờ nữ sinh cũng tham dự biểu tình nhiều hơn nữ sinh viên. Một lần, người viết ký sự đã được chứng kiến một màn cầu sườn, sốm mặt tua tai của một nữ sinh vào hặng «lãnh tụ». Lý do

làm cô nỗi giận rất đơn giản: CSDC đã tràn vào sân trường và xé mất mấy tấm biểu ngữ do chính cô viết. Nhà «nữ lãnh tụ» lứa tuổi thích ô mai phản bội với mấy cô bạn đứng cạnh: «Tấm biểu ngữ tao vẽ đẹp thế này mà mấy chả dám.» Một lần khác, người ta đã không khỏi thán phục khi nhìn một hàng thật dài nữ sinh dù các trường tham dự đám tang của nhà văn Nguyễn Tường Tam. Số nữ sinh tham dự hôm đó còn đông hơn nam sinh nhiều và do một chị nữ SV mang kính, rất «bô» điều động.

Những lực lượng áo dài trắng đó đã làm phản vàn các đắng dùi cui không ít vì dù cho nắm chắc cái chính nghĩa «dụy trì trật tự an ninh chúng» nhưng ai lại nỡ mạnh tay với các cô bé chân yếu tay mềm? Tuy nhiên, vào những ngày SVHS chơi chiến thuật dương đồng kích tài nghĩa là đồng loạt xuống đường ở nhiều địa điểm khác nhau, có người đã chứng kiến tận mắt những ngọn dùi cui bỗ thảng vào người các cô nữ sinh, hành vi đàn áp này cho biết anh em CSDC đã không còn galant nữa, kể cả những anh thật trẻ tuổi, bỏ cái mạt nạ chống

bé cay ra thì diện mạo cũng rất «hảo hoa phong phi». Vậy là không ai nỡ đánh đàn bà bằng một thanh hoa, mà người ta chỉ dùng... dùi cui, nghĩa là cây sắt bọc cao su.

Một chuyện rất đáng chú ý là vào một trong những số báo Nặng Thép đầu tiên do Hội PBVN chủ trương, đã đăng một tin đồng trời: một số nữ sinh bị hiệp sĩ trong lúc còn hồn mê về lựu đạn cay? (tác giả hình như là anh ĐT.T.) Kèm lại chuyện gấp là có cháu gái ở một phòng mạch bác sĩ, cần vận chuyển bé cho biết trong cuộc biểu tình, có bé bị lựu đạn cay làm cho bất tỉnh, không biết ai bế đưa nhưng lúc tỉnh dậy thấy đau đớn và máu chảy rớt cả đung quẩn...

Đó là một mẩu tin đáng trang trọng và đặt trong đầu ngoặc nghi vấn nhưng chắc cũng làm các cô ham xuống đường chấn động không ít.

Bên cạnh các tai nạn nhỏ như mất giày mất dép và bị đứt đuôi, đứt cổ áo, hoặc vặt áo, rơi mất ví v.v... Các cô nữ sinh đấu tranh còn có thể gặp những tay nạn lớn khi bị bắt giữ với những man rợ tra tấn tát rợn người, bị nhốt trường sa thái sinh viên vì sách động chúng bạn.v.v... Thường thì các cô cũng tranh đấu rất rời rạc và ô hợp. Mỗi thường có một nhóm tranh đấu riêng và cũng nằm trong tình trạng chung của hàng ngũ SVHS, lập trường riêng trên các biểu ngữ bích chương nhiều khi không đối nhau chan chát. Để né tránh các câu hỏi hóc búa quái quỷ của nhà báo, các cô cũng biết im lặng là vàng, rất ít tuyên bố này nọ và hay nhường quyền phát biểu cho các sinh viên, nam sinh lãnh tụ. Năm trong sinh hoạt tranh đấu, các cô còn liên hệ nhiều đến các ủy ban đòi quyền sống (cô thể là những dân em thân tín của các «phún» lãnh tụ cõi NBT, KMT...) còn là đoàn viên của gia đình Phật tử hay góp mặt trong các ban văn nghệ của SVHS chuyên di trình diễn ở những buổi lửa trại, hội thảo.

Dù sao thi theo một ý nghĩa nào đó, sự có mặt của thiểu số nữ sinh này trong hàng ngũ những lực lượng tranh đấu đã bày tỏ mối quan tâm, sự ưu thời minh và mức độ dân tộc của người phụ nữ, đặc biệt là những cô gái còn đi học, đối với các biến chuyển của thời cuộc. Và một cách hết sức «con người», các cô còn là một động lực khá thu hút để các bộ mặt nam sinh, nam SV thích đấu tranh xuống đường, mỗi khi không thể chối cãi dù là đi tranh đấu người ta cũng rất cần «chất tro».

Nữ sinh bay bướm:

Loại nữ sinh này góp phần lớn nói lên sự thay đổi của bộ mặt xã hội VN trong thời kỳ hỗn tạp vì chiến tranh và sự du nhập của người ngoại quốc tại đây. Dù chỉ chiếm một con số chưa tới 30% tổng số nữ sinh, nhưng loại học trò ham chơi, bay bướm này chiếm được khá nhiều cái «nhất»:

- Biết khiêu vũ nhiều nhất
- Ít ngoan, nghĩa là «loạn» nhất
- Hư hỏng, thất thân nhiều nhất
- Ám diện và chú ý đến thời trang nhất vv..

Về cái khoản biết khiêu vũ nhiều nhất thi phải xin ghi lại ở đây một nét triển bò của chị em phụ nữ VN trước ngày CM 1963 tại các đợt vũ già dinh (thời ấy còn cấm nhảy), giới án chơi Saigon chỉ ghi nhận được những mặt «đào» tương đối đã thành nhào, đã di lâm hay ít nhất là những nữ SV lớp lớn xuất thân trường tây. Thời đó, tỷ lệ con gái VN biết «nhảy» còn rất ít ỏi mười người chỉ có 2 hoặc 3. Nhưng từ sau ngày CM, nhất là vào những năm 64, 65 trước cho nhau tự do, chị em đua nhau đi học khiêu vũ rất nhiều. Hiện nay theo những cuộc tiếp xúc đó hồi riêng, người viết phải ngạc nhiên trước cái tỷ lệ cứ 10 người thi có đến 7,8 người biết khiêu vũ, kè cả những cô học trò nhút nhát cho biết «học để biết vậy thôi, chứ chưa đi dạ vũ lần nào». Càng phải ngạc nhiên hơn là khi thấy các cô bé 14,15 tuổi chỉ dẫn cho bạn mình từng «pas» một, một cách hết sức rành rọt điệu nghệ. Như thế, ở các loại nữ sinh khác đều có thể có nhiều cô bé học trò biết nhảy và nhảy rất đẹp, nhưng trong giới nữ sinh ăn chơi (quần chúng hay gọi là nữ sinh hip pi) thi số biết nhảy giàn như hết thảy.

Và chuyện «loạn» của giới nữ sinh ham chơi này thi không bao giờ kẽ đến đâu cho hết. Ngay trong quá khứ, trường nữ trung học lớn nhất VN cũng đã phải một thời khốn khổ, thanh minh cải chính rầm rộ vì cái hội Xi Ti Oay (CTY) được đồn đãi là đã được một nhóm nữ sinh «chiêu» chơi lập ngay trong trường này. CTY được nhiều người diễn nghĩa khác nhau; cho tình yêu, cần tình yêu, cướp tình yêu v.v... Ngày nay, các cô ham chơi cũng thích lập thành từng nhóm riêng, gọi là «bang». Các thính giả ưa chuộng mục Nhạc ngoại quốc do thính giả yêu cầu, hay Nhạc Truyện, Nhạc bạn trẻ v.v... của 2 đài Tiếng Nói Quân Đội và đài Saigon đã không là gì những cái tên nhóm như Les Jeunes Filles d'Automne, The Smiling Club, Les Filles Romantiques v.v... Dĩ nhiên là các cô nữ sinh khoái nhạc ngoại quốc này rất khoái những cái dạ vũ hippies vào tối thứ bảy, chúa nhật. Ngày nay các cô NS ham chơi học chương trình Việt còn ám ảnh kỹ hơn cả các NS trường đầm thuộc chương trình Pháp. Lại thường là những cô bé rất nhỏ tuổi (tuổi 15,16 nhiều nhất) và thường còn ngồi ở các lớp 9, lớp 10 (đệ tứ đệ tam cũ).

Thật ra thi các cô rất ham chơi biếng học. Nếu ai có dịp để ý khi đi ngang qua cửa các trường tư trại gái học chung người ta sẽ thường thấy một số các cô học trò, áo dài hay áo bà ba bất kỳ lúc nào cũng la cà, ngồi tán dóc với mấy tên nam sinh tóc dài, áo bó, quan rộng. Có thắc mắc thi các cô cho biết nghỉ giờ đầu nghỉ giờ cuối, giáo sư bình v.v... Rồi cũng chỉ một chốc, các cô sẽ rời máy cái xe sinh tố máy cái quán nước đó để «thót» lên yên xe của mấy cậu đưa nhau đi chơi mất dạng. Các cô cũng mang theo sách vở dày dủ nhưng đến trường không bao giờ bước vào lớp học, có bị đuổi thi vẫn mỗi sáng hay chiều ôm sách vở đến trước cửa trường «sinh hoạt» giống như thế. Các cô cũng thường lớn tiếng cho biết có ghi tên ở Hội Việt Mỹ,

TT văn hóa Pháp hay các lớp huyền thi lý hóa, sinh ngữ, bởi không biết học phi các cô đem nộp vào đầu mà chẳng bao giờ thấy bước vào lớp.

Những hình ảnh trên vẫn là những đề tài ăn khách được các nhà viết phóng sự xã hội khai thác triệt để trong các loạt bài điều tra « Nữ sinh Sê goòng », « Nữ sinh chịu chơi », v.v... nhan nhản trên các báo thương mại. Ở đây chỉ xin kể lại một câu chuyện có thực 100% để phần nào nói lên mức độ « loạn » một thiểu số nữ sinh :

Cách đây một niên khóa, tại trường TK bên Gia Định, hai nữ sinh, một học buổi sáng một học buổi chiều, đã àu dà ngay giữa lớp học vì cùng.. yêu một vị giáo sư. Cả học buổi chiều vào buổi sáng đó đã tìm vào lớp vị thầy « yêu dấu » của mình (vị giáo sư này dạy công dân) để gây sự với tình địch. Sau đó cả hai đều bị gọi xuống văn phòng, cả vị giáo sư cũng đi theo. Taé rồi trước mặt vị GS và ông Tổng giám thị, một cô bé thú nhận trong nước mắt : « em yêu thầy, thầy biết không ? ! » vị GS đỏ mặt, lúng túng nạt ngang : « Em đừng nói bậy, em là con nít, tôi đã có người yêu rồi mà ! » Kết quả : cả nữ sinh yêu thầy đánh tình địch ngay tại giờ học kia tuyên bố thẳng « không học trường này nữa vì thầy đã có người yêu » và cả bé hiên ngang thực hiện lời tuyên bố của mình.

Câu chuyện trên đã làm đa số phụ huynh và giáo sư cau mặt khó chịu nhưng người ta sẽ hoảng hốt khi biết được các sự vụng dại của các cô nữ sinh ham vui ham chơi này đã đưa đầy các cô vào nhiều bẫy rập của những bợa lưu manh xảo quyệt. Một cậu hippi nổi tiếng du dăng đã chỉ vào đám nữ sinh ngồi tán láo với bọn con trai nơi mấy xe sinh tố mà tuyên bố với người viết ký sự rằng : « Những con lang bang đó ham theo con trai, ham đi bal thi 10 đứa đã mất trinh hết chín, đứa còn lại sớm muộn gì cũng có bửa... » Ngoài ra còn có những thử bẫy rập khác sẵn sàng đưa các cô ham chơi đến chỗ hỏng đời, như các lớp dạy nhạc, các lớp dạy vũ (kè cò vũ Sexy), các gia đình văn nghệ, các lò quỷ của bọn con nhà giàu có, thế lực v.v...

Để có thể vui chơi, các cô rất chú ý đến vấn đề ăn diện một khi ăn chơi đã là sinh hoạt chính yếu của các cô chứ không phải là học hành. Cứ nhìn qua một buổi trình diễn văn nghệ của nữ sinh

PHẦN ƯU

Được tin :

Trung tá NGUYỄN XUÂN PHAN

TDTI/NĐ Anh đang hy sinh vì tò quoc tại Hà Lào
ngày 17 tháng 3 năm 1971

Thành thật chia buồn cùng Chú thím RẬT và gia quyến. Xin cầu chúc hương hồn Cậu sớm tiêu diêu cực lạc.

VŨ NGỌC LONG

TV tại rạp Thống Nhất nhân dịp kỷ niệm Hai Bà Trưng, các cô đã mở đầu buổi trình diễn bằng một màn biểu diễn y trang của đủ các quốc gia, dù cho cái áo dài gấm của VN dẫn đầu mờ mịt trong diễn này cũng rất lạc lõng nếu không nói là đối phản với những hình ảnh dân tộc cổ truyền của phái có cho một ngày lễ kỷ niệm anh hùng dân tộc. Sự kiện này còn nói lên một điều : Các nữ sinh ngày nay loại ngoan ngoãn cũng như loại ham chơi đều chủ ý nhiều đến vấn đề ăn diện 1 cách tân thời và bắt súc biết cách ăn diện. Điều này hẳn không làm vad long những nhà đạo đức cổ truyền nương chúc cũng làm «sốt ruột» những người tinh, những ekép của các cô. Nhất là các cô nữ sinh bay bướm, thường người yên rất sầm vì « yêu không đợi tuổi » và tự sò có người yêu rất cao so với các giới nữ sinh khác (cứ 10 cô thi có thể có đến 7,8 cô đã từng có ekép).

Nữ sinh hoạt động văn hóa, nghệ thuật và xã hội

Giới này chiếm được phân số ngang với giới nữ sinh tranh đấu và liên hệ mật thiết với giới xuồng đường này. Có thể các cô cũng bay bướm tí ti nhưng cách sinh hoạt các cô thích nhất là tham gia vào các sinh hoạt văn nghệ và xã hội. Các cô có mặt trong các đoàn văn nghệ SVHS (cần phân biệt với Đoàn Văn Nghệ SVHS Saigon trực thuộc Tổng Hội SVSG) như : Đoàn văn nghệ Nguồn Sông, nhóm Tiên Rồng nhóm Lạc Việt, chương trình Phát triển Sân khấu.. (CPS), Phong trào Du Ca, ban Hoa Sim v.v.. Hay là trong phạm vi nhà trường, nhất định các cô sẽ góp mặt trong ban báo chí, ban văn nghệ, ban tiếp tân, ban xã hội của lớp hay toàn trường.

Về mặt báo chí, viết lách, giới nữ sinh ham thích văn nghệ này là đặc điểm trung thành của các cô Búp bê, Tuổi Ngọc, Phụ nữ, Chị em bạn gái v.v.. của các nhật báo, tuần báo. Các vị chủ báo đã khéo chịu chuộng những nữ độc giả này mà số bán khá cao. Dĩ nhiên, các cô cũng có sáng tác, nhất là thơ và tùy bút. Một thời người ta đã rất quen với những cái tên Hạ Quyền, Vĩnh Thành Thành, Mimos, Mây Trắng v.v.. là những búp bê cái nôi (tiếng ứ trang Búp bê của một nhật báo nổi tiếng). Có thể nói những cái tên này là đại diện cho «lứa tuổi thích ô mai», dễ thương và ngoan ngoãn như nhà văn Đà đã phác họa trong tác phẩm của ông. Ngày nay, BB nổi tiếng Muguet đã là hiện nôi của một nhà văn quen thuộc và BB Nguyễn Thành cũng đã là phu nhân của một sĩ quan HQ cấp tá. Trong khi đó đám em gái của những BB đã vào đời này vẫn tiếp tục sáng tác, tỏ điểm của mình vươn thi ván trẻ con (có điều là phần rất lớn trẻ con chỉ toàn là con gái !); vẫn tiếp tục đi viễn thám nhưng phong trào lâm họa phim; vẫn tiếp tục tham dự xổng nhiệt những buổi hát hò, trình diễn ở các trại sở SVHS cũng như các quán bia tre, vẫn tiếp tục cho ra đời những giải phim, bích họa mùa xuân, mùa hè v.v...

Về mặt xã hội giới nữ sinh ham hoạt động này hăng hái tham gia các công tác xã hội dù là những công tác hết sức phù phiếm và không sinh ra điều

nhau thiết thực ngoài cái tiếng vang cho một lực lượng, một tập thể nào đó. Các cô cũng hàng ngày, đứng trên xe GMC đi thăm viếng các chiến binh dòn, ủy lạo các thương bệnh binh trong các bệnh viện. Những hoạt động của các cô rất được coi trọng và khuyến khích, ví dụ như những buổi diễn thành công của các đoàn văn nghệ Long Trung Vương, Mạc Đĩnh Chi v.v.. trên tivi như bắt cứ sân khấu nào. Nhiều cô học trò say quá đỗi nỗi bị bố mẹ phải lên tiếng không cho làm thơ hay hát trong trinh diễn nữa mà phải về công việc học hành, các phụ huynh đã le xa từ thường thường các nữ sinh có tình thân cao nghệ đều học khá chăm vì đã đạt đều đặn.

Nữ sinh trường Tây

Giới nữ sinh này tuy cũng là thiểu số nhưng phát đạt riêng ra vì những đặc điểm biệt lập kí ép mìn trong sinh hoạt của các cô đối với tập thể nữ sinh. Ngày hay ở vào giai đoạn chuyển tiếp, các trường Tây lần lượt trao lại cho bộ VGGD của VNCH nhưng sự thay đổi này hình như không làm sinh hoạt học đường và xã hội của các cô M. Curie, Coquer, Régina Pacis v.v.. biến đổi gì ngoại trừ số giờ Việt văn gia tăng thêm. Các cô không học môn như ngày xưa nữa vẫn bị các giới thanh niên, kể cả những người học chương trình Pháp cho là biếu sang, tư cao tự đại, «bách»...

Giới nữ sinh trường Tây vẫn đóng kin cửa trước mọi sinh hoạt văn hóa, xã hội, chính trị của hàng ngũ SVHS Việt Nam, cho nên đến giờ này người ta vẫn chưa thể biết được các cô nghĩ gì, mơ ước gì sau khi đã dấn thân vào các hoạt động đó. Trong trường học, các cô đã được hưởng mọi thứ tiện nghi. Và khi đe vui chơi giải trí, các cô cũng ít họp thành nhóm (hang) như đám nữ sinh bay bướm trường Việt. Các cô cũng có thể đi da vú, đi nghe nhạc, những trò giải trí thông dụng của các cô là những môn thể thao : bơi lội, quần vợt, trượt snow van, v.v.. thường là ở một cơ sở thể dục thể thao lớn nhất Saigon, ai cũng biết là hội Cercle USS.

Loại nữ sinh trường đầm, trường Tây có một đặc điểm duy nhất : giàu có nhất, dư dả điều kiện nhất trong tập thể nữ sinh.

Nữ sinh trầm lặng

Ngoài những loại nữ sinh đã chọn những sinh hoạt thật rõ nét trong bối cảnh xã hội, còn phải kể đến một giới nữ sinh nữa : giới da số trầm lặng. Các cô này là đa số nhưng không nói hết như các bạn gái khác vì không tham gia vào các hoạt động thời thượng đang ngày ngày diễn ra dưới đường phố : xuống đường, bay bướm, nhảy nhót, đùa giỡn công cộng v.v.. Ngoài những bồn phận bô bô trong trường, về nhau là các cô chủ lo bếp núc, và may, thêu thùa và.. nuôi cút cho bố mẹ. Vì thế, theo chủ quan của người viết, các cô đã có 2 đặc điểm lớn : học giỏi nhất và ngoan nhất. Không hẳn các cô muốn chọn một nếp sống khép kín nhưng đã là một nếp sống mực thước, đều hòa. Để giải trí thì các cô cái chọn thủ dì ăn kem, một phim ciné hay một vong đeo phổ mua sách sắm vải áo v.v..

Dù sao trong đời sống nhiều biến chuyển hiện tại, các loại nữ sinh trên khó giữ mãi được nếp sinh hoạt của mình. Cũng như mọi tầng lớp khác, các cô có thể bị lôi kéo vào nhiều sinh hoạt khác nhau và phải rời bỏ hay giàn đoạn bộ mặt đời sống của mình. Và trong đó dì nhiều không thể có một kiểu mẫu nữ sinh thuần túy thuộc về 1 loại, 1 sinh hoạt cố định nào, mà trong thực tế đã không tránh được sự pha trộn, chen lẫn. Sự phân loại ở đây chỉ căn cứ trên những nét biểu trưng lớn nhất trong toàn bộ sinh hoạt của giới nữ sinh Saigon nói riêng và VN nói chung.

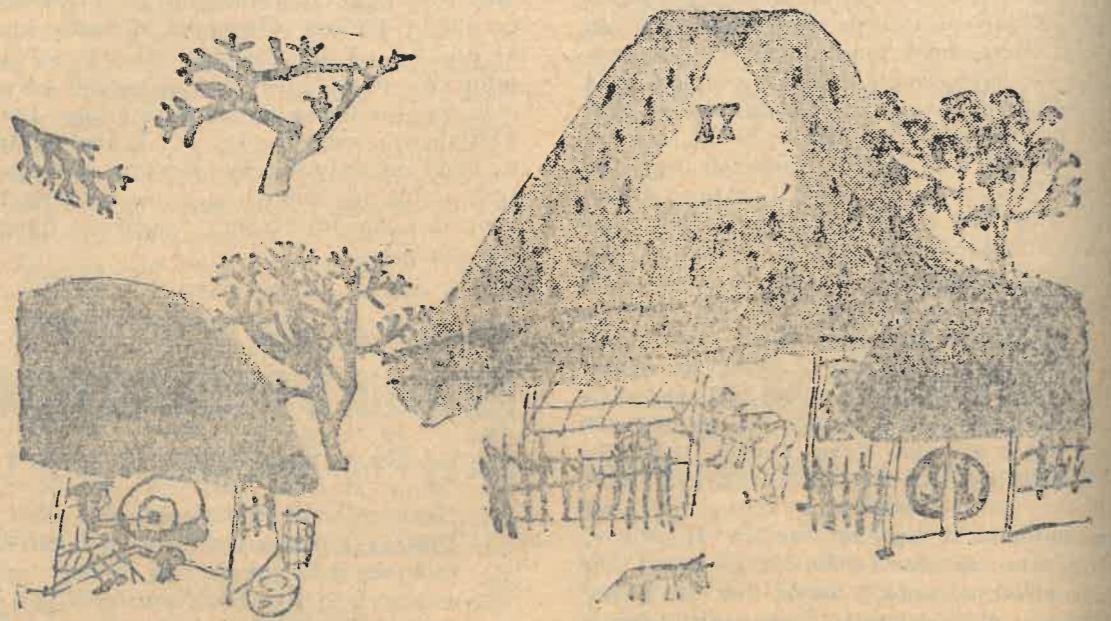
PIAM NGA

Nhắn tin THOẠI KỊCH của Lý Phật Sơn và kịch đoàn Lôi Vũ

- Nhằm tiến tới xây dựng một SÂN KHẤU THOẠI KỊCH miền Nam, LÝ PHẬT SƠN thiết tha mời gọi sự hợp tác hết mình của các bạn yêu kịch Bắc Nam, để thành lập kịch đoàn LÔI VŨ và tập dượt một loạt kịch mở đầu : Vác cuốc lên trời — Mùa xuân bàng tan — Rừng quạ đói — Đom Đóm — Trên đỉnh sương mù — Bão rót — Sương mù và khói lá v.v..
- Cũng nhằm mục đích trên, LÝ PHẬT SƠN trân trọng mời chị LÊ THANH, đạo diễn các bạn kịch THANH VÂN và XUNG PHONG KỊCH ĐOÀN, trong các năm 1944, 45, 46 về hợp tác với LÝ PHẬT SƠN và LÔI VŨ.
- Nhóm bạn Quốc Gia Kịch Nghệ và cô Mộng Ngọc, đã xin diễn kịch của LÝ PHẬT SƠN năm 1968, xin mời trở lại, hợp tác với LÔI VŨ. Nhờ mang theo kịch bản Vác cuốc lên trời và Viên viên, để dở mắt công sao lục.
- Mọi đóng góp khác, về tài năng, sáng kiến và phương tiện vật chất, từ trong hay ngoài kịch giới, đều được nhiệt liệt đón mừng. LÝ PHẬT SƠN và LÔI VŨ, cùng TIỀN ĐỒ VĂN HÓA VIỆT NAM sẽ ghi nhớ ơn cao nghĩa trọng.
- Địa chỉ liên lạc tạm thời :
 - Chiến Thứ ba, Thứ năm : Hội LÝ PHẬT SƠN, tòa báo Đại, lầu 3, số 143, Cống Quỳnh Saigon.
 - Các ngày giờ khác : LÝ PHẬT SƠN, 415/4 Ấp Đông I, Phú Nhuận (vò lối cư xá Chu mạnh Trinh)
 - Thư từ : Gửi LÝ PHẬT SƠN, 174/108 Nguyễn Thiện Thuật, Saigon (nhờ ông Chiêm Vĩnh Quang chuyên giao)

Trân trọng,
LÝ PHẬT SƠN
người viết kịch

Bút ký TRẦN VIỄN PHƯƠNG



NHỮNG ĐOẠN ĐỜI CỦA ĐỒI 31

TRẦN VIỄN PHƯƠNG là bút hiệu của một phi công phản lực Không quân V.N. đã bay Bắc tiến và hầu hết mọi đại chiến dịch vùng hỏa tuyến — với Lam Sơn 719 mới đây nhất trên rừng núi Hà Lào. Tay lái tay bút; đây là ghi nhận nồng bồng của người trong cuộc qua các ngày đồi 31 của Lữ đoàn 3 Dù dụng trận biến người của Cộng quân vào cuối giải đoạn đầu của chiến dịch Hà Lào.

M.P.

Đông Hà Quảng Trị

Những ngày cuối xuân của miền Trung đi qua thật nhẹ nhàng. Nếu ở trong thành phố yên bình có thể lang nghe hơi lạnh còn sót lại cuối mùa bón lên da thịt vào ban sáng, một chút ít oi ả của cơn nóng ban trưa báo hiệu mùa hạ đang chuyền đến. Trong khi đó những thị trấn của Bắc ngày đêm vang ầm tiếng đại bác, tiếng bom. Ngoài kè phô, mọi nhìn qua người ta có cảm tưởng như Đông Hà Quảng Trị chỉ là nơi chuyền quân đường quân. Linh đủ mọi binh chủng khuất giờ giày vang phổ, họ hát, uống rượu chưởi thề, kiếm gài. Đó là những hoạt động của những người sáp nhập trở về từ trận chiến. Trận chiến

thổi trên đoạn đường mang tên lửa của họ hay trong những cái lều già không tên luối.

Tôi được may mắn hơn, ngồi ở 1 thành phố yên bình. Ngày vượt qua cả trăm cây số, biên giới, không phận không còn nằm ngoài tầm tay của chúng tôi nữa chiêu tối lại trở về dành sức lực cho những chuyến bay ngày sau. Chính sự yên bình của 1 nơi cách xa trận chiến đã làm cho tôi yên ổn rất nhiều nhưng trong cái yên ổn này những đau xót chưa kể của chiến tranh có cơ hội dày đặc bấy lâu nay về một lần xưa quân qua đất địch thì cũng có những chuyến bay từ hướng Tây, Khe S. Lao Bao trở về mang anh em ta về hậu cứ. Họ hối hả mỗi mét vì bao ngày băng rừng vượt suối để lùng địch, họ buôn râu nầm dãy dựa trên hàng trăm chiếc bàng ca, họ nằm im trong poncho lấm bùn bốc mùi thoái. Đó là chưa kể đến hàng vạn người lính trẻ óm «chủ nghĩa» nằm sinh

Loài chim không cánh

Ngày 16.2 một công điện gọi là chiếc trực thăng H34 của KQVN đến tiếp tế cho đồi 31, một ngọn đồi cao 600m nằm bên kia biên giới do BCH của Lữ đoàn 3 Dù trấn đóng. Đồi 31 hết lương thực, đạn dược gần cạn, thời tiết không được tốt cho những phi vụ yểm trợ thương. Vâng lại hỏa lực phòng không

địch quá dày, chỉ cần thấy bóng một phi cơ xuất hiện thì địch có thể bắn lèn như mưa, 37 ly, 50 ly, 23 ly những quả đạn lớn không kém một chai coca đua nhau nổ trên không. Lực lượng trực thăng Mỹ dã liều minh, những phi đội cảm tử cũng không tài nào vào được, hai trực thăng của ta trong đó có Thượng Giang.., bay thật thấp trên ngọn cây, họ nhất định áp dụng chiến thuật này để lãnh đủ những viên đạn AK còn hơn ào đạn 37 ly. Họ bay gần đến đồi 31, thân tàu toàn là lỗ đạn của địch. Ở tại đồi 31 hàng trăm khuôn mặt vui mừng khi nghe phi cơ đến, những chiếc băng ca mang linh bị thương vì pháo kích đã sẵn sàng, bối đập sẵn sàng. «OK tôi ở hướng 10 giờ cách bạn 1 cây số ruồi» Vị chỉ huy đồn bỏ chiếc combiné xuống và ra lệnh cho toán tài thương sẵn sàng còn bao nhiêu chuẩn bị xuống công sự vì VC sẽ pháo kích khi trực thăng đến. Mọi người nằm trong công sự mắt nhìn đám đầm lầy hướng đông. Mặt trời khuất dần sau mây đỉnh núi cao ngút ngàn. Rừng ngà màu đen sậm, tiếng bom nổ ác liệt cách đó không xa, một vài đám cháy bốc cao, khói vươn lên thành cột. Hai chiếc trực thăng bồng kéo lên cao rồi một chiếc nhào xuống bối đập. «Tôi bị bắn gãy đuôi rồi» viên phi công báo cáo, chiếc số hai bay cao hơn, phi cơ số một bốc cháy, phi hành đoàn chạy ra từ đám lửa không lồ và họ nhanh nhẹn biến mất sau một công sự. Chiếc phi cơ thứ hai đành quay trở về Khê Sanh. Ngày 17. Bầu và anh em phi hành đoàn khác được cử đi tiếp tế cho 31, đi theo anh có trực thăng vũ trang dẫn đầu. Thực bay gunship yểm trợ cho Bầu vào 31 với sứ mệnh tài thương và cứu phi hành đoàn H34 của Giang bị ban cháy hôm qua. Lúc đi Bầu rất tự tin vì bao nhiêu lần trong đời phi công của anh đã đánh du với hỏa lực phòng không của địch mà vẫn trở về được. Lần này anh sẽ dùng chiến thuật «Lá vàng rơi» nghĩa là cú bết tay ga cho phi cơ rơi như chiếc lá den khi gần sát mặt đất mọi điều khiển phi cơ vào bối đập. Thực vào không phận của đồi 31, hỏa lực của địch như mưa,

Thực héo trong vô tuyến «Thôi, đi ra đi Bầu, nó bắn quá chừng, hình như Bầu không nghe.

Tôi chắc rằng Bầu biết hỏa lực địch rất nặng nên anh ta vẫn cố gắng vì những người bạn đồng hành với anh còn kẹt ở trên đồi và có nhiều thương binh đang cần đến anh ta. Cuối cùng Bầu bị bắn cháy anh ta lết xuống được đồi 31 và thoát khỏi phi cơ. Thé là có 4 hoa tiêu 2 sĩ quan liên lạc không quân, 4 xạ thủ phi hành nằm kẹt trên đồi 31. Địch pháo kích ngay vào đòn, toàn thương binh di chuyển vội vào hầm trú ẩn. Bầu nằm sấp trong hầm nhìn đám cháy của con tàu bốc cao, anh nghĩ rằng «kể từ đây ta là loài chim không còn cánh nữa...»

Địch ngừng pháo kích mọi người đứng nhìn thương binh rồi nhìn con tàu cháy thành than, họ chán nản trở vào phòng chỉ huy: «Xong rồi các bạn ở đây tôi sẽ gọi máy xin Mỹ hoặc VN cho phi cơ khác lên tài thương và cứu các bạn...». Cấp chỉ huy đồn nhìn qua lỗ châu mai, trời tối hẳn rồi, ông ta lắc đầu, máng cày súng Colt rồi rút điếu thuốc châm lửa. Ai cũng có thể đọc được ý nghĩa của ông ta qua khói thuốc: đêm này chắc chắn là phi cơ không thể nào xéng được, đêm sẽ qua không, hay sẽ là đêm cuối chung minh ở trên ngọn đồi này? Sương mù bao phủ đồi, nằm ở trên đồi có thể nghe được tiếng xe Motolova và PT 76 của địch đang di chuyển ở chân đồi. Ngoài đòn, dưới chân đồi, mây đại đội thảm báo của Dù bắt đầu báo cáo «địch di chuyển rầm rộ, quân số gấp mươi lần ta...». Bom B-52 đội xuồng rạng chuyền vùi đồi, đạn 105 ly bắn quanh chân đồi suốt đêm. Hai ngày sau đó, BCH tiền phương ra lệnh cho các phi công trực thăng vào 31 để tái thương và cứu phi hành đoàn nhưng đi không rời lại trở về không. Ngày thi thời tiết xấu, ngày thi hỏa lực địch quá gắt. Phi cơ Mỹ không tài nào vào được, và lại nếu có đập được chắc chắn họ cũng bị pháo kích ngay bối đập. Có những chuyến tái thương phải đâm phi cơ xuống mời nhặc được một thương binh lên tàu thì địch pháo kích, phi cơ phải cất cánh chờ hết pháo kích rình rập, phi cơ bị xéng trả lại để đón thương binh khác.. Mấy ngày sau có 2 chuyến

trực thăng vào được đồi 31, bên KQ xin dù cho phép mang phi hành đoàn về luôn, dù nhất định không chịu, lý do còn nhiều thương binh cần trở về bệnh viện hơn là các phi hành đoàn.

Những ngày tiếp nối đi qua. Đồi 31 nằm chịu trận dưới hàng ngàn trái đạn của địch quân ròng rã suốt ngày đêm.

Buổi sáng ở đây không có cà phê bánh bao, paté chaud, không có hủ tiếu, chỉ có đạn nổ bom kêu cồng chảng đẹp chảng nên thơ sảng sủa như trong «chân trời tim». Buổi sáng bắt đầu bằng tiếng nổ và bão cáo hàng trăm xác cộng quân nằm quanh chân đồi. Dương trên đồi nhìn qua từng thung lũng che khát bởi mây mù. Qua lớp mù sương người ta không còn liên tưởng được tại sao mình lại sống được qua một đêm dưới hàng trăm trái đạn nổ trên đầu tại sao mình phải chiếm đóng ở một ngọn đồi mà hai phe cố dành nhau bằng mọi giá.

Người của 31

X và V, hai người lính nhảy dù gặp nhau tại trận địa giữa lúc giao tranh. V vừa nhảy xuống trực thăng vội chạy thẳng vào một công sự. X chạy đến ôi chàm lấy V.

— Chú ra bao giờ?

— Gần hai ngày, em đâu biết anh ở đây?

— Trong nhà Bác có mạnh không?

— Lúc em đi có ghé qua Bác, Bác lo cho anh làm.

Anh bạn tôi thuật lại mẩu chuyện của hai anh em họ, đi lính nhảy dù. Lúc ở thành phố họ gặp nhau tại các quán nước, các hẻm phố không đèn, trên manh chiếu nằm mươi mấy mạng quanh ngọn đèn con thoi, họ không hề nói chuyện nhà chuyện cửa, hay tâm sự vu vơ cũng không yêu thương nhau như người ta tưởng. Ngày giờ gặp nhau tại một tiệm đồ trên đất địch, hai mươi mấy cây số vượt biên xa nhà hàng trăm dặm.

Mấy ngày sau đó, trong một trận pháo kích dữ dội của địch, V bị thương ở chân. Anh ta được bao bọc nằm rên la gào một ngày mới có phi cơ đến đón về hậu cứ. Ngày trực thăng đến đón V

bệnh viện, nằm trên băng ca V nhìn anh mình đang khiêng băng ca cho anh lên trực thăng rời về mặt buồn rầu. Lên đến trực thăng, phi cơ quay máy, tàu nhẹ nhàng rời mặt đất V muốn nhảy xuống, ở lại sống chết với anh em mìn đó nhưng ngay lúc đó địch bắt đầu pháo kích dữ dội V còn nhớ rõ hình ảnh của X nằm sát bên miệng hầm trú ẩn, anh ta đang cố hết sức lẩn vào bên trong hầm. Hai giòng lệ chảy òa trên má, V ngang đầu dậy, bụi mù đã phủ lấy tiền đồn.

Đại úy T, sĩ quan cùn Lữ đoàn dù, anh biệt phái từ Sg về Khê sanh hơn nữa tháng. T là cháu của một nhân vật cao cấp. Vừa cưới vợ mấy tháng. Hôm anh đi mới người trong nhà vẫn cứ nghĩ rằng dù có đi đâu anh vẫn ở Bộ chỉ huy hành quân nên mọi người đều yên chí. Vợ anh thỉnh thoảng lại gởi quà, tiền bạc ra cho anh. Mọi buổi sáng anh vừa ở bộ chỉ huy hành quân về thì nhận được thư vợ và gói quà trên tay. Chưa kịp bóc thư ra để đọc đã có tin phải đi gấp, lên trực thăng đi thị sát đồi 31. Ném gói quà vào phòng ngủ, bỏ lá thư vào túi áo trận, T nhảy lên chiếc trực thăng đang đợi sẵn, anh ngồi bên cạnh người hạ sĩ quan phụ tá anh lính trẻ này hép vào tai T «Đại úy cứ đến đồi 31 lấy chi tiết quân báo xong trả về ngay bộ chỉ huy». T gật đầu, tuy vậy anh vẫn không giấu được vẻ hối rối trên khuôn mặt. Gần 40 phút phi cơ chao di chao lại để tránh đạn phòng không, T đáp xuống gần cù 31, anh nhảy xuống chạy như bay vào phòng chỉ huy để lấy báo cáo. Vừa lúc T nhảy xuống trực thăng thì súng cối bắt đầu nã đạn pháo kích đòn.

Chiếc trực thăng Mỹ hốt hoảng rời bãi đáp phóng đi mất dạng bỏ lại T trên đồi 31.

XXX

Ngày 24.2 tin tức quân báo cũng như tình báo đồn dập đánh về bộ chỉ huy tiền phương: VC sẽ tấn công đồi 31. Lúc 2 giờ sáng ngày 25, hai trực thăng UH và 4 chiếc COBRA vồ trang đã bay đến đồi 31 trong một phi vụ cảm tử để Pick up bộ chỉ huy Lữ đoàn Dù, đoàn trực thăng vừa đáp xuống

đồi 31 lại cất cánh ngay sau đó vì không có một ai chịu lên trực thăng trở về hết. Đại tá T nói «Tôi nhất định sống chết với anh em ở trên đồi này, chúng tôi không bỏ họ được...» Trực thăng đi không, trở về không,

Sáng ngày 25, những phi xuất thám thính, hướng dẫn oanh tạc cơ được gia tăng cho đồi để đánh tan áp lực địch. Không ảnh cho biết địch vận dụng hàng chục chiến xa PT 76 và quân số hơn 10 lần quân ta đến vây đồn. Một quan sát viên cứ nhất của phi đoàn Con Ông thuộc KĐ 41 chiến thuật SD 1 KQ được phái ngay đến trận địa. Đúng 1 giờ trưa hôm đó đại úy Tân, quan sát viên, đã có mặt trên không phận hạ Lào. Ngồi trên chiếc OV 10 bay như diều hâu đồi mồi săn ghé sát mặt vào ống nhòm nhìn quanh căn cứ 31. Tân loay hoay ghi chép những địa điểm tập trung quân của địch, những địa điểm mà chiến xa địch có thể phát xuất để hướng dẫn phản lực đòn oanh kích. Trên cao hàng đòn khu trục phản lực cơ đang quần chờ lệnh của Tân. Tân hép lớn trong vô tuyến «địch bắt đầu tấn công», Tân mô tả mục tiêu là chiếc PT 76 đang từ từ bò ra khỏi bụi cây chia súng vào đồi, gãy hoa tiêu điều khiển phi cơ lao ngay xuống bắn mồi hỏa tiễn khói ngay bên cạnh chiếc PT 76 của địch. Tân nhìn lại đồng hồ hai giờ bảy phút trưa, chiếc OV 10 bay lên cao. Tân hướng dẫn chiếc F4 đầu tiên thả bom ngay mục tiêu bom napalm đốt cháy ngay xe tăng của địch, 1 toàn địch khoảng hơn 100 tên từ đằng sau chiếc xe tăng chạy băng lên sườn đồi, chiếc F4 thứ hai xuống thật thấp thả một loạt bom a bom bom CB4, băng ngang cây đinh từ những quả bom bay ra, đốt tan công đầu tiên của địch gần ngã gần hết. Quân bạn là như cát cát trong mây truyền tin «tui nó đóng như kiên, xe tăng địch bán quá nhiều...» Bỗng nhiên trên tần số cấp cứu Tân nghe giọng nói của một phi công Hoa Kỳ «Tôi bị bắn, phi cơ cháy, nhảy dù...»

Vừa nhìn theo chiếc phi cơ đầu tiên, hai chiếc dù đỏ trắng vừa mở tung xa đồi 31 chừng 10 cây số, hai chiếc phi cơ còn lại không xuống thả bom nữa. « Ban cứ OK ngay vào đó cho tôi, tại nó đang

tiến lên sườn đồi... » Tân bẩm nút vô tuyến nói với gã hoa tiêu Mỹ « mày để cho thẳng OV nó cấp cứu tại F4 bị nạn, mày và tao tiếp tục hướng dẫn khu trục, quân bạn đang bị tấn công mạnh, mày thấy mấy chiếc xe tăng VC đang chạy lên đồi không?»

viên phi công Hoa Kỳ không để ý đến lời nói của Tân, hòn hương dẫn phi cơ theo dõi hai chiếc dù đang rơi xuống và liên lạc với những phi cơ còn lại Jo cho việc tìm cứu hai đoàn viên F4 đang nhảy dù. Tân lập đi lập lại năn nỉ viên phi công đừng bỏ đồi 31, dưới đất quân bạn gào thét, Tân diễn cả người, uất nghẹn anh muốn rút phả gãy P38 bên hông đòn bắn vào đầu tên Mỹ nhưng anh ta vẫn hy vọng viên phi công sẽ đổi ý. Tân hạ giọng «anh làm ơn bay lại đồi 31 cho tôi làm ơn dùi Tất cả đều vô ích. Tân không còn hơi để thuyết phục gã phi công được, nước mắt hòn tuôn trào; ngoảnh mặt lại nhìn ngọn đồi mù mịt. Hằng đoàn chiến đấu cơ của Hoa Kỳ đã theo lệnh viên phi công Mỹ bỏ mục tiêu để cứu phi hành đoàn F4.

Chiếc phi cơ của Tân hết nhiên liệu phải trở về Quảng Trị lúc 4 giờ chiều. Vào lúc đó chiến xa của địch quân đã lên được đỉnh đồi 31.

XXX

Nghĩ gì?

Đồi 31 đã thất thủ, xem như là thất thủ mặc dù sự tàn thất 1 ván đại đội của ta so với hàng ngàn tên VC bỏ xác quanh đồi, hàng chục chiếc xe tăng PT 76 của địch cháy tan tành thi đài không phải là 1 thảm bại. Có thể là thảm chát không bại được. Thảm ở chỗ có hàng ngàn người lính trẻ từ Bắc bằng rừng vượt suối để vào Nam giải phóng nhưng không vào được Nam thì đã thiêu đốt đoạn đòn của mình dưới suối sâu rùng rậm. Thảm ở chỗ có những người chỉ huy của chúng ta chọn lạy cái chết, chết cho tập thể, chết cho truyền thống bảo hùng, họ bỏ đi đoạn đời bình nghiệp mai sau của họ mà không cần phải cần nhác suy tính.

Cái thảm sau cùng là những hoa tiêu trực thăng, pilot phải được

tết lên sườn đồi... » Tân bẩm nút vô tuyến nói với gã hoa tiêu Mỹ « mày để cho thẳng OV nó cấp cứu tại F4 bị nạn, mày và tao tiếp tục hướng dẫn khu trục, quân bạn đang bị tấn công mạnh, mày thấy mấy chiếc xe tăng VC đang chạy lên đồi không?»

viên phi công Hoa Kỳ không để ý đến lời nói của Tân, hòn hương dẫn phi cơ theo dõi hai chiếc dù



CÁNH TAY CÒN LẠI

tay còn lại mang niềm đau chua xót
phiện tật nguyên quâ hình dáng xanh xao
kiếp phế binh, đời trai tàn mông ước
tuổi trẻ bây giờ là ngày tháng tiêu hao.

OO

một cánh tay bô rơi ngoài mặt trận
ngày trời về còn lại nữa vòng tay
nhìn tương lai qua dàng buồn thân phận
kiếp phế binh đời lầm nỗi chua cay

OO

nửa vòng tay buông xuôi tình ngày trước
trả lại em chuyện mơ ước học trò
anh là kẻ đã qua từ chiến trận
mang tật nguyên với phiền muộn âu lo

OO

tay còn lại khô gầy lưu chiến tích
rất dài khờ nán nốt chữ QUẾ HƯƠNG
quê hương tôi mười lăm năm nội chiến
được những gì ngoài đồ vở tang thương..

Phuoc Thiện Xuân,
những ngày buồn nhất
HÀ NGUYỄN HƯƠNG

BÀI NGÓ 69

về đây phố cách em xa
ngã sông hiu quanh mắt nhòa lệ quên
xe tình bô chuyển nhân duyên
hỏi gõ đời cũn bon chen ngựa người
nghiêng vai lango đông bên trời
trong ta nhú mộng một thời còn mơ
xin về giấc ngủ bơ vơ
chiêm bao đến một bến bờ nào xa.

LỘC VŨ

ĐƯỜNG MỒ

Bốn năm rồi đi hoài đồi chân mồi
Qua những vùng cần cối đá sạn khô
Đau thương đầy ấp ba lô
Hai vai vai trùi nặng xác xơ áo quần
Sinh ngang lưng bäng khuang túi nhục
Nước ngập đầu nhung nhúc gian truân
Bàn chân lại dẫm bàn chân
Vòng tay rời rã nghĩa ân lạc loài
Những con đường chơi voi mờ mịt
Sương giăng mờ r่าน rít vết thương
Chân đau dò dẫm nén đờng
Nửa đường giũ bụi, nửa đường cát bay
Bụi đường xá mệt mày dã thú
Bao ước mơ tàn rã ước mơ
Có ai đợi có ai chờ
Đường xưa lối cũ bơ vơ dấu giày
Bốn năm linh mặt chai mày đá
Thù mới đầy chen cả oán xưa
Lệ mù mắt đồ mây mưa
Xót đau tuổi ngọc cò xưa mè hồng.

HOÀNG MỘNG MI
KBC 4265

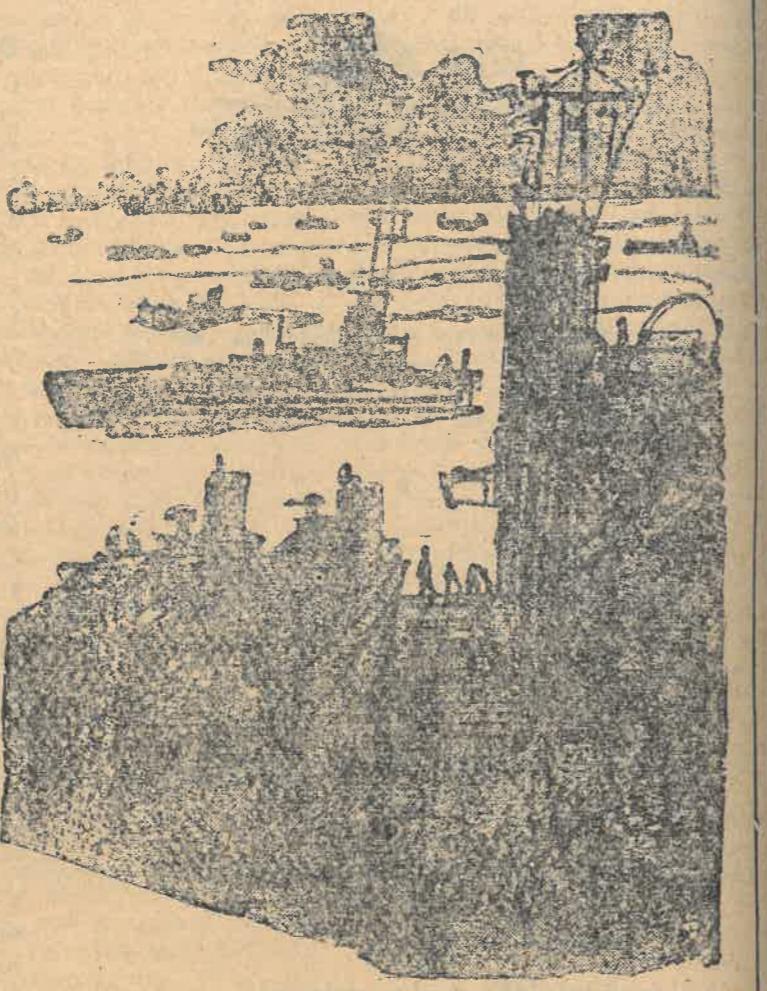
TRONG CÔNG VIÊN

rồi một sáng tôi vào công viên xưa
nghe ghê đá lạnh cảm lời hấp hối
hang cây buồn rũ lá đợi cho mưa
— mưa không đến để khô bờ cỏ rồi
còn lại trong hồn một buổi chiều xanh
nương nắng tim tôi về cẩn giác vắng
con phố nhỏ với đêm buồn trầm lặng
— chắc em còn thương buổi sáng qua nhanh
rồi một tối tôi vào trong công viên
em không đến, trăng không buồn dẫu lối
tôi trở về như một bóng ma điện
chân bước vội từng khoảng lồng bối rối
còn thiếu trong đời một khoảng đêm đen
tôi vung đại hiện nguyên hình dã thú
và tuổi trẻ như một người ngái ngủ
chạy lang thang trong thành phố không đèn
rồi một chiều tôi rời công viên xưa
trên ghê đá nắng mùa thu hấp hối
hang cây buồn rũ lá đợi cơn mưa
— mưa không đến để khô bờ cỏ rồi.

TRẦN NGỌC KIM
(TVD «Đất Buôn» Phan Thiết)

TIỀN CỦA TÒA THÀNH VATICAN

CÁC CÔNG TY XÂY CẤT



Khách sạn quốc tế phát phói lá cờ của Italy phủ khách sạn Hilton, dựng trên đỉnh đồi Monte Mario nhìn xuống tháp bao quát cả thành phố La Mã, với những đèn đài cổ đã đỗ nát và các kiến trúc thời phục hưng. Khách sạn Cavalieri Hilton có 400 phòng, tuy thuộc vào dãy chung cư khách sạn Hilton quản trị, nhưng ba phần tư cổ phần lại thuộc về công ty Societa Generale Immobiliare (SGI), 1 công ty của tòa thánh Vatican.

Công ty SGI là xí nghiệp xây cất lớn nhất nước Ý, và cũng là xí nghiệp lâu đời bậc nhất, hơn 100 năm nay. SGI không phải chỉ lo việc xây cất, mà còn lo việc thiết kế, sản xuất các vật dụng xây cất, đầu tư vào các ngành xây cất, và quản trị các công tác xây cất.

Năm 1870 công ty này dọn từ Turin về Rome và lần lần mở rộng phạm vi hoạt động ra toàn quốc, rồi đến phạm vi quốc tế. SGI xây cất những trại khu rộng lớn, bán lại cho khách mua nhà. Gần đây, công ty lại bắt đầu bước vào lãnh vực thiết kế đô thị, phác họa bản đồ và xây cất những trung tâm đô thị và trại khu ngoại ô rộng lớn.

Công Ty mẹ Công Ty con

Vào năm 1968, số tiền do SGI đầu tư vào các dự án xây cất lên đến 45 triệu Mỹ kim. Tích sản của công ty vào khoảng 50 triệu bời 1955, đã lên đến 170 triệu vào 1967. Cũng trong khoảng 2 năm đó, tiền lời tăng từ 2,4 triệu Mỹ kim lên 6,2 triệu, công ty SGI lại kiểm soát đa số cổ phần của hơn 50 công ty khác tại nước Ý. Trong số 50 công ty phụ thuộc này bốn công ty chuyên về đầu tư, 19 công ty chuyên về các cơ sở phát triển địa ốc, 9 công ty chuyên về các dự án phát triển đô thị, bốn công ty chuyên về hoạt động nông nghiệp, tám công ty về kỹ nghệ sản xuất, số còn lại làm các dịch vụ kỹ thuật.

Số tích sản và tiền lời của công ty vẫn tăng đều, Công ty lại vay được thêm vốn của ngân hàng (tất nhiên là ngân hàng của Vatican) bằng cách phát hành các trái phiếu khả hoán (Convertible debenture) với phần lời 6 phần trăm, tổng cộng trị giá 26 triệu Mỹ kim.

Trong năm 1966 riêng ở La Mã, công ty đã xây xong ba ngôi nhà lớn, bay biệt thự. 12 căn nhà sang trọng, 5 khu chung cư, ba building thương xá có 174 căn phòng, và một trại khu 12 biệt thự.

Cũng trong năm đó ở Milan, công ty SGI đã hoàn tất khoảng 10 building với trên 200 phòng, và một trung tâm thương mại. Còn ở Genoa, công ty hoàn tất trại khu gồm 150 căn nhà và dự trù 92 cái khác. Một khách sạn có chỗ để xe hơi đang được dựng lên gần khách sạn Eden vốn thuộc quyền sở hữu của Vatican.

Tại các vùng Florence, Naples, Palermo và Catania, các công ty phụ thuộc của SGI phụ trách dịch vụ xây cất để công ty mẹ đỡ bị chú ý, nhất là với phần thuế má. Chiếu thuận nguy trang công ty sẽ bằng các công ty con được khai thác triệt để. Thị trường ba phần tư cổ phần của khách sạn Hilton ở Rome trên danh nghĩa thuộc về công ty Italocamerica Nuovi Alberghi (I.A.N.A.). Tương tự như vậy, Tòa thánh cũng kiểm soát, qua SGI, công ty sản xuất thép Società Italiana Arredamenti Metallici (S.I.A.M.). Những công ty con khác phụ thuộc vào S.I.A.M. Compagnia Italiana degli Alberghi dei Cavalieri (C.I.D.A.L.C.) điều khiển các khách sạn ở Milan và Pisa, các công ty Bellrock Italiana và S.A.R.F.E.C. chuyên sản xuất các vật liệu xây cất, và công ty Manifattura Ceramica Pozzi chuyên về ngành hóa học chế các sản phẩm nhựa dẻo, phô sơn dầu lửa...

Trong chế độ kinh tế tự bản Mỹ chính phủ ban hành các đạo luật ngăn chặn sự hợp tác của các công ty để lũng đoạn thị trường. Ở Ý có các công ty như vậy, và SGI đã kiểm soát được rất nhiều công ty nhỏ khác.

Từ đập nước tới nhà máy điện

Một ví dụ là công ty SOGENE (Societa Generale per Lavori e Pubbliche Usilità) chuyên đầu tư cho chính phủ. Một công trình của SOGENE là cái đập nước ở Sardinia cao hơn 100 thước, rộng hơn 13 ngàn thước vuông và một cái đập ở gần Luca cao hơn 40 thước, một nhà máy thủy điện ở Turin, nhiều đường hầm xe lửa và đường hầm xe buýt núi đi từ Ý sang Thụy Sỹ, nhiều đường xe lửa ngầm và cầu cống rải rác khắp nước Ý.

Công ty SOGENE cũng bao thầu thiết lập những cơ xưởng lớn. Nhà máy mới Colgate Palmolive — ở Lazio, rộng gần 43 ngàn thước vuông là do các kiến trúc sư và kỹ sư của SOGENE họa kiểu. Nhóm chuyên nghiệp cũng xây cất nhà máy thép và sắt ở Taranto trị giá 550 triệu mỹ kim, một nhà máy thuộc loại hàng đầu Âu châu, rộng gần 400 ngàn thước vuông. Công ty Sogene cũng thầu vẽ kiểu và xây cất cơ xưởng viễn thông ở San Siro, một nhà máy nhiệt điện 61 ngàn kilowatt ở Cagliari, và một nhà máy điện 480 ngàn kilowatt ở Sulcis (thuộc Sardinia). Công ty Sogene cũng xây cất cho công ty điện lực quốc gia Enel hai nhà máy khác tổng cộng 500 ngàn kilowatt.

Tất cả các cơ xưởng do Sogene dựng lên khi thành thành đều mới được các chức sắc cao cấp của giáo hội, như các vị hồng y đến ban phép lành. Trong năm 1966 có 27,6 triệu mỹ kim trị giá của các cuộc đấu thầu đã được ban phép, so với năm trước đã giảm bớt 25 phần trăm.

Từ Washington, Mexico tới Paris

Khi phát triển hoạt động ra ngoài lãnh thổ Ý, công ty SGI lại lập nên các xí nghiệp liên thuộc khác. Thị dụ công ty Ediltecnico lập ra năm 1961 và giải tán năm 1967 có các chi nhánh văn phòng ở Washington, Paris, Nürnberg, Montreal (Gia nã đại) và Mexico.

SGI cũng kiểm soát 70 phần trăm cổ phần và 50 phần trăm cổ phần trai tiên (refered stock) của Watergate Improvement INC ở Hoa thịnh Đốn, xây cất một trại khu và thương xá ở thủ đô Mỹ quốc. Trại khu này năm 1965 đã cất xong một diện tích 6000 thước vuông và năm 1967 1000 thước vuông nữa. Một dự án xây cất khác ở gần bờ ngoại giao Mỹ trị giá phi tốn khoảng 65 triệu Mỹ kim.

Ở Gia nã đại SGI chiếm 85% cổ phần của công ty Redbrooke Estate Ltd ở Montreal. Công ty này xây cất một cơ sở rộng 10000 thước vuông, cơ sở đó là của công ty Immobiliare Canada Ltd, cũng thuộc quyền sở hữu Vatican, với 93 phần trăm cổ phần thuộc về SGI. Công ty Immobiliare Canada làm chủ cả tòa cao ốc làm thị trường chứng khoán ở Montreal, trị giá khoảng 47 triệu tiền Gia nã đại, tòa nhà cao gần 200 thước, ngoài ra cũng ở Gia nã đại, Vatican còn làm chủ công ty Sogesau Construction Company Ltd xây cất nhà ở.

Tại Mĩ tây Cờ, SGI làm chủ 30 phần trăm cổ phần của công ty Lomas Verdes S.A. de C.V., đã xây cất một trại khu ngoại ô cạnh thủ đô Mexico City và đường xa lộ nối liền thành phố nhỏ này với thủ đô. Ngoài ra SGI cũng làm chủ 1 phần 3 cổ phần của Immobiliare Corinto SA xây cất nhà cửa ở Mexico.

Tại Pháp, công ty SICE (Société Immobilière Champs Elysées) của tòa thánh Vatican xây cất xong năm 1967 một building, mặt tiền bằng cẩm thạch, ở ngay đại lộ Champs Elysées. Ngôi nhà này có 9 tầng, diện tích các phòng rộng 11 ngàn thước vuông và có hơn 8 ngàn thước vuông làm chỗ đậu xe.

Xa lộ Thế Vận Hội 1960

Trở lại nước Ý, có một câu chuyện mà báo chí Ý ít nói tới, là vụ xây cất kỷ Thế Vận Hội ở La Mã, 1930.

Ở La Mã, năm 1958 khi nước Ý nhận tổ chức Thế Vận Hội 1960, Tòa thánh làm chủ 10 triệu thước vuông đất trong thành phố La Mã (cơ quan làm chủ nhiều đất ở Ý nhất, sau thành phố Ý), số đất rộng đó là do sự mua bán, di tặng của tín đồ, nhiều đời tích lũy lại.

Ủy hội thế vận Ý mua lại một số diện tích của tòa thánh, trị giá khoảng 29 triệu Mỹ kim. Muốn nối liền các cơ sở thể vận ở phía Nam và phía Bắc thành phố, Ủy Hội phải làm 1 xa lộ Thế Vận. Con đường chạy quanh co đi qua các vùng đất mì thành phố La Mã đã mua lại của các công ty pít-ông thuộc SGI. Cũng chính các công ty phụ thuộc của SGI đã phụ trách xây đắp các khúc đường này. Sau khi thế vận hội chấm dứt, thì các khúc đường bắt đầu nứt nẻ. Về sau thành phố La Mã lại ký giao kèo cho SGI đấu thầu sửa chữa các con đường nói trên.

HẢI LƯU sưu tầm

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

CHIẾN TRANH

Xử tội tướng Westmoreland?

Trong tuần qua, tòa án ở Fort Benning đã tiến tới phiên họp sau cùng để phán xử trung úy Calley về vụ thảm sát ở Mỹ Lai.

Tại Mỹ, người ta đã bắt đầu đặt câu hỏi về trách nhiệm chung của quân đội Mỹ về những vụ sát hại thường dân, nhất là dân bà và trẻ em trong cuộc chiến tranh hiện nay, mà vụ Mỹ Lai chỉ là một trường hợp điển hình.

Cũng trong tuần qua, lại có một vụ tố cáo nữa về tội ác chiến tranh. Người đứng ra tố cáo là một trung tá có nhiều huy chương bậc nhất trong quân lực Mỹ : Tr. T. Anthony Herbert. Và viên Trung tá này đã tố thằng 2 vị chỉ huy cũ của mình, một trung tướng và một đại tá. T.T. Hebert buộc tội 2 vị chỉ huy trên chịu trách nhiệm về 8 vụ tàn sát thường dân, kể cả dân bà và trẻ em mà chính ông ta biết hoặc chứng kiến. Các vụ tàn sát này xảy ra vào khoảng đầu năm 1969.

Quá trình cuộc đời quân ngũ của Hebert làm người ta chú ý. Ông bị động viên hồi chiến tranh Cao Ly, và thằng dân từ binh nhí lên trung sĩ. Sau đó trở về nước, đi học, tốt nghiệp đại học, ông lại gia nhập quân đội Mỹ với cấp bậc sĩ quan. Ông ta lần lượt làm huấn luyện viên trên núi, theo học trường tinh bão, lực lượng đặc biệt, tham dự cuộc đổ bộ cao thiệp vào Cộng Hòa Dominican, và sang VN năm 1968. Sau hai tháng ở VN thì ông ta bị trả về Mỹ.

Khi tố cáo các thượng cấp cũ của mình, Hebert nói : « Chúng ta phải gột rửa từ trong ra ngoài, nếu không thì Quân Đội sẽ tự giết nó » và ông tiếp : « Thưa các ngài, tôi là Quân Đội ».

Nói rằng Quân Đội Mỹ chịu trách nhiệm về các vụ thảm sát thường dân ở VN, tức là nói

trách nhiệm của tướng Westmoreland, viễn tú lệnh tối cao. Không phải chỉ có những phong trào phản chiến mới đem đem tướng Westmoreland ra bài tội, Giáo sư Tedford Taylor ở BH Luật Khoa Columbia mới viết một cuốn sách « Nuremberg và VN : một Bi kịch của người Mỹ » (dày 224 trang, giá 5,95 mỷ kim). GS Taylor vốn đã dự phiên tòa Nuremberg xử các tội phạm chiến tranh Đức Quốc Xã. Ông viết rằng nếu đem áp dụng các phiên tòa xử tội phạm chiến tranh sau thế chiến thứ hai vào VN, thì tướng Westmoreland có thể bị xử là có tội,

Các qui ước quốc tế về chiến tranh đã ký ở The Hague và Genève trong thế kỷ 20 đều cấm đoán việc giết hại thường dân. Ai phạm tội này sẽ bị đưa ra tòa quân sự.

Người ta viện dẫn trường hợp Đ. tướng Tomayuki Yamashita chỉ huy quân Nhật ở Phi Luật Tân làm thí dụ. Viên tướng này đã bị tòa án quân sự Mỹ xử về tội không ngăn cản được lính Nhật có những hành động dã man đối với thường dân và tù binh. Tướng Yamashita đã bị treo cổ. Tướng Yamashita bị xử tội dù rằng khi đó ông đã đứt liên lạc với bộ đội của ông và không có cách nào kiểm soát được họ. Theo tòa án thì người chỉ huy phải trách nhiệm về hành động của thuộc cấp.

Khi đó một thầu phán tối cao pháp viện HK, ông Frank Murphy đã phân lỗi lối qui trách trên dày. Ông thầm phán Murphy đã tiễn tri rằng : « Quyết định qui trách này sẽ có ngày được áp dụng vào số phận một số vị Tổng Thống, tham mưu trưởng và cố vấn quân sự của ông ta ». Lời tiên tri này quả đã xảy ra!



VĂN NGHỆ

Thi Sĩ Trần Tuấn Kiệt in thơ

Một buổi tối Trần Tuấn Kiệt nhậu la ve xong về nhà bỗng mất ngủ. Thi sĩ bèn lật mấy cuộn Cố Gái Đồ Long ra đọc. Đọc tới một đoạn trích mấy câu thơ của Nga Mạc, thi sĩ người Ba Tư tên đã được phiên âm ra chữ Hán, có câu rằng : Lai như lưu thủy hè thênh như phong

Bó là bản dịch nghe nói của Quách Mạt Nhược. Trần Tuấn Kiệt đọc câu thơ, khoái trá quá, hào hứng đến độ phải lấy giấy bút ra viết.

Với sự trợ hứng của la ve, cảm hứng của câu thơ chữ Hán, Trần Tuấn Kiệt đã viết 12 bài thơ. Khi dừng bút thì thi sĩ thấy đồng hồ đã chỉ đúng 2 giờ đêm.

Sáng hôm sau, thi sĩ đến thẳng nhà in của thi sĩ Mạc Tường ở số 258 đường Pasteur Saigon, và gọi thợ sáp chữ, lèn khuôn, in ngay mấy trăm tập thơ gồm 12 bài mới viết. Trong vòng 12 giờ đồng hồ Trần Tuấn Kiệt đã viết, in và đóng xong tay thơ, đặt tên là Niêm Hoan Lạc. Tập thơ được thi sĩ ghi rõ ngay ở trang thứ nhất ngày và giờ sáng tác, tức là 2 giờ đêm 1971-30-2. Trần Tuấn Kiệt cũng ghi rõ câu thơ của nhà thi sĩ Ba Tu trích trong Cố Gái Đồ Long và viết : « Đọc qua rồi lấy làm cảm khai ; ta viết nên mấy vần thơ cho người đời, mong tặng cho người đời chút Niêm Hoan Lạc vậy thay ! »

Tập thơ Niêm Hoan Lạc in trên giấy báo gồm 16 trang, trong đó 12 trang in 12 trang bài thơ, khuôn khổ bằng 4 trang nhật báo gấp tư. Sau khi đọc xong tập thơ rồi, lật lại trang bìa, chúng ta sẽ hơi ngạc nhiên. Thi sĩ Tr. Tuấn Kiệt kiểm dấu ra ngày 30-2-71 vì bất cứ cuốn lịch 71 nào cũng chỉ có 28 ngày trong tháng 2. Dù cho thi sĩ say có dùng cuốn lịch 72 thì tháng 2 cũng chỉ có 29 ngày !

Đây giờ thi sĩ xin quý vị thưởng thức mấy vần thơ của ông Tân Đà Lai này.

Bài hát Viễn Du

Đông mây chiều ở núi Bắc

Sông đến biển Nam hè.

Tia sáng của trời bao trùm khắp

nơi

văn du theo triều nước về

Rồi ra kí ơi

Sóng thác đều có số. Nhớ thương

tau chi hè bao nhiêu người.

HÁT VỌNG

trên đỉnh tuyệt rơi em cất lời sầu

mộng

giồng Cửu Long truyền khúc bi ca

đột nhiên nàng thôn nữ cất lời

bàu điệu

ta nếm hạt sương lúa đầu mùa

mà lòng băng khuàng thay

CƯỜI

ta nắm bắp ba tuổi hè

ngửa mặt nhìn sao hạn

nhớ đến công việc bện bè thất

bại hoài

mim cười thịnh không

vỗ tay kéo áo đánh 1 ván bài ban

chiều

nghe bè bạn xao xác hè không

thấy vui

ta lững thững nhìn tảng cây múa

xuân đổi mời

hoa rụng đẹp tả tơi hè, ta mỉm

cười.

Y TẾ

Dân Ta dùng thuốc Tây

Một cô bạn PV Đời học ở Hoa Kỳ gửi thư về nhờ mua một ít thuốc pomade Hydrocortisone để bôi, vì cứ mỗi khi bị ngứa, lại phải mất tiền đi Bác sĩ lấy toa mìa mua được thuốc. Dù cô ta biết chắc mình bôi thử thuốc đó là khỏi ngứa và giả thuốc rất rõ so với tiền khám bệnh, lần nào cũng phải theo luật lệ mà chỉ tiền cho si !

Một anh bạn khác đi Mỹ về, kể chuyện một lần xây xát nhẹ, bác sĩ trong trường thoa pomade Penicilline cho để sát trùng anh ta tin ống thuốc đở để về dùng, nhưng anh Bác sĩ sợ anh dùng ầu nón không cho. Ông hẹn anh mai trở lại, ông sẽ thoa cho !

Đó là hai thí dụ điển hình về cách dùng thuốc cần thận của dân Mỹ. Hai thứ thuốc ngoài da, không thuộc loại độc được, mà cũng phải do chính Bác sĩ thoa hoặc biện toa mới được dùng. Còn dân ta, có lẽ vì lịch sử dài hơn Mỹ nhiều, nên không cần để ý gì tới sức khoẻ cho lắm, đã dùng thuốc Tây một cách liều lĩnh, táo bạo và đôi khi lâm cảnh không chịu được.

« Cố bán cho 2 viên thuốc terra hay aura hay gì gì xin này, màu vàng đó... » Bệnh nhân hám hở đi mua vài viên thuốc « trị bá bệnh » mà bà hàng xóm vừa mách cho cái tên dài thường ! Đó là cảnh xảy ra hàng giờ tại các nhà thuốc tây ở khắp xứ VN. Biết bao nhiêu bì hài kịch đã xảy ra, vì dân chúng đã dùng thuốc Tây theo lối Ta, nghĩa là theo lối cờ truyền như khi xưa uống thuốc Nam hay thuốc Bắc.

Thuốc TA là gì ?

Các chất chính của thuốc ta (Nam và Bắc), hầu hết là thực vật. Nào rễ cây, lá cây, thân cây và đài khi cả hoa, trái nữa. Các chất này được phơi khô, có khi sao tẩm thêm (rang lèn hay ngâm thêm rượu hoặc trộn một vị thuốc khác). Khi hốt thuốc, thày lang có thể già giảm nhiều mà không phương hại chi mấy tới bệnh nhân. Sở dĩ như vậy, vì thang thuốc nào cũng chỉ đem sắc, nghĩa là đun với nước nhiều lần để lấy các tinh chất ra mà thôi. Và khi sắc như vậy, thì chỉ có một số lượng nào đó trong các tinh chất tan trong nước, mới vào bụng bệnh nhân được. Lại nữa, nước thuốc phải vào dạ dày rồi mới sang ruột và vào máu người ống, còn đâu có mau chóng như thuốc chích của Tây y ! Các thày lang đồng ý cũng không chữa trị theo cùng một căn bản lý thuyết như Tây y : người ta được chia làm lục phủ ngũ tạng, nên các vị ấy chữa bệnh gì cũng gần như bao quát khắp thân thể. Chữa một căn toàn diện để cho « nhân cường tật nhược » chứ không chỉ nhắm một bộ phận bị đau yếu hay một chỗ ăn náp của vi trùng trong người. Lý thuyết của đồng y không ai dám phủ nhận giá trị của nó nhưng thực khác xa với sự chính xác của Tây y.

Thuốc tây trị bách bệnh ?

Trở lại chuyện dùng thuốc Tây, vi dân ta nhất là thành phần lao động xưa rày đã quen lối « thầy hay thày mách, thuốc hay thày truyền » rồi nên đã dùng thuốc tây liều lĩnh 1 cách dâng sọ. Nhất là ngày nay trong tây được, có rất nhiều loại diệt vi trùng thực mì và sự công phạt của nó cũng rất nguy hiểm.

Tại 1 hiệu thuốc quen, tôi thường thấy có được sô ngắn cắn khách hàng khi họ đòi mua Terramycin hay au réomycine vì bị cảm sốt, nóng lạnh. Với túi tiền eo hẹp, họ nghe bà hàng xóm nói loại trú sinh Tifomycine, Panacycline, Trimycine hay gì đó hay lầm, thế mà khi bị đứt tay, mọc nhọt hay nóng lạnh, nhức đầu, họ liền chạy ra hiệu thuốc gần nhà mua 1 hay 2 viên thuốc gì gì xin đó uống. Các loại trú sinh được họ coi như thần dược, trị bá bệnh và chỉ vài ba viên là khỏi ! Theo lời kể của nhà thuốc quen, tài khái hùng thường hay tát cái viên thuốc trắng trắng vàng vàng thi o lời bà hàng xóm, vì bữa hôm thằng nhỏ nhà bà đau, uống thử đó mà. Hoặc theo y một cái toa bác sĩ đã chửa cho đứa con đầu lòng của bà ta, để cho thằng nhỏ thử nằm uống, vì « nó cũng bệnh y dại hè » Một bà mẹ trong Chợ lớn đã cho con uống Sirop Levomycétine liều trong cả mấy tháng, vì sau lần chữa bệnh đầu tiên bằng thuốc đó thấy hay, bà ta cần thận cứ cho con uống tiếp để ngừa cho nó khỏi nóng nữa ! Vâ lại, thuốc ngọt nên « con nít nó ham làm » Kết quả, thằng nhỏ bị bón nặng, và người thi xanh lèt vì thuốc dùng quá độ, đã phả hủy máu huyết của nó.

Trị sinh : thàn được của giới ăn chơi ?

Các dân « ăn chơi », sau khi đã thàm cù út về mà bị ngứa ngáy, là thế nào cũng đi chich 1 phát cho nó yên tâm. Nào « Peuciline », nào « Pipé », nào Combiotic, nào Pen-strep... Các thày y ta cứ thà dân mua về vừa chich vừa nuôi bệnh. Thường khi bị lây bệnh, dân ăn chơi chỉ chich 1 hai ống thuốc. Rồi, phần thi thiểu tiền, phần phải dẫu « mả bảy trè », nên khi đỡ đỡ

bên tủy lại! Thế là lũ vi trùng lậu được yên tâm dưỡng sức trong cơ thể bệnh nhân.

Qui vị đó đâu có hiểu rằng, sau thời kỳ ngứa ngáy lúc bắt đầu bị lây, bệnh Hoa Liễu tự nó hưu chén. Bề ngoài lặn y như khói ròi, nhưng nó chính là thời kỳ vi trùng luyên « nội công » khẩn khiếp. Và chờ khi bệnh nhân suy yếu, lũ nó mới tấn công lại.

Lần này thì nên vội nhà thương Hoa Liễu họa may mới dứt bệnh được.

Cái lối uống hay chích trụ sinh một vài lần, thấy bệnh đỡ rồi ngưng đó, thực không khác gì mình tập trận giả cho lũ vi trùng. Các chú vi trùng nhỏ bé, bị thuốc tấn công, mới bắt đầu yếu đi (hành ra bệnh thuyên giảm), thì người bệnh đã ngưng thuốc. Các chú đầu có chét được, bèn ta là « dưỡng sức » chờ thời : khi bệnh nhân mệt mỏi, lại ào ra « tổng công kích ». Dù nhiên lại có thuốc vò, nhưng lần này phải 3, 4 liều thuốc thay vì một, hai liều như lần trước mới làm cho các chú vi trùng yếu sức đi được. Vì các chú ấy đã chịu trận 1 lần quen thuốc đó rồi!

Cứ uống vài viên thuốc một lần như vậy, dần ta đã ra công tập luyện sức khỏe dài cho các loại vi trùng khiến cho các bác sĩ càng ngày càng phải cho toa với liều thuốc nặng lên. Ta cũng không nên ngạc nhiên khi thấy báo chí loan tin rằng bệnh Hoa Liễu bành trướng một cách khủng khiếp, hoặc có thứ không thuốc gì chữa được nữa ! Nếu ai cũng hiểu được sự tác hại kinh khủng của vi trùng bệnh Hoa Liễu ; bệnh nặng có thể bị hỏng thận kinh rồi chết, và truyền lại cho con cái giống vi trùng đó ngay từ khi nó còn trong bụng mẹ vẫn vẫn.. thì chắc Saigon này phải mở thêm 5,7 nhà thương Hoa Liễu nữa mới đủ chỗ chữa chạy các bệnh nhân. Hầu hết vi mắc cỡ, vì thiếu thời giờ hoặc tiền bạc, đã uống đại một thứ trụ sinh nào đó, hoặc nhờ y tá chích cho vài mũi Penicilline, và tất nhiên thiều sự định bệnh cần thận (khám, thử máu) thì làm sao cho đủ liều thuốc để giết vi trùng ?

Những viên thuốc hột dưa nguy hiểm

Ngoài thuốc trụ sinh, trong y được Tây phương còn có các loại thuốc corticosteroids cũng chữa được rất nhiều bệnh, và hậu quả của sự dùng thuốc không dung liều cũng rất tai hại — Các loại này được bán dưới các tên quen thuộc như Oradexon, Cortan, Dexone, Decasone, Dexanar, Deltacortil, thường được gọi là « thuốc hột dưa » theo hình dạng viên thuốc. Một thời các hiệu thuốc Saigon nhao cả lèo vì chỗ nào đâu cũng đòi mua Oradexon và Peractin. Đến nỗi có vị đòi trả giá chợ đèn đè đem về bán lại cho ba con kiêm lời nữa. Đó là 2 thứ thuốc để trị phong ngừa cùng vài bệnh khác,



nhưng khi uống sai số lượng hoặc ít kiêng cữ, thận sẽ sưng nước lại, chân tay mặt mũi sẽ có vẻ mập mạp ! Thế là bà con yên trí thuốc đó uống bồ, mách nhau đi mua liều tí ! Thực ra, số nước bị giữ lại đó rất có hại cho cơ thể : nó có thể gây bệnh phổi thủng và làm mất thẳng bằng các tỷ lệ muối khoáng trong máu. Các loại « thuốc hột dưa » dùng thường xuyên sẽ khiến cho nang thượng thận (phần trên của thận) không chịu làm việc nữa. Cơ thể sẽ bị suy yếu không còn khả năng chống đỡ mỗi khi bị một loại vi trùng nào đó tấn công và bệnh nhân còn có thể bị lỗ loét bao tử.

Ngoài ra Bác sĩ cũng rất khó tìm ra bệnh khi những người dùng quá nhiều thuốc hột dưa đau ốm vì cơ thể bệnh nhân đã mất bình thường.

Tự chữa bệnh cho đỡ tốn tiền

Một được sĩ cho biết : Tuy thuốc tây có nhiều thứ nguy hiểm như vậy nhưng chúng ta vẫn có thể dùng thuốc một cách hữu ích và vò hại nếu để ý tới vai nguyên tắc sơ đẳng sau đây :

1) Khi đau ốm sơ sài, ho, cảm hay nóng lạnh, đi cầu, ta có thể mua thuốc tự uống theo toa có sẵn của hộp thiếc. Khi mua, nhớ đòi hỏi Được Sĩ hay người bán hàng bán cho các loại thuốc thường để trị các bệnh đó chứ đừng mua trụ sinh hoặc thuốc hột dưa. Thí dụ : nóng lạnh uống Rhumex, Aspirine, Conant, Commel, Quadrochine... hay Euquinine, Babynol... cho trẻ em. Họ cảm uống các thứ Sirup và đi cầu thì Sulfaguanidine, Eldoforme. Nếu không khỏi, thì dành đi khám bệnh ở một phòng mạch vây.

2) Các loại thuốc được loan truyền là « Thần Dược » như trụ sinh, thuốc hột dưa, thuốc đau đầu viên đỗ (ophtalidon) và các loại tương tự vẫn vẫn... là những loại thuốc nguy hiểm. Nên để cho Bác sĩ cho toa và quyết định cách dùng mỗi khi có bệnh nặng.

3) Các loại thuốc an thần ngày nay được bán dưới các tên « Tranquinal », « Librium », « Valium », « Lentotran », « Librax » vẫn vẫn..., chỉ nên dùng một viên buổi tối nào mất ngủ. Và lâu lâu uống một lần thôi. Nếu dùng hàng ngày, phải hỏi ý kiến Bác sĩ trước, vì thuốc này có thể khiến bạn bị lảng tránh.

KINH TẾ

Nhu cầu đường cát

Ngày nào, bạn cũng ăn ít nhất là vài ba mươi đồ ngọt có đường. Hoặc là bò, đường cát vào nước chanh, hay ăn chất đường có sẵn trong bánh, kẹo, uống nước giải khát đóng chai, đóng hộp. Tất cả những đồ ngọt thông dụng đó đều chứa đường. Nhu cầu đường của đời sống hàng ngày rất lớn, nên kinh tế ra lệnh tăng giá đường gần gấp đôi, đường trắng biến mất trên thị trường, và các bà nội trợ xôn xao lo thiếu đường ăn.

Thực ra, nhu cầu đích thực của con người về chất đường như thế nào ? Chất đường có công dụng gì cho cơ thể ? Vấn đề khan hiếm đường lúc này chỉ là đòn phép của bọn con buôn, hay từ nay chúng ta phải hạn chế sự tiêu thụ đường ? Kỹ nghệ đường của xứ ta có tương lai gì không ?

Thức ăn của bếp thịt

Các chất ngọt, cũng như các chất béo, khi vào trong cơ thể con người, sẽ được biến hóa để sản xuất ra 1 số nhiệt năng (calories) và thán khí (CO₂). Số nhiệt năng này cần thiết cho mọi hoạt động của các tế bào và các cơ quan trong cơ thể. Vì vậy người ta thường gọi nó là chất ngọt là Thức Ăn của Bếp Thịt. Con người càng vận động nhiều, càng cần chất ngọt nhiều. Một người lớn trung bình, làm việc nhẹ, một ngày chỉ cần từ 2000, tới 2500 calories nhưng nếu làm việc nặng như khuân vác, lao động tay chân người đó cầu tới trên 3000 calories nhiệt năng.

Các nhà hóa học xếp Đường vào loại các chất ngọt (Glucides). Chất ngọt ngoài đường còn gồm cả các chất bột như lúa gạo, bột mì, khoai sắn. Hiện diện dưới hình thức đường mía, đường củ cải, đường trái cây, đường sữa, và chiếm một tỷ lệ đáng kể trong các chất ngọt nói chung.

Theo sự tính toán của các chuyên viên trong khoa dinh dưỡng, 3 loại đường chất chính trong thực phẩm là chất ngọt (Glucides), chất Đạm (Protides) và chất Béo (Lipides), phải được dùng trong tỷ lệ tương đối sau đây mới健全 :

Cứ 6g chất ngọt thì 1g chất đạm và 0,5 tới 1g chất béo.

Nhiều đường quá sê mập

Các nhà hóa học cũng cho biết rằng 1g chất ngọt khi được hấp thụ vào cơ thể con người, sẽ sản xuất trung bình 4 calories nhiệt năng. Nhưng chất đường mà người ta tiêu thụ dưới nhiều hình thức, không có ích lợi gì cho sự kiện tạo các tế bào trong cơ thể khi ăn ngọt quá độ và ít vận động, chất đường dù sẽ biến thành mỡ khiến cho ta mập phì. Các nhà sản xuất thực phẩm ở HK thường bảo đảm với phụ nữ bằng hàng chữ « non fat » (chất ngọt không làm mập). Họ thay đường bằng các chất hóa học, không có tính chất dinh dưỡng, nhưng rất ngọt. Đó là các chất saccharine và cyclamate de calcium thuộc loại đường hóa học. Mọi gam đường hóa học ngọt bằng mấy chục hay mấy trăm gam đường thường. Giới y sĩ quốc tế đang có

nghi vấn rằng Đường Hóa Học có thể gây bệnh ung thư cho hàng quang (cancer de la vessie). Đường hóa học bị nghi là có hại, vì vậy hiện nay bộ Y Tế VN kiểm soát rất gắt gao cách dùng đường hóa học của các viện bảo chế trong việc chế thuốc mea có đường.

Người ta cũng thường nghi ngờ các quán bán nước mía, chè ngọt của ba Tàu dùng đường hóa học.

Đường gây bệnh ?

Thực ra không cứ đường hóa học mới có hại, mà đường ăn thường cũng có thể gây độc không kém, nếu bạn dùng quá nhiều. Ngoài việc có thể phát phi mang một cái bụng bự, bạn còn có thể đi tiêu chảy khi chất đường dư vào bụng bị lên men, và nhất là bị bệnh tiểu đường rất nguy hiểm.

Bệnh tiểu đường (diabète) xuất hiện khi lượng đường trong máu bạn vượt quá con số 1g8 trong 1lt máu. Đường dư theo nước tiểu ra ngoài. Bệnh nhân ăn nhiều uống lầm và đi tiểu luôn luôn, nhưng người rất mệt mỏi. Bệnh nặng có thể làm bạn bị té ngã đau nhức rời mè man mà chết. Bệnh tiểu đường bạn sẽ phải ăn kiêng rất nhiều thứ. Vậy, tốt hơn hết, ta nên dùng chất ngọt cho vừa phải thôi kéo « hối bất cập ».

Dân Việt : Hạm đường

Tuy mỗi ngày, chúng ta chỉ dùng vài muỗng đường uống cà phê, uống nước chanh đá, và chút ít bánh kẹo, con số đường tiêu thụ hàng năm của 18 triệu dân miền Nam VN mỗi ngày mỗi già tăng. Theo tài liệu của bộ kinh tế, nhu cầu hàng năm về đường cát tổng cộng lên tới gần 300 000 tấn, trị giá khoảng 40,50 triệu Mỹ Kim trong ngàn khoảng nhập cảng. Như cầu này lớn hơn trước nhiều, vì sự tiêu thụ đường gia tăng, và

« phần khác » vì đường bị thất thoát sang Kampuchea. Bộ K T cho biết giá đường cũ của VN (trước khi ban hành các biện pháp KTTC ngày 5-3-71) là 41 một kí, quá hạ so với trên 1001 một kí đường ở Kampuchea. Vì vậy, đường cát nhập cảng vào VN được bọn con buôn lén lút đưa sang bán ở xứ chùa Tháp, khiến cho chính phủ

tại mỗi năm phải bỏ thêm ngoại tệ để mua đường.

Năm 1960, VN không phải nhập cảng đường cát trắng, mà tới năm 1969, ta phải mua tới 163.000 tấn đường trắng của các nước ngoài ! Thật là một vụ leo thang rùng rợn

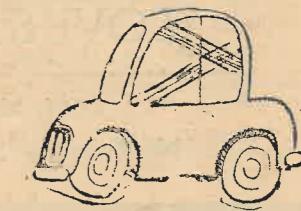
Các Công ty Đường ngủ kỹ ?

Nguyên nhân khác của việc gia tăng nhập cảng đường là sự định trệ công việc sản xuất của các nhà máy đường trong nước. VN có tới 7 nhà máy đường (Khánh Hội, Biên Hòa, Hiệp Hòa, Vĩnh Phú, Bình Dương và Quảng Ngãi), vừa sản xuất vừa luyện tinh đường vàng thành đường trắng. Trước năm 1966, số sản xuất đường tại nội địa gia tăng mỗi năm, và chính phủ chỉ phải nhập cảng một số rất ít đường trắng (vài chục kí lô).

Từ năm 1966, vì lý do an ninh dân trờng được ít mía, nên kỹ nghệ và tiêu công nghệ đường (lò đường) bị ngưng trệ phần lớn. Nay, an ninh đã vẫn hồi, nhưng vật giá leo thang khiến cho giá mía quá mắc, nông dân chỉ chịu trồng mía nếu các nhà máy đường trả giá cao. Mà mua mía giá cao, thì đường sẽ sản xuất trong xứ phải bán tới 70 đồng 1 kí. Vì vậy, chính phủ bèn tăng giá đường cái rup, để khuyễn khích nông dân trồng mía và đánh thức các nhà máy đường đang ngủ kỹ từ mấy năm nay.

Không hiểu, với các biện pháp KT ban hành ngày 5-3-71 vừa qua, vật giá lại từ từ leo thang nữa, chính phủ sẽ đạt được mục đích « tự túc tự cường » với bao nhiêu phần trăm kết quả ? Hay chỉ dăm ba tháng, lại tăng giá như yếu phẩm nữa để khuyễn khích cái này, giúp đỡ cái kia. Và công ty Đường VN, cũng như các công ty quốc doanh khác, bao giờ thì thu tiền vào cho chính phủ, thay vì lãnh trợ cấp hoài hoái như trước kia để riêng mấy ông bụt trong công ty giàu sụ ?

(HIỆN TỐ)



TÁC PHẨM BÁN CHẠY NHẤT THẾ GIỚI
300 TRIỆU CUỐN NĂM 1970



CHUYÊN TÌNH

(LOVESTORY)

ERICH SEGAL

bản dịch : PHAN LỆ THANH

Nàng vẫn lặng suy nghĩ một lát trước khi trả lời :

— Trừ khi anh cưới Jennifer Cavilleri...

Tôi cố giữ bình tĩnh để đủ thi giờ đậu xe vào sân một quán ăn đồ biển. Rồi tôi quay sang Jennifer hầm hầm tức giận :

— Em nghĩ vậy hả ? Tôi gắng hỏi.

— Em nghĩ một phần là như vậy, nàng nói rất khẽ.

— Jenny, em không tin là anh yêu em sao ? Tôi hé lèn.

Nàng trả lời rất khẽ :

— Có, nhưng hình như anh còn yêu cả cái địa vị xã hội hèn kém của em nữa.

Tôi chẳng biết nói gì hơn là trả lời không đúng. Tôi nhác đi nhác lại câu phủ nhận vài lần, mỗi lần lại đổi giọng. Nghĩa là, tôi xúc động vô cùng ; tôi nghĩ có thể có một chút sự thật trong điều nàng nói, dù sự thật này phủ phàng quá.

Nàng cũng xúc động chẳng kém tôi :

— Em không có quyền phán đoán anh, Oliver. Nhưng em nghĩ em nói ra chính vì thế. Em yêu anh không phải vì con người anh mà thôi. Em yêu cả tên anh. Cả con số sau tên anh nữa.

Nàng ngoanh mặt đi, và tôi tưởng nàng sắp ôm khóc. Nhưng không, nàng nói nốt điều đang nghĩ :

— Chẳng gi những thứ này cũng là một phần con người anh.

Tôi ngồi yên ngắm hàng chục bằng đèn nến ông bật tắt : «Quán Sò Hến». Cái mà tôi yêu nhất ở Jenny là tài nhìn thấu tận tâm hồn tôi, tài đoán luôn những điều tôi không bao giờ nghĩ đến chuyện đúc ép thành lời. Lúc này, nàng vẫn chỉ là nàng mới khen. Nhưng làm sao tôi chịu nổi sự khám phá rằng tôi là người không hoàn toàn ? Tôi nghiệp, nàng phải chịu đựng cái không hoàn toàn của tôi và cả sự không hoàn toàn của nàng nữa.

Trời ơi, tôi thấy ngực quá !

Tôi chẳng biết mở mồm ra sao.

— Muốn ăn sò hến gì không, Jen ?

— Muốn ăn đấm không, cậu bé ?

— Có, tôi nói.

Nàng nắm tay lại rồi đặt nhẹ nắm đấm trên má tôi. Tôi hôn tay nàng, với sang định ôm nàng vào lòng, nhưng nàng lấy tay đẩy tôi ra và cọc cẩn ra lệnh như một tên ánh chị chính cổng :

— Lái xe đi, cậu bé ! Cầm lấy tay lái và đi lên !

— Xin tuân lệnh, xin tuân lệnh.

Ba tôi chỉ phê bình có một câu là tôi quyết định mau lẹ quá. Vội vàng quá. Hấp tấp quá. Tôi không nhớ đúng từng chữ ông dùng, nhưng đại khái tôi nhớ bài thuyết giáo đặc biệt về sự vui vui của tôi kéo dài suốt bữa cơm trưa tại Hội Quán Harvard. Đề giáo đầu ông khuyên tôi không nên nuốt chửng thức ăn như vậy. Tôi lẽ phép trình bày rằng tôi đã lớn và ông không nên sửa chữa — hoặc ngay cả chỉ trích — cách cư xử của tôi nữa. Ông nói, ông

các nhà lãnh đạo quốc tế cũng còn có lúc cần lời phê bình có tính cách xây dựng. Tôi cho ông định ám chỉ, một cách không được khéo lầm, giai đoạn ông tham gia chính quyền tại Washington dưới thời Roosevelt. Nhưng mục đích tôi đâu phải gợi cho ông kể lại những kỷ niệm F.D. Roosevelt hoặc về vai trò ông giữ trong việc chế độ ngân hàng Mỹ. Nên tôi câm miệng.

Chúng tôi ăn cơm trưa tại Hội Quán Harvard ở Boston. (Tôi ăn quá nhanh, theo tiêu chuẩn của cha). Chúng quanh quẩn là bạn bè quen thuộc ông cả cùng lớp, thân chủ, hậm mộ viên và v.v.

Một pha dàn cảnh đúng nghĩa. Đè ý nghe tôi thấy vài tiếng thì thầm : Oliver Barrett đấy ! Hoặc Barrett, nhà thể thao đại tài đấy !

Lại thêm một màn không nói chuyện. Có điều bản chất không rõ rệt của câu chuyện hôm nay liều hẳn ra.

— Thưa bà, sao bà không cho không biết ý kiến Jennifer.

— Còn ý kiến gì nữa ? Con bắt Ba Mẹ phải thương kiêng một sự đã rời cõi gì nữa.

— Nhưng bà nghĩ sao à ?

— Ba nghĩ Jennifer là con nhà tử tế. Và, với một hoàn cảnh gia đình như vậy mà cũng chịu khổ gắng vào được Radcliffe...

Ông lâm nhảm những lời nữa khen nữa chê đè ứng tránh vấn đề.

— Ba nói thẳng vào đề đi chứ !

— Vấn đề không liên quan gì đến cô gái đó, vấn đề chính là con.

— Hụ ?

— Sự nỗi loạn của con. Con đang nỗi loạn.

— Thưa Ba, con không hiểu nổi tại sao cưới một cô sinh viên Radcliffe xinh đẹp, học giỏi lại là nỗi loạn. Cô ấy đâu phải Hippie hoang loạn gì.

— Cô ấy không phải nhiều thứ lắm.

À ra thế. Những tiêu tiết khỉ giò.

— Cái gì làm ba khó chịu nhất, hả ba — cô ta Công giáo hay vì cô ta nghèo ?

Ông hơi chồm người lên để ghé sát gần tai tôi, và trả lời giọng thì thầm :

— Con thích cái gì nhất ?

Tôi muốn đứng dậy và rời bàn ăn. Tôi chờ ông biết thế.

— Ngồi yên và nói đây cho ra người.

Người trái ngược với gì ? Trẻ con ? Đàn bà ? chuột nhắt ? Tuy nhiên tôi cũng ngồi yên.

Thắng Chả có vẻ thỏa mãn lắm vì tôi chịu ngồi lại. Tôi dám nói ông coi đấy là một trong những chiến thắng đối với tôi.

— Ba chỉ muốn con đợi một thời gian,

— Xin ba định nghĩa chữ « một thời gian ».

— Đến khi học xong Luật. Nếu yêu nhau thật, thử thách thời gian đầu có hại gì.

— Chúng con yêu nhau thật, nhưng việc khi gi con phải chịu đòn ai thử thách ?

Tôi thấy nói thế là rõ lắm rồi. Tôi đã chống lại ông. Chống lại sự điều khiển, kiềm chế đòi tôi mà ông tự bắt phải làm.

— Oliver, ông bắt đầu một mặt trận mới. Con chưa đến tuổi.

— Chưa đến tuổi làm gì ? tôi bắt đầu nóng mặt, sư bố khì.

— Con chưa đến hầm mổ tuổi. Theo luật, chưa phải là người lớn.

— Sao ba không đem luật pháp về nhà mà thờ-Sư nó !

Hình như vài khách ăn ở bàn quanh đáy ngồi tiếng tôi chửi thề. Như để đáp lại sự thô lỗ của tôi, Oliver III nghiến răng nói thầm vào tai tôi :

— Lấy nó đi, rồi tao không để cho mày sung sướng đâu. Tôi sợ chó gì ai nghe thấy.

— Thưa Ba, Ba đâu biết sung sướng là gì. Tôi ra khỏi đời ông và bắt đầu sống đời tôi từ lúc đó.

IX

Lại còn vấn đề đi Cranston, Rhode Island, nha chư. Cranston là 1 thành phố về phía nam Boston, hơi xa hơn khoảng cách từ Boston đến Ipswich 1 chút, có điều Ipswich ở phía Bắc Boston. Sau khi việc giới thiệu Jennifer với bố mẹ chồng tương lai thất bại hoàn toàn (nàng hỏi tôi : «Bây giờ có nên gọi ông bà bằng bố mẹ nữa không ?»), tôi thấy ngại ngài khi nghĩ đến chuyện phải gặp ông bố nàng. Tôi có cảm tưởng như mình sắp xâm phạm vào 1 cái gì tượng trưng cho tình yêu lai láng kiều Ý Địa Trung Hải, vì lý do Jenny là con 1 và vì mẹ nàng mất sớm nên tình thân giữa nàng và cha nàng mật thiết đến độ bất bình thường. Tôi sẽ phải đương đầu với những sức mạnh tình cảm khác thường như vẫn được tả trong sách tâm lý học.

Thêm vào đó là tình trạng nghèo đói của tôi.

Bạn thử tưởng tượng Olivere Barretto, một cậu bé láng giềng người Ý hiền lành ngoan ngoãn ở Cranston, Rhode Island, cậu bé đến gặp ông Cavilleri, chuyên nghề đầu bếp mì Ý trong tình và nói : «Tôi xin được cưới Jennifer cô con gái độc nhất của ông. Câu hỏi đầu tiên của ông cụ sẽ là gì ?(ông sẽ không hỏi xem cậu ta có yêu con gái ông không vì ! ē quen Jenny là phải yêu Jenny ; điều này không còn phải bàn cãi nữa) Không, đại khái ông Cavilleri sẽ hỏi, «Barretto, cậu sẽ làm gì để nuôi con tôi ?»

Nào, bạn thử tưởng tượng ông Cavilleri sẽ phản ứng ra sao nếu Barretto cho ông biết rằng tình hình sẽ trái ngược ít nhất trong ba năm đầu : con gái ông sẽ phải nuôi chồng ! chắc chắn ông Cavilleri sẽ tổng Barretto ra cửa chứ còn gì nữa! hoặc nếu Barretto nhỏ thô hơn tôi, ông sẽ bít thẳng nhỏ nín thở luôn.

Cam đoan với bạn đây, nếu không đúng cứ việc thưa tôi đi.

Bạn sẽ hiểu tại sao một ngày chủ nhật vào tháng năm khi lái xe dọc về phía nam con đường số 95 tôi đã để ý đọc hết mọi bảng hiệu chỉ tốc độ và rầm rập tuân theo. Đã quen với tốc độ lái xe thường ngày của tôi và bắt đầu thấy thích đi nhanh, hôm đó có lúc Jenny phải phàn nán là tôi chạy có sáu mươi cây số mỗi giờ trong khi bảng đề bảy mươi là giới hạn. Tôi bảo vì xe lâu quá chưa điều chỉnh nên chạy kém nhưng nàng không tin tôi tí nào.

— Jenny, nói lại anh nghe đi,

Jenny không có đức tính kiên nhẫn nên không chịu nhắc lại những câu trả lời các câu hỏi ngu xuẩn nhằm đề nâng cao tinh thần tôi.

— Một lần nữa thôi, Jenny, làm ơn !

— Em gọi điện thoại cho ông. Em nói với ông. Ông bảo được. Bằng tiếng Anh, vì như em đã bảo và anh có vẻ không tin, ông không biết một tí tiếng Ý nào hết, trừ vài câu chửi thề.

— Nhưng «được» có nghĩa gì ?

— Anh muốn nói trường luật khoa Harvard thâu nhận cả những sinh viên không định nghĩa nổi chữ «được» ?

— Đây đâu phải danh từ luật pháp Jenny,

Nàng đặt tay lên cánh tay tôi. May phước tôi hiểu cùi chỉ đó có nghĩa gì. Tuy nhiên tôi vẫn cần sự giải thích. Tôi cần biết tôi sắp phải đương đầu với hoàn cảnh nào.

— «Được» cũng có thể có nghĩa là «Bố sê ràng chịu đựng đó.

Nàng tỏ ra nhân đạo bằng cách nhắc lại không biết đến lần thứ bao nhiêu từng lời mà cha con nàng đã trao đổi với nhau, Ông hài lòng lắm. Ông hài lòng thật. Khi cho nàng đi học Radcliffe, ông đều muốn thấy nàng trở về Cranston để lấy thẳng nhỏ hàng xóm (thẳng nhỏ hàng xóm đã hối cười nàng thuật từ trước khi nàng rời Cranston). Mới đây ông đã không dám tin là người chồng chưa cưới của nàng tên Oliver Barrett IV. Khi nghe nàng kể, ông đã khuyên nàng không nên phạm điều răn thứ mười một.

— Điều răn thứ mười một là điều gì ? tôi hỏi.
— Không được bít bối mình,

— À !

— Chỉ có thể thôi, Oliver. Thật là chỉ có thể,
— Ông có biết là anh nghèo kiết xác không ?

— Có.

— Ông không nói gì sao ?

— Ít ra anh và ông cũng giống nhau ở một điểm.
— Nhưng già anh có ít «đòn» ông cũng thích hơn chứ gi ?

— Ai mà không thích ?

Tôi cảm như hổn từ đó cho đến lúc tôi nói.

ooo

Nhà Jenny ở phố Hamilton. Cả phố toàn nhà gỗ ; rất đông trẻ con chơi đùa trên hè, dưới gốc hàng cây đang lởm chởm mọc lá. Ngay khi còn đang kiểm chỗ đậu xe, tôi đã cảm tưởng như lạc vào một xứ lạ. Trước tiên là người đồng quê. Ngoài sổ trẻ con chơi đùa trên vỉa hè, tất cả mọi nguồn cung

đều đồng nghiệp người. Hết như gia đình nào cũng ra cửa ngồi hóng mát và, chiều chủ nhật hôm đó, không có việc gì làm ngoài việc xem tôi đậu chiếc MG.

Jenny nhảy vội xuống xe. Ở Cranston phần của nàng lạnh lẽo khác thường ; nàng nhảy như một chú chó nhỏ. Khi nhận ra nàng, những người đang ngồi nơi bậc cửa đồng thanh thót lòe chao mừng : Tưởng ai hóa ra người đẹp Cavilleri. Nghe tiếng reo mừng đón chào nàng, tôi thấy xấu hổ không muốn xuống xe nữa. Làm sao mà già bộ lão Olivero Barrettto nói, dù chỉ trong một phút ?

— È, Jenny, một bà dâng bệ vệ mừng rỡ goito.

— È, bà Capodilupo đấy à, Jenny cũng reo to không kém. Tôi ra khỏi xe. Mọi con mắt đều dồn về phía tôi.

— È — cậu nào đẹp thế ? Bà Capodilupo kêu lên. Hình như dân tình này không được té nhí cho làm.

— Thường thôi ! Jenny đáp lại. Nàng cao tinh thần tôi lên tận mây xanh.

— Có vẻ thế, bà Capodilupo hướng về phía tôi và nói to, nhưng, cùi bạn gái cậu ta không thương chút nào !

— Cậu ta biết rồi, Jenny trả lời.

Sau đó Jenny quay sang tiếp tục câu chuyện với hàng xóm bên kia.

— Cậu ta biết rồi, nàng nói với một nhóm khác. Rồi nàng nắm tay tôi (tôi như một lữ khách lạc thiên thai) và dẫn tôi lên gác căn nhà số 189A đường Hamilton.

Thật lúng túng.

Tôi đứng i ra trong khi Jenny nói : Đây là bố em Phil Cavilleri, trông lồi thô như một plo tung dẽo giở (cao độ 1m75, nặng độ 75 kg) đúng kiểu Rhode Island, khoảng gần năm mươi, giờ tay bắt tay tôi.

Ông ta bắt tay chặt quá.

— Xin kính chào ông.

— Phil, ông sửa, gọi tôi là Phil.

— Phil, thưa ông vâng, tôi trả lời, tiếp tục nắm tay ông.

Lúc ấy tôi cũng sợ nữa. Vì, đúng lúc ấy, vừa buông tay tôi ra, ông Cavilleri quay sang con gái và hét ầm lên :

— Jennifer.

Hai người đứng sững một giây. Rồi ôm chầm lấy nhau. Ôm chặt.

Thật chặt. Đu qua đưa lại nữa. Rồi chẳng biết nói gì hơn ông Cavilleri lập đi lập lại (bây giờ tôi nhớ) tên con gái. Jennifer. Và cùi con gái học trường Radcliffe đậu hạng bình của ông chẳng biết trả lời ra sao ngoài tiếng Phil.

Tôi đúng là thura.

Lối giáo dục đàng hoàng của gia đình tôi có một cái lợi là đã giúp đỡ lúng túng chiều hôm đó. Từ xưa lúc nào tôi cũng bị giảng bài về phép lịch sự không được nói trong khi hai cơm. Snoot bữa cơm tôi không phải nói câu gì Phil và Jenny hứa

tổng cho tôi đầy miệng. Tôi chưa từng ăn mì Ý như thế bao giờ. Sau bữa ăn tôi bàn về những loại mì tôi thích một hồi lâu (tôi ăn suốt mỗi thứ hai miếng vì sợ làm mất lòng chủ khiến bố con Jenny có vẻ thú vị và cùng.

Tháng sau được lâm, «Phil Cavilleri bảo con

Như thế nghĩa là gì ?

Tôi không cần định nghĩa chữ «được» : tôi muốn biết cùi chỉ nào của tôi đã khiến tôi được thường cài tinh tự đáng yêu này.

Có phải vì tôi thích thứ mì ông thích ? Hay vì bắt tay của tôi cũng hùng bằng ông ? Cái gì là nguyên nhân ?

— Con đã nói anh ấy được lâm ma. Phil, con ông nói.

— Ông được, ông bố nói, «nhưng tao phải thấy mặt chú. Bây giờ tao thấy rồi. Oliver ?

Ông gọi tôi đấy.

— Đó, thưa ông ?

— Phil chứ.

— Đó, Phil ?

— Cậu được lâm.

— Thưa, cảm ơn ông. Con mừng lắm. Thật con mừng lắm. Và chắc ông biết con thương Jenny như nào chứ a. Và con quý ông lắm.

— Oliver, Jenny ngắt lời tôi, dừng nói làm nhảm nhí, dẫn bồ cha đi và...

— Jennifer, Ông Cavilleri ngắt lời con «đừng ứng tục như vậy. Chẳng gi thằng chả cũng là khách». Trong bữa ăn (hóa ra mì chỉ là món lót dạ) Phil muốn nói chuyện riêng với tôi về việc gì thì cùi biết đấy. Không hiểu ông có điện hay không nhưng ông cho rằng ông có thể đứng ra giảng hòa Oliver III và Oliver IV.

— Để tôi gọi điện thoại nói chuyện với ông ấy. Từ cách thông gia, ông nản nài.

— Thời, Phil, chỉ phi thi giờ thời.

— Tôi đâu ngồi yên nhìn một người cha bồ con tực. Không được.

— Đồng ý. Nhưng con cũng muốn bỏ ông ấy cơ.

— Đứng ăn nói như vậy, con nói giọng giận dữ thật sự. Tình yêu cha con là 1 cái gì đáng yêu, lòng trọng hết sức. Nó không thừa đâu.

— Nhát là trong gia đình cháu.

Jenny phải đứng dậy luồn đê vào bếp mang thức ăn nên không tham dự vào câu chuyện được mấy.

— Gọi ông ấy ngay đi, «Phil lại due». Để bác nói cho.

— Thời, Phil, con và ba con đã đồng ý cắt đứt liên lạc.

— È, Oliver, rồi ông ấy sẽ người. Tin bác đi, ông sẽ nguội giận mà. Khi chúng mày phải ra nhà thờ.

Lúc đó Jenny đang đặt món tráng miệng trước mặt từng người, nàng nhìn cha, dấn ra một chén

đang sôi.

— Phil...?

— Gi bà Jen ?

— Về mục nhà bà...

— Sao ?

— À, phiên phiến đi được không Phil ?

— Hả ! Ông Cavilleri hỏi. Rồi, hiểu lầm ý Jenny, Ông quay sang tôi định xin lỗi.

— Bác — tôi — ấy — không phải nhất định phải là nhà thờ Công giáo, Oliver a. Chắc Jennifer đã nói với con rồi, nhà này theo Công giáo. Nhưng nếu cần, con đi nhà thờ nào thì mình làm ở đó, Oliver a. Bác dam chắc ở đâu cũng vậy. Thương để sẽ ban phước lành cho đám cưới hai con.

Tôi nhìn về phía Jenny. Rõ ràng là nàng đã quên không đề cập đến vấn đề cực kỳ quan trọng này trên giấy nói.

— Oliver, nàng tự biện hộ, em sợ nói ngay điều này sẽ làm ông cụ hoảng sợ chết khiếp mất.

— Cái gì vậy ? Ông Cavilleri hỏi, với vẻ như thường lệ. Nói ra, nói ra đi các con. Cứ việc nói ra tất cả những điều chúng mày tính.

Không hiểu tại sao đúng lúc đó bức tượng Đức Mẹ Đồng Trinh bằng sứ đặt trên bệ trong phòng ăn nhà Cavilleri lại đập vào mặt tôi ?

— Về cái mục xin Thương để ban phước lành, ấy Phil a, Jenny tránh nhìn ông.

— Ủ sao, Jen, Phil như đoán có điều chẳng lành.

— À — liệu bồ đì được không, Phil ?? nàng nhìn tôi cầu cứu và tôi chỉ biết ủng hộ nàng bằng mắt.

— Bỏ mục xin Thương để, bắt cứ Thương để nào ?

Jenny gật đầu.

— Ông Phil, cho con giải thích có được không a ?

— Được chứ.

— Cả hai chúng con đều không tin. Và chúng con không muốn đạo đức giả.

Tôi có cảm tưởng vì là tôi nói nên ông phải nghe. Nếu là Jenny rất có thể ông đã bợp tai nàng nhưng lúc này ông là người ngoài cuộc, người là. Ông tránh nhìn cả hai đứa chúng tôi.

Ông im lặng một lúc lâu. «Được rồi có thể cho tao biết ai sẽ đứng ra làm phép cưới cho tụi bây không?»

— Chúng con sẽ tự làm, tôi nói.

(CÒN NỮA)

ĐÓNG ĐỌC TRONG THÁNG 5-71 :

CHUYỆN TÌNH ERICH SEGAL

(Đã được quay thành phim, dịch ra 18 thứ tiếng, bán bản lẻ tới hơn 300 triệu cuốn)

Đang được đăng trên báo BÀI

Bản dịch tiếng Việt :

PHAN LỆ THANH

NHƯNG CHÂM ĐẸP CỦA SAIGON

TÊ ĐỀ



Nếu người ta tưởng tượng những nữ sinh biến mất khỏi Saigon thì thành phố này chỉ còn xe cộ, cảnh sát và rác, Saigon sẽ biến thành sa mạc khô cằn của ngorm, nghĩa là chính những nữ sinh đã là những chấm đẹp làm Saigon linh động, và có chất sống.

Nữ sinh Saigon là một tập thể phực tạp. Không thể làm một cuộc phỏng vấn họ rồi với kết luận, vì vậy bài viết này hoàn toàn là nhận xét chủ quan.

Nếu trong cõi giang hồ có nhiều chưởng phái thì nữ sinh cũng thế.

Có những nữ sinh bình minh (lớp sáng), nữ sinh hoàng hôn (lớp chiều) và nữ sinh của đám tối trăng sao và đèn thành phố (lớp tối). Đó là phân biệt theo thời gian. Nếu phân biệt theo không gian thì mỗi trường nữ trấn đóng 1 vùng giang hồ. Gia Long trên đường Phan thanh Giản, Trung Vương cạnh vườn bách thảo, Lê v Duyệt cạnh những chiếc nhà của Tù B, Marie Curie trên đường Công Lý, và v.v.

Nếu phân biệt theo chưởng phái thì có hai phái rõ rệt: trường Tây và trường Ta. Hai phái này gần như đối lập «kèn» nhau «ghen» nhau hết mình, nhưng một số theo Tây học cũng nhảy sang thi Tu Tài ta nhất là ban C, nên có sự pha trộn chưởng Tây, Ta hòa diện.

Nói đến nữ sinh ta có thể stan những điểm chính của họ, đó là quần áo tóc tai, cách di chuyển, học hành, bay bướm, ăn quà và linh tinh.

Nữ sinh và thời trang

Những năm trước đây nữ sinh ăn mặc rất giống nhau và người ta có thể có nhận xét chung về thời trang của giới này. Nhưng bây giờ thời trang quá phong phú và thay đổi luôn nên «mỗi người một vẻ» 10 phân vẹn mười».

Cô thi khoái tóc ngắn như con trai, cô thi đẽ tóc kiểu Hardy, cô thi thích áo dài trắng quần đen, đi giày nâu mũi vuông, hoặc dép nâu dép trắng, dép nhạt, guốc mộc, hở thùi cườm. Cô thi khoái áo raglan ráp nổi hai màu. Cô thi khoái váy cỗ áo băng vải kim tuyến, cỗ lửi lại viền ống quần.

Cô nào khoái thời trang thi mặc Pule Chemise, jupe, robe Jeans và giày bata.

Nhưng đó là lúc họ cấp sách đi học, nếu ta gặp họ trong những buổi dạ vũ thì khó phân biệt cô nào là trường Tây và cô nào là trường là vi da số lúc ăn chơi nhảy nhót đều thích y phục Tây Phương nào mini, nào midi, nào maxi, nhưng trong năm này mới maxi được các cô ưa thích nhất.

Nhưng đa số nữ sinh đều thích mặc hàng lụa nội hóa màu trang chiếc quần đen ống rộng và đi giày mũi vuông màu nâu nhạt, màu đất. Vợt áo cái ngắn mini ảnh hưởng một phần nào y phục Tây phương.

Tuy các nữ sinh Việt Nam ít trang điểm, nhưng nếu phải trang điểm họ tra màu môi son hồng cam và vẽ quầng mắt rộng ở phía trên, màu móng tay thường là phớt hồng bạc.

Nữ sinh và sự di chuyển

Hầu như hoạt động chính của nữ sinh là di chuyển từ nhà tới trường rồi lại trở về. Nếu gần nhà họ có thể đi bộ, đi tùng cầm như những chum nho. Nếu xa trường họ có thể ngồi thon mặt một cách đau khổ trong những chiếc xe lâm ca-hộp, hoặc ngồi trong những chiếc xe hơi chờ học sinh như những con chó bông xinh xinh bị nhốt trong chuồng cỏ lười. Họ cũng có thể đi Honda, Yamaha, PC, Cady hoặc xe đạp. Theo người viết thi nữ sinh trông hay nhất nếu họ di chuyển bằng Yamaha xanh hoặc Cady trắng! Trông dễ thương hẳn nhất là kiểu ngồi Seoul, lưng thẳng chân và tay khép lại! Đi cady trắng mặc Jeans, Pull và đeo kính ống nâu, hồng, vàng trông cũng bat mắt vô cùng.

Từ khi có nạn tấn công đàn bà con gái, các nữ sinh lớp tối còn có lối «di chuyển hội đồng» nghĩa là di thành nhóm để tự bảo vệ nhau. Tối họ biến thành những đàn đập điều hot tiêu tit.

Nữ sinh và học hành

Vì không phải đi lính, nên nữ sinh học hành có vẻ thoải mái hơn nam sinh. Họ có vẻ tà tà và lè phê, tài tử hơn, nhưng thế không có nghĩa là họ sẽ rớt tung bừng hoa lá vì lúc học thi họ cũng «gạo» làm và khả năng «tụng cửa» của họ trội hẳn nam sinh.

Ở những lớp không phải đi thi

hoặc những lớp từ đệ tử trở lên, các nữ sinh đa số mơ mộng vừa nghe giảng bài nhìn ra cửa sổ lơ to mơ thả hồn đi lang bang, hoặc nói chuyện tâm tình với nhau, hoặc chơi cờ ca rô, hoặc xem những quyển lưu bút ngày xanh. Một hôm thấy linh thần họ quá xuống, bỏ bê bài và tôi làm một «thống kê» lớp đệ nhị nữ sinh gồm 69 học sinh, tôi được kết quả như sau : 24 (ý do già đình nghèo bố mẹ hay cái nhau) 10 (ý do cá nhân) 26 (chân dời hoặc thích mơ mộng). Cuối cùng tôi cũng hỏi ai thấy học là cần thi có 33 cô dơ tay!

Tôi tạm kết luận m t cách chủ quan chỉ có nửa lớp đi học vì thích học còn nửa lớp đi học vì chưa biết làm gì thì đi học cho hết ngày giờ !

Nói đến học hành của nữ sinh ta cũng phải ghi nhận hiện tượng đi học thêm sinh ngữ của họ. Nếu ta đến hỏi Việt Mỹ, hội văn hóa Pháp, các lớp anh ngữ Điện hồng, Nguyễn ngọc Linh London School, Khoi Nguyên ta sẽ thấy số nữ sinh trau dồi thêm sinh ngữ là một con số đáng kể.

Nữ sinh và chuyện bay bướm

Có thể nói đa số nữ sinh Việt Nam còn rất ngoan. Tuy họ đến tuổi đề tim hiểu sinh lý nhưng rất e ngại và thận trọng. Cũng có một số đã biết thế nào là vòng ôm, những chiếc hôn của người tình hoặc xa hơn thế nữa. Nhưng phần lớn chỉ đi dự các buổi dạ vũ, đi nghe nhạc trẻ, đi picnic, bơi lội với bạn trai chứ tuyệt nhiên không dám đến phòng riêng của bạn trai phiêu lưu tình cảm.

Họ có những cuộc hẹn nô nhưng chỉ là những là những hẹn hò nửa chừng xuân hè chỉ qua một buổi chiều với bạn khác phái chứ không đi đến chỗ mất sụ trong tráng.

Nữ sinh VN là những bà sơ, những ni cô cấp sách đi học! Họ phải «nhịn», «tu» về chuyện ướt át đó.

Khi bắn loạn họ có thể rủ bạn gái đi ciné, đi lang thang đi may sán vì thế ta thấy từng chùm nữ sinh đi chơi với nhau là điều không ngạc nhiên. Có thể trong tương lai họ sẽ mạnh dạn hơn

nhưng, bây giờ thì chưa. Họ vẫn tự biết lập một hàng rào kẽm gai để bảo vệ vùng «phi quân sự» !

Nữ sinh và quà vật

Nói đến nữ sinh mà không nói đến mục ăn quà vật của họ là một điều thiếu sót khá lớn. Ở nơi nào có nữ sinh là có cả một đạo quân bán quà vật đi theo : nào cóc chua, ôi xà lị, ô mai, si mui, đậu đũ bành lọc, xoài tượng ngâm, me chua vv... Nếu ta làm một cuộc lục soát bắt thần các ngăn bàn của họ, ta sẽ bắt gặp rất nhiều «tương thực» loại này. Đã có lần tôi làm một cuộc bô ráp để xem sao. Tôi yêu cầu HS của tôi ra khỏi lớp (đệ tứ) và tôi tịch thu được khá nhiều quà vật. Tôi để trên bàn của tôi, sau đó tôi cho họ vào lớp. Tôi không phạt vì chỉ muốn làm một cuộc thí nghiệm để viết bài. Cả lớp cười um rát là một sự khoái tra! Tôi gọi họ lên nhận «tặng vật» thế mà họ nhận được đúng những thứ mà mình có! Thật là nữ sinh Giao Chỉ! Ăn quà vật là nét dễ thương của họ nhưng khi lấy chồng thì khó cho chồng vì lương của chồng chắc chắn thế nào cũng phải dành một phần cho mục quà vật mà họ đã luyện chưởng từ nhỏ, từ hồi còn ở trường.

Nữ sinh và những mục linh tinh

Về những mục linh tinh của nữ sinh ta có thể kể mục tập thể dục, mục nhõng nhẽo giáo sư, yêu thầm giáo sư (số ít thôi), mục ca hát văn nghệ, mục thăm hỏi linh tinh đồn, mục an ủi thương bệnh binh, mục làm công tác xã hội v.v..

Nếu được chính quyền tổ chức khuyến khích họ sẽ trở nên một «đạo quân làm tốt cho xã hội» khá vĩ đại. Nhưng cho đến nay nhà nước quá yếu không biết xử dụng họ để xây dựng quốc gia này. Đó là một điều đáng tiếc lớn.

Dù sao thì nữ sinh vẫn là những điểm đẹp, những cái sạch còn lại của miền Nam này và người ta cần bảo vệ.

Linh hàng hàng lớp ngã gục 1 phần vì muốn bảo vệ những chấm đẹp này của Saigon nói riêng và của toàn quốc nói chung. Nữ sinh chính là những thiên thần trong địa ngục khói lửa này.



truyện dài

NGUYỄN THỦY LONG

RUỒI XANH

PHẦN NĂM

PHẦN KẾT

— Nói cho bà hay, tôi sẽ làm thịt tất cả những thằng làm ăn chung với bà, một vài thằng tinh trưởng, một vài thằng quan trưởng, những thằng tiếp tay với bà trong công việc buôn lậu từ biên giới, tôi biết hết cả. Tôi là tư lệnh một vùng, quyền hạn tôi chưa phải dì là quá to, bà hiểu vậy không? trên tôi còn có người to hơn tôi, quyền hạn hơn tôi, bà đã lạm dụng tôi, bao nhiêu nǎn binh nghiệp đè leo lên được tới địa vị này bây giờ...

Trung tướng tư lệnh thở dài, ông đứng dậy đi đi lại lại trong phòng, ông lén tiếng gọi người sĩ quan thân cận, ông đại úy bước vào phòng, trung tướng tư lệnh hỏi:

- Xe tôi còn dưới đó không?
- Thưa trung tướng còn dưới đó.
- Đưa tôi ra ngoài nhà thủy tá.

Trung tướng tư lệnh quay sang bà vợ:

— Ông bà cho người dọn dẹp những thứ này đi, lát về tôi sẽ nói chuyện với bà nhiều.

Trung tướng tư lệnh đi xuống nhà dưới. Một lát sau bà ta lên tiếng máy xe của chồng tiếng xe đi ra cồng. Bà gieo phịch người xuống ghế xa lông, bà chán nản nhìn những thứ đồ vỡ ngỗng ngang trong phòng.

— Thưa đại tá chiến đoàn trưởng, về tin tức chiến sự đại tá đã cung cấp cho chúng tôi đây đủ, trận đánh đã tạm thời kết thúc, bây giờ là lúc đại tá nghỉ xả hơi như lời hứa của đại tá khi còn ở mặt trận, đại tá có nói rằng sẽ cho tôi nhậu một bữa đã đời, đồng thời nói chuyện đời với nhau...

Đại tá Hồ cùng người phóng viên chiến trường đang đi ra khỏi sân bay, ông thản nhiên khoác vai người phóng viên trẻ:

— Cái gì chó chuyện đó thì được quá, nhậu thì tôi không chê rồi, suốt một tuần lễ này mình đánh đắm tôi bởi bây giờ mình cũng phải giải trí một chút chớ.

Đại tá Hồ day day lên tai:

— Bây giờ tai tôi vẫn còn ử vì tiếng đại bác, đáng lẽ hôm nay tôi cũng nhậu với anh em nhưng các đệ tử tôi thì lúc nào cũng được, chúng nó biết ông thầy chúng, tôi sẽ dành nguyên buổi tối hôm nay để nói chuyện đời với anh.

Nắng chiều nhuộm đỏ gót trời những chiếc trực thăng vận chuyển binh sĩ lần lượt vô căn cứ, từng toán binh sĩ nhảy ào xuống sân bay. Đại tá Hồ quay lại nhìn đám binh sĩ của mình:

— Cuộc hành quân này gian nguy thật, nhưng vui, suốt một tuần lễ thần kinh tôi căng thẳng, bây giờ tôi cũng có quyền đi nhậu một chút chớ.

Trước khi tới chiếc xe Jeep dành riêng cho mình, đại tá Hồ quay lại nói với một sĩ quan dưới quyền mình:

— Anh thay tôi coi sóc anh em, tôi đi riêng với anh ký giả này tôi này, nhớ ra lệnh với ai hổ em giữ gìn, đừng có lộn xộn phá làng phá xóm không yên với tôi được đâu nghe chưa.

Người sĩ quan đứng nghiêm:

— Xin tuân lệnh đại tá.

Đại tá Hồ nói với người tài xế:

— Tôi lái xe lấy, anh đi chơi đâu thi đi.

Tôi xâm mâu dần, chiếc xe jeep chạy vòng vòng trong các đường phố của tỉnh lỵ, đại tá Hồ tới một quán nhậu vắng vẻ nhất, dừng xe lại:

— Minh vào đây nhậu, chỉ ở đây mới may rủ không gặp những đệ tử trời đánh của tôi, chúng nó kéo đến không lè minh đuối đi...

Hai người vào trong quán, đại tá Hồ lột mũ sắt đắt lên bàn, tự ông kêu đồ nhậu, mái tóc của ông bây giờ đã bạc nhiều, ông đưa bàn tay lên xoa đầu mình sờ hàm râu quai nón của mình, nét mặt ông trở nên rạng rỡ:

— Minh xúc miệng vài lon bia nhé.

— Dạ, thưa đại tá tôi đã biết đại tá từ lâu rồi, đại tá nồi tiếng là cây nhậu.

— À trước kia thi có vây thật, nhưng bây giờ tôi có giới hạn lại nhiều.

— Thưa có phải từ ngày đại tá cưới vợ?

Đại tá Hồ cười:

— Anh biết tôi có vợ?

— Dạ thưa đại tá tôi đã nói rằng tôi biết nhiều về đại tá, trước thời gian đại tá làm tinh trưởng, sau đó đại tá đổi về phòng năm của vùng, rồi sau đó đại tá được trở lại chiến trường, rồi thời gian đại tá lấy vợ, xin lỗi đại tá người vợ đại tá sau này tôi biết là một người con gái rất đẹp, ái nữ của ông bà tư lệnh...

Đại tá Hồ cười ha ha, tiếng cười của ông đầy vẻ sảng khoái:

— Tôi chịu nhà báo thật, đúng là các anh là những người biết nhiều nhất, nào minh uống...

Đại tá Hồ nâng hộp bia lên, cung vào hộp bia của người phóng viên chiến trường. Người phóng viên chiến trường tiếp:

— Thưa đại tá, tên thật tôi là Giang, Nguyễn tuấn Giang, đã có một thời tôi từng làm phó quận trưởng hành chánh quận Hoàn Hảo, sau này ông quận trưởng quận Hoàn Hảo nhờ chạy chót đã được về làm tinh trưởng, thay thế đại tá.

Đại tá Hồ nhìn chòng chọc vào mặt Giang:

— Tôi hiểu, tháo nǎo anh biết hơi kỹ về tôi, nhưng tại sao anh đang làm phó quận trưởng lại trở thành một ký giả?

Giang uống từng hớp bia nhỏ, chàng đốt lửa một điếu thuốc:

— Thưa đại tá ngày đó tôi cũng xát bắc sang bang lâm, vì tôi với ông trưởng không hợp «giờ» nhau nên có sự hinh chống nhau, mà ông quận ấy chắc đại tá không là gì, ông ta có gốc bù, tôi làm sao chống cho nổi, tôi suýt nữa thi chết về tay Ông ta, cho nên tôi mới chạy về trung ương, cuối cùng tôi đi Thủ Đức cho yên chuyện, ở Thủ Đức ra tôi có khả năng viết lách nên đã về cục Chiến Tranh Chính Trị, rồi trở thành một phong viên chiến trường như ngày hôm nay.

Đại tá Hồ cười:

— Thị ra thế đây, thỉnh thoảng tôi cũng được đọc những bài phóng sự anh viết, ngoài những phóng sự chiến trường tôi còn thấy anh viết cả thơ nhung.

— Dạ vâng, chính thời gian tôi làm phó quận nên tôi biết khá nhiều và biết hơi kỹ.

Đại tá Hồ lắng nghe, ông gật gù cái đầu hoa râm, ông nhìn ra ngoài bờ sông:

— Ngồi uống ở đây tôi lại nhớ cái tình mà hồi trước tôi làm ở phòng năm, chiều chiều tôi thường ra quán cạnh một bờ sông như nơi này ngồi nhậu với thằng linh tài xế, cũng tại đó tôi gặp người vợ tôi hiện tại, khi đó tôi chán đời kinh khủng, tôi chỉ biết say sưa và tôi cóc cần gì hết. Nhưng không ngờ tôi đã gặp được một người vợ thật tuyệt diệu. Đầu tiên tôi có thành kiến với vợ tôi, bởi vì tôi biết rõ về gia đình vợ tôi, gia đình ông tư lệnh vùng, nhất là bà ấy, chính bà ấy đã làm sứt mẻ rất nhiều cuộc đời binh nghiệp của ông bồ vợ tôi, chính anh đã từng phanh phui những vụ áp phe động trời phải không, những cú áp phe đó dính líu hơi nhiều đến bà mẹ vợ tôi...

— Dạ thưa đúng vậy...

— Bà ấy chỉ là mẹ ghê của vợ tôi mà thôi, vả lại tôi và vợ cũng chẳng hợp được với bà ấy, đám cưới của chúng tôi tổ chức vô cùng đơn giản, tôi không có gì cho vợ tôi ngoài chiếc nhẫn vàng tay đeo giá chưa tới một ngàn đồng bạc.

ĐÓN ĐỌC :

BAY TRONG HOÀNG HÔN

truyện của PHÙNG NGỌC ÂN

— Dạ điều đó tôi có biết, nhưng tôi nghĩ rằng đại tá đã cho bà nhà rất nhiều, chẳng hạn như sự ngay thẳng của đại tá, trong sạch và quả cảm.

Đại tá Hồ cười ha hả :

— Tại sao anh dám tin rằng tôi là một người trong sạch ?

— Thưa đại tá, hồi nay đại tá đã nói tôi là nhà báo nên đã biết quá nhiều bấy giờ tôi chỉ xin nhắc lại điều ấy, vì bí mật nghề nghiệp tôi không thể tiết lộ được gì nhiều hơn.

Món lầu lươn đã mang ra, đại tá Hồ giục Giang:

— Ăn đi ăn nóng vậy mới ngon, đêm còn dài phải không, trời cũng mới tối. Mình còn nhiều thì giờ để nói chuyện với nhau kia mà, mình nói



Bí mật về toa thuốc VƯƠNG TỬU :

« NHỊ THẬP BÁT TÚ »

Tục gọi

« Nhất dạ ngũ giao sinh lục tử »

—o—

Không phải như toa mà các báo đã đăng tải từ lâu nay chỉ có 22 vị thuốc hay nhiều lắm là 24 vị. Mà đúng ra là 28 vị. Do đó, toa thuốc chánh gốc VƯƠNG TỬU này mang tên thật là « NHỊ THẬP BÁT TÚ ».

Trong toa « NHỊ THẬP BÁT TÚ » có chứa những vị thuốc trân quý bị thắt truyền hoặc bị các quan Ngự Y ngày xưa giấu giếm để giữ độc quyền bí mật về Vương Tửu. Cho nên, nay muốn đem toa Vương Tửu đầy đủ 28 vị này đi hốt ở các tiệm thuốc Bắc, giá sẽ trên 3.000 đồng (toa già dưới 2.000 đồng). Chỉ riêng vị Bắc Đỗ Trọng 2 chỉ đã đến 1.000 đồng đúng !

Ngâm sau 49 ngày chỉ có được 1 lít 350 phân rượu quý mà thôi. Giá trị của thuốc thật là hiệu nghiệm cho những chứng bất lực hay liệt dương của đàn ông. Tính lạnh nhạt của đàn bà dù đê quá trễ 49 tuần. Thận suy sinh ra đau xương sống lưng. Người tuổi tác muôn hồi xuân tìm lại hương vị thời trai trẻ. Kẻ chán đời, mệt mỏi hay buồn nản vô cớ... không còn ham muốn gì trên đời này nữa cả...

Nay, toa thuốc được tinh chế đúng theo cân lượng và phương pháp cổ truyền 49 ngày âm dương (21 ngày âm, 28 ngày dương). Sản sàng thường lại mỗi chai nửa lít là 1.250 đồng cho quý vị nào ưa thích và cần « đánh lớn, đánh đều đều » để giữ vững hạnh phúc gia đình. Sanh con đẻ cái, vui cừa vui nhà.

Bình thường, dùng sau 7 ngày, bảo đảm sẽ thấy có sự hiệu nghiệm và những biến đổi sung sức trong cơ thể !

Muốn dùng, xin liên lạc với Bà Lý Bích Vân số 219149 đường Mai Xuân Thưởng. Quận Sáu Cholon.

chuyện đời, từ ngày tôi lấy vợ đến bây giờ tôi chưa có một lần nào uống say, nhưng hôm nay thì tôi uống say với anh, chúng ta có rất nhiều chuyện để nói với nhau trong dịp này.

— Dạ thưa tôi cũng rất mong mỗi đợt được như vậy, nhưng tôi còn thắc mắc rằng tại sao đại tá đang là một tay nhậu khét tiếng, từ khi đại tá lấy vợ đại tá đánh mất tiếng tăm ấy.

— Có gì lạ, tôi thương vợ tôi, anh biết đó lương đại tá của tôi cũng chẳng được là bao, tôi thấy vợ tôi tính toán từng đồng bạc mỗi đầu tháng, hơn nữa tôi cũng hết chán đời rồi, tôi nghĩ mình không thể sống như thế mãi được. Vợ chồng tôi tuyệt nhiên không nhận một sự giúp đỡ nào của bố mẹ vợ tôi, chúng tôi chịu sống nghèo với nhau, chúng tôi đang chờ đợi một đứa con sắp ra đời cho nên càng cẩn kiêm. Một đứa con, khi tôi nghĩ đến điều ấy, tôi thấy mình trề lại, một đứa con sinh ra trong xã hội này, xã hội loạn lạc đủ mọi mặt, phải nói là ung thối, tôi cứ nghĩ mình phải làm một cái gì cho nó, một cái gì để khi nó lớn lên nó không thẹn lạy vì cha mẹ nó.

Gióng đại tá Hồ càng lúc càng trở nên cứng cỏi hơn :

— Đất nước chúng ta đau khổ, chiến tranh triền miên, hẳn là anh có đọc truyện Kiều, trong đó có câu : « Một nhà vang tiếng ruồi xanh ». Tôi thấy đất nước chúng ta bây giờ cũng vậy, bao nhiêu là ruồi xanh vo ve bay lượn xung quanh chúng ta, anh hãy nhìn coi, ở đâu cũng dày đặc, chỗ nào chúng cũng lọt vào được, quốc hội đó, biết bao nhiêu là tên ghê tởm, bần thiú, ăn cắp, ăn trộm đủ thứ, trí thức khốn lỵ, tướng tá hối mại quyền thế, nhiều vô số kể, rồi những phu nhân... phu nhân cố như bà mẹ ghê của vợ tôi, cha cố sú sài, những đoàn thể chính trị bần thiú. Nếu là những người không có ý chí sắt đá thì chẳng ai còn muốn làm gì, sự mục nát đã đến hồi khung khiếp rỗi, nhưng tôi tin rằng chúng ta chưa tuyệt vọng...

— Thưa đại tá tôi biết một ông dân biều ngày trước làm trưởng chi Y tế ở quận Hoàn Hảo là một thằng ăn cắp như ranh, ăn cắp từng ống thuốc chích, từng viên át-pe-rin cạo nhẵn bán lại cho người bệnh.

Đại tá Hồ chặn lời nói của Giang :

— Đó chỉ là một trường hợp trong hàng triệu trường hợp ăn cắp ăn trộm, những thằng tai to mặt lớn nó ăn cắp ở đất nước này đâu có thiếu, còn nhiều mánh khoé khác nữa...

(CÒN NỮA)

RUỒI XANH sắp chấm dứt

Đón đọc

MÂY THÀNH

trường giang tiểu thuyết của
NGUYỄN THỦY LONG

SINH HOẠT NHÓM HÀ THÚC NHƠN

Thứ hàng tuần

Nhiệm vụ của nhóm viễn Hà Thúc Nhơn trong cuộc đấu tranh chống thối nát

Mỗi nhóm viễn Nhóm HTN đều đã được lưu ý rằng trong chủ trương của Nhóm không có vấn đề triệt hạ riêng từng cá nhân thối nát mà chỉ có vấn đề thanh toán về trạng thái nát. Đành rằng tệ trạng thái nát chỉ có, khi có các cá nhân thối nát, nhưng người ta vẫn có thể thắc mắc : tại sao có các cá nhân thối nát ? Trả lời trong câu hỏi này tức là đã nắm vững được vấn đề để giải thích vì sao nhóm HTN không nhầm triệt hạ riêng những cá nhân thối nát. Lý do đã nhiều lần được viện dẫn để trả lời thắc mắc kèn thối nát hiện nay là những kẻ sống trong một hoàn cảnh hẫu như ở ngoài hồn phهام vi chí phổi của ánh hưởng chiến tranh tàn phá và kinh tế đói vỡ. Với những phần tử này, thối nát những lạm không thể coi là một kiểu vùng vẫy để tự giải thoát khỏi những điều kiện ngặt nghèo của một xã hội loạn lạc.

Cùng với lý do trên, sự nghèo khổ cũng đã được viện dẫn tới. Sự đói vỡ của nền kinh tế quốc gia dù với lý do nào cũng chỉ dẫn tới một hậu quả : dân mọi người dân vào những ngõ cụt trong cuộc mưu sinh. Vào thối nát, tham nhũng chính là những vùng vẫy cuối cùng giúp con người vượt khỏi tình trạng trên. Phải nói ngay rằng những lời giải đáp trên vẫn còn quá nhiều khien khuyết. Chúng ta không phủ nhận ánh hưởng khốc liệt của chiến tranh và một nền kinh tế bị đói vỡ, nhưng thực ra đó không phải là tất cả. Chiến tranh làm cho máu đầm, chiến tranh làm cho mọi cơ cấu sinh hoạt xã hội

phai xáo trộn, nhưng không hẳn là xây dựng một ý thức xã hội nghiêm chỉnh và sáng suốt. Những ý thức hệ cũ đã bị làm cho tiêu mòn trong khi để thay vào đó chỉ có những lời lường gạt, gian trá. Khi từ đây, xã hội đã phải nhận chịu những phản ứng khốc liệt xuất phát từ ý muốn trả thù hoặc từ khuynh hướng co rút lại trong từng cô đảo cá nhân. Hoàn cảnh khách quan đã tiếp thêm khuyến khích cho những khuynh hướng chủ quan trên để cuối cùng, con người ngã hẳn xuống vực thẳm tội lỗi. Thành ra, người ta có thể gạt hẳn các yếu tố chiến tranh và nghèo túng, khi nói về nguyên do nào đã biến con người thành thối nát. Vì vẫn đề có thể thâu gọn lại một cách giản dị là con người đã không còn tìm được ở chính nơi tận nǎo của mình một niềm tựa tin thần để phản đấu chống lại sự cám dỗ của tội lỗi. Trong trạng huống này, thanh toán tệ trạng tham nhũng chỉ bằng cách vật ngã một vài cá nhân tham nhũng sẽ là một hành động hoàn toàn vô hiệu. Bởi điểm quan trọng của vấn đề không phải là triệt hạ những kẻ đang nằm trong tội lỗi mà phải chặn đứng được khía cạnh nghiêng về phía tội lỗi. Nhưng chúng ta sẽ phải hành động thế nào để thể hiện nhiệm vụ này ? Câu trả lời sẽ xác nhận việc phải làm của mỗi nhóm viễn HTN trong nhiệm vụ đấu tranh đã tự nguyện nhận lãnh.

ABC

PHIẾU TRÀ LỜI

v/v tham dự cơ sở
xuất bản và báo chí
Nhóm Hà Th. Nhơn

A— Tên, Họ, Địa chỉ :

B— Đồng ý góp cỗ phần
để lập một cơ sở xuất bản báo chí.

C— Đồng ý lãnh nhiệm vụ (Đại
Diện, Thủ T. Viên, Cố Động viên
Quảng cáo viên) tại văn phòng
đại diện địa phương của cơ
sở (xóa những chữ không cần)

D— Ý kiến về tờ báo sẽ do cơ sở
ăn hành :

— Nội dung nên như thế nào?

— Hình thức nên như thế nào?

E— Còn thắc mắc gì về cơ sở
xuất bản và báo chí của nhóm
Hà Thúc Nhơn?

GIẢI CHÚ: Xin trả lời những câu
hỏi trên và gửi về tòa soạn tuần
báo Đời. Bi thư đề giải ống Uyên
Thảo. Những câu hỏi bạn xét thấy
không cần trả lời thì không nên
chép lại.

DIỄN ĐÀN NHÓM VIÊN

NHỮNG ĐỒM LỬA ĐANG VƯƠN CAO TRONG VÙNG TRỜI BÃO TỐ

● THẾ CHÂU

Khi Nhóm đưa ra quyết định kêu gọi các thành hữu trên khắp nước góp vốn để xuất bản một tờ thư viết bằng mực tím với nét chữ học trò cõi quê hương dù đã có một sức mạnh thần bí kỳ lạ buộc người đọc thư phải lặng người vì xúc động.

Ồ Ồ, những cù điện thoại bỗng nghe, những lá thư bay về khắp các miền trên đất nước cả từ những nơi trận mạc ác liệt đang lâm nguyệt thở moe người. Trước khi rời Khe Sanh để lao mình vào vùng trời lửa đạn HL, anh chiến sĩ Nhựt dù VN đã nhờ một phông viền chuyền thư về tòa soạn báo Đời, đợi dành cho anh một cỗ phần. Lá thư nhâu nát chỉ vỏn vẹn mang mấy dòng ngắn ngủi : «Tôi muốn các anh cho tôi được góp phần với các anh không phải chỉ bằng những lời ca ngợi ứng xứng. Tôi đã nhất định sẽ góp hết số lương tháng 3 này. Chúc các anh mạnh giỏi và may mắn». Lời chúc từ chiến trường gửi về thủ đô đã cho tôi một ý nghĩ chưa xót. Anh VX ! Chúng tôi tiếc rằng không thể đem tất cả sự may mắn của chúng tôi ở nơi đây để gửi lại cho anh, nhưng chúng tôi vẫn mong mỏi như thế và chờ ngày trở về của anh.

Ồ Ồ

Rồi, những cù điện thoại bỗng nghe, những lá thư bay về khắp các miền trên đất nước cả từ những nơi trận mạc ác liệt đang lâm nguyệt thở moe người. Trước khi rời Khe Sanh để lao mình vào vùng trời lửa đạn HL, anh chiến sĩ Nhựt dù VN đã nhờ một phông viền chuyền thư về tòa soạn báo Đời, đợi dành cho anh một cỗ phần. Lá thư nhâu nát chỉ vỏn vẹn mang mấy dòng ngắn ngủi : «Tôi muốn các anh cho tôi được góp phần với các anh không phải chỉ bằng những lời ca ngợi ứng xứng. Tôi đã nhất định sẽ góp hết số lương tháng 3 này. Chúc các anh mạnh giỏi và may mắn». Lời chúc từ chiến trường gửi về thủ đô đã cho tôi một ý nghĩ chưa xót. Anh VX ! Chúng tôi tiếc rằng không thể đem tất cả sự may mắn của chúng tôi ở nơi đây để gửi lại cho anh, nhưng chúng tôi vẫn mong mỏi như thế và chờ ngày trở về của anh.

Ồ Ồ

Cho tới nay, tổng số phần hàn hứa góp đã vượt khỏi mốc 1.500. Con số thật nhỏ nhoi so với những con số ghi giá những món hàng lậu, những cuộc ăn chơi của nhân vật khác, nhưng đã mang một ý nghĩa vĩ đại vô lượng. Đời với tôi đó là con số của phép là nhiệm

nên không có cách nào đóng góp vào việc xuất bản tờ báo của Nhóm. Sự việc này khiến anh không thể an tâm nên đã phải viết thư xin Nhóm chỉ cho anh biết anh có thể giúp Nhóm bằng cách nào để chứng tỏ tấm lòng tha thiết của anh. Đối với riêng tôi thì mỗi bản khoản của riêng anh đã là một sự đóng góp vô cùng lớn lao dành cho Nhóm. Bởi từ mỗi bản khoản ấy, chúng ta đã có thể ước định được những điều kiện thuận lợi cho sự vươn lên của những ý nguyện tốt lành.

Và bây giờ thì tôi đã có thể nói với bạn bè rằng đất nước này đang vì lẽ trang tham những lỗi lầm chứ không phải vì Cộng Sản ! Là sự dài của chí và TS sa sút, gòi của chí đã khiến tôi không dám được ý nghĩ nữa mai sau khi nhìn tưởng tới thái độ của nhiều lính ty biến này. Con số nhỏ nhoi cũng là kết quả của nhiều quyết định của lý trong đó có sự chia ly với chiếc Suzuki của anh A ở Ban về Thủ Đức. Anh A, phẫu thuật răng không dám vui để mua cỗ phần làm gì. Anh vẫn ao ước có được bút tay vào những công cuộc xây dựng hữu ích và anh tin tưởng tuyệt đối ở nhiệt tình của Nhóm nên quyết định bán chiếc xe của anh và gửi phần 30% tiền về như một sự tiếp tay mà thôi. Nhưng có lẽ vượt xa tôi cả những hy sinh đó là sự hi sinh day dứt của anh X, ai Tam Kỳ. Anh X có vợ, 3 con, trong linh không nuôi nổi gia đình

Nhiệt tình và thiện chí của các anh các chị cũng đã sẵn sàng trên khắp đất nước ta những đầm lầy lìn mà nhiều người từng nghĩ rằng không bao giờ có có giữa linh thể bão tố hiện nay.

Từ thế đứng chênh vênh của mỗi người, chúng ta đang gom nghị lực để tạo sức mạnh thể hiện một cuộc đời đời cho những thân phận VN bé nhỏ, đau thương. Ồ Ồ

PHIẾU AN NHÂN CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NHÓM HTN VÀ TUẦN BAO ĐỜI

A— Tên, Họ :

Địa chỉ :

Đồng ý ủng hộ CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo Đời là chươn bằng cách đóng góp :

A— Một số tiền là :

B— Một số học bổng theo các chi tiết sau :

- 1) học bổng toàn phần (4.000\$)
- 2) học bổng bán phần (2.000\$)
- 3) học bổng khuyến khích (1.000\$)

Trong thời gian là tháng, kể từ tháng 1971

Ngày tháng năm 1971

KÝ TÊN

Xin gửi phiếu này về tòa soạn tuần báo Đời cho ông VŨ THẾ NGỌC

HỎI, ĐÁP về CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG

Bài giải đáp mọi thắc mắc liên hệ đến chương trình Học Bổng do Nhóm HTN và tuần báo Đời, chủ gởi tôi xin dành cột báo này để thường xuyên trả lời những câu hỏi mà chúng tôi đã nhận được. Vì phạm vi chặt hẹp của cột báo, nên chúng tôi xin được loại bỏ những chi tiết như tên người hỏi và cũng xin viết tại những câu hỏi cho ngắn gọn hơn.

● Có thể trực tiếp liên lạc với Ủy Ban Học Bổng vào những ngày giờ nào, tại đâu ?

— Từ 17 giờ tới 19 giờ mỗi ngày, tại tòa soạn tuần báo Đời, 143 Công Quỳnh, lầu 2. Điện thoại số 22323.

● Muốn xin học bổng thì cần có những điều kiện gì ?

— Điều kiện cần thiết duy nhất là có hoàn cảnh nghèo túng.

● Người được cấp học bổng có bị ràng buộc gì với Nhóm HTN và tuần báo Đời không ?

— Không có một ràng buộc nào hết ngoại trừ cam kết trong tương lai sau khi thành tài sẽ cấp một học bổng cho các học sinh, sinh viên nghèo khó.

● Học sinh tiểu học có được cấp Học bổng của nhóm HTN và tuần báo Đời không ?

— Học sinh tiểu học, trung học hay sinh viên Đại Học đều có thể được cấp Học Bổng nếu có hoàn cảnh nghèo túng và có đơn xin hoặc có người giới thiệu với UB.

● Không phải Nhóm Viên Nhóm HTN có được quyền giới thiệu các học sinh sinh viên nghèo với UB không ?

— Ai cũng có quyền giới thiệu, nhưng cần nhất là sự giới thiệu phải thể hiện đúng tinh thần và tư chí không nên nghiêng về tinh cảm quá nhiều.

● Không đủ tiền cấp một học bổng nhưng muốn giúp vào Quỹ Học Bổng của UB một số tiền có được không ?

— Trong phiếu an nhân đã ghi rõ điều đó. Người bảo trợ có thể cấp học bổng toàn phần, bán phần khuyến khích hoặc giúp một món tiền nào đó, tuy khả năng.

SỔ TAY SINH HOẠT

Hoạt động của UB học bổng

Sau 2 tuần lễ hoạt động, Ủy ban Điều Hành chương trình Học bổng «Nhóm HTN tuần báo Đời» đã nhận được lời hứa bảo trợ của 17 nhà hảo tâm thuộc mọi thành phần xã hội. Một khác, Ủy Ban đã nhận được đơn xin cấp, học bổng của 16 học sinh, sinh viên và đã thực hiện việc cấp học bổng cho 3 sinh viên Thượng. Ủy Ban cũng mới nhận được một bưu phiếu 1000 đồng của một nữ độc giả tuần báo Đời tại Tây Ninh gửi tặng.



Nhắn tin

• Anh NGÔ TẤN NÀO (KBC 3004) : Điều 1 anh hỏi, không đúng như thế. Điều 2 đã sẵn sàng.

• Anh NG. QUÍ AN (BMT) : Sẽ có thư riêng.

• Anh NG. VĂN KHA (Phan Rang) : Hãy gọi nhau như thế cho hợp với ý nghĩa kết thân ở dịp này. Vấn đề tổ chức một buổi họp mặt chung đã được trù liệu và đang trong vòng nghiên cứu. Thư viết bao nhiêu cũng được, gởi cho UT.

• Anh TRƯƠNG V. QUANG (Saigon) : Trường hợp đó chắc sẽ không xảy ra chiếu theo mức hưởng ứng hiện nay. Tuy nhiên, nếu ta phải đối phó với một sự không may như vậy thì trước hết chúng tôi sẽ xin ý kiến của tất cả các anh, các chị đã ngỏ ý đóng góp.

Trong phiên họp chiều thứ hai 22 vừa qua, UB đã quyết định đổi tên là Ủy Ban Học Bổng «Nhóm HTN và tuần báo Đời» và thành lập 3 tiểu ban đặc trách các nhiệm vụ vận động, cứu xét và hành chánh thông tin. Ủy Ban cũng dự trù sẽ tổ chức một buổi lễ cấp phát học bổng với sự tham dự của các nhà hảo tâm và các học sinh sinh viên được cấp học bổng vào đầu tháng 5.71 tới đây.

Nhật báo Nhân Chủ

Trong khi đó, việc tổ chức góp vốn để thành lập cơ sở xuất bản và báo chí Nhân Chủ vẫn tiếp tục tiến hành một cách khẩn quan, tính từ ngày thứ sáu 19 tháng 3 tới hết ngày thứ tư 24 tháng 3, Ủy Ban điều hành cơ sở xuất bản và báo chí đã nhận được lời hứa góp vốn của 143 thân hữu và nhóm viên trên toàn quốc. Tổng số cổ phần hứa góp của các thân hữu và nhóm viên trên là 208 cổ phần. Cộng thêm

số cổ phần này tổng số cổ phần hứa góp đã lên đến 1786 cổ phần. Hiện UBĐH đã bắt đầu cho in các tài liệu cần thiết như họp đồng góp vốn, dự án hoạt động của cơ sở để có thể gửi tới tất cả những thân hữu đã hứa góp vốn. Theo ước lượng của UBĐH thì có thể sau ngày 15-4-71, việc thu cổ phần sẽ được thực hiện. Cũng trong dịp này, UBĐH xác nhận rằng cho tới nay UBĐH chưa hề cho thực hiện vấn đề trên và cũng không cử bất kỳ một nhân viên nào đi thu tiền góp vốn. UBĐH nhấn mạnh điểm trên để lưu ý bởi hầu các thân hữu không nên trao tiền cho bất kỳ ai. Riêng việc lập các văn phòng đại diện thì UBĐH đã hoàn tất việc tuyển chọn đại diện tại 14 tỉnh và đang nghiên cứu thành phần nhân sự được đề nghị tại các tỉnh khác còn lại. Các tỉnh đã có đại diện gồm 3 tỉnh thuộc vùng 4, 5 tỉnh thuộc vùng 2 và 6 tỉnh thuộc vùng 1.



• Anh VÂN TRAI PNT : Đã nhận bài do ông C.I chuyên. Chờ tin vận động cho cơ sở xuất bản N.C ở nơi anh, dù biết sắc luật 13 và bưu điện 1.200 vẫn là những trở ngại.

• Anh HOÀNG THANH (Tam Kỳ) : Sẽ gởi thư riêng tới anh để nói kỹ về công việc của Nhóm.

• Chúng tôi vừa nhận được thư hứa góp cổ phần hoặc nhận làm đại diện, thông tin viên... cho nhật báo Nhân Chủ của các anh, các chị có tên sau đây :

— Ng. chấn Hưng (BMT), Ng. mạnh Hưng (Sg), Trần văn Minh (BH), ĐTNS (Sg), Ngô tần Nào (KBC 3004), Trần Công Tâm (Phú Bồn), Hoàng Ngọc Anh (B. Dương), Hà Văn Toàn (Phan Rang), Ng. Ngọc Mẫn (Phú Yên), Ng. nhựt Tạo (KBC 6320), Ng. Văn Thành (Thị Nghè), Vũ Quang Ngô (Sg), Dừa Đại (Cầu Kè), Lô đình Đạt

(Sg), Bùi Văn Hải (Đà Lạt), Trần Nhâm (KBC 3347), Tr. v. Phươ (Tuy Hoa), Trần Quang Hưng (Sg), Lê Thị Tú Loan (Đà Nẵng), Lê Thị Tân Nguyên (Cholon), Trần Nhị (Quảng Trị), Đăng p. Thiết (KBC 4510), Ng. quý An (BMT), Tr. th. Hồng Lạc (Thị Nghè), Ng. Văn Đề (Đà Lạt), Lê Đình Thọ (Đà Lạt), Lê Hiếu Côn (Tây Ninh), Ng. v. Ngan (Hậu Nghĩa), Huỳnh Kim Thành Sơn (Cholon), Ng. Văn Khoa (Phan Rang), Võ Văn Tâm (Gò Công), Ngô Minh Thạch Thảo (Sg).

Ít ngày nữa, chúng tôi sẽ gửi tới các anh các chị những tài liệu cần thiết liên hệ tới việc lập cơ sở xuất bản và báo chí của Nhóm.



○ MỖI NGÀY CÓ HAI CHUYẾN BAY :
SAIGON - ĐÀ NẴNG

○ MỘT CHUYẾN :
SAIGON - HUẾ

Bằng Phản Lực Cơ BOEING 727

HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

**THUỐC ĐIỀU KINH
GYNOPAUSINE**

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N.)

*Eri binh: _ THÁY KINH CHẬM.
_ KINH NGUYỄT ÍT.
_ TUỔI HỘI XUÂN VÀ DÂY THI.
_ KINH NGUYỄT KHÔNG ĐÊU.
_ ĐAU LÚC KINH KỲ.*

DÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TẤY

Nói chuyện với Đầu Gối

(tiếp theo trang 6)

bà ông vải, có thật là muốn đạo hòa đồng với dân tộc hay đó chỉ là một bước lùi chiến thuật?

Đạo Phật đạo Cao đài, đạo Bahai tùy duyên chỗ nào phát triển chỗ ấy tự sống lấy, tự bành trướng tay (nếu có thể bành trướng được) dày liên lạc giữa các người đồng đạo khắp nơi chỉ thuận túy là vấn đề giáo lý chứ không phải cảnh 4 phương 8 hướng tia đỗ quay về và quy về một mối: Rome. Cách tò chíc chặt chẽ trên bình diện quốc tế của người công giáo quá tinh ở một phương diện nào và đến một mức nào là một lợi điểm, nhưng sang 1 phương diện nào, quả một mức nào tự nó lại là một trở ngại trầm trọng cho chính nó.

DOÀN SĨ

Những đoạn đời của đời 31

(TIẾP THEO TRANG 32)

chết trong tự nguyện, chết trên khòng, chết trong thàn tàu, đằng nầy họ đã chết trên mảnh đất khὸ cǎn của 1 ngọn đồi mà ngày ngày họ đã bay đến đây chờ hàng chục thương binh về bệnh viện, họ đến đây như 1 người không cần biết cái chết để đòi mạng sống của mình cho những người chiến đấu dưới một màu cờ, trong một ý chí.

Nhung họ là loài chim không chết được trên đồi cánh của mình. Mấy ngày trước khi đồi 31 thất thủ, có những chuyến trực thăng đến cứu họ nhưng họ đã không được lên phi cơ để trở về với đơn vị.

Chuyện đã qua rồi, giờ đây có hàng ngàn chiến sĩ của cuộc hành quân Lam Sơn 79 đang xông pha trên đất địch, tôi hỉ ghi lại nơi đây những mẩu chuyện bên lề của một đời người lính. Chuyện của

những người đã đánh mất những đoạn đời buồn thảm, oai hùng, tự nhận lấy cái chết, chấp nhận cuộc sống để đánh đổi được một cái gì cao đẹp hơn là một tháng mấy ngàn đồng... hay để có ngày đó vui, nặng nhẹ!

• TRẦN VIÊN PHƯƠNG

BÓNG TỐI ĐI QUA

(tác 1287 ngày trong Bộ chí
huy tối cao MT DTGPMN)

Hết ký : VŨ HÙNG

Cát biên : KIM NHẤT
tập 2 đã phát hành trên
toàn quốc

— Bạn đọc báo Đời không
đọc BÓNG TỐI ĐI QUA
không phải là bạn đọc của
Đời.

— Một tác phẩm không được
đọc sẽ đến hộc máu mà
chết.

HEPACHAUT

NUOC COT ARTICHAUT
NUOC COT GAN BO TUOI

SINH TỔ B12
SINH TỔ B1
SINH TỔ B2
SINH TỔ 86
SINH TỔ PP
SINH TỔ D2

YẾU GAN
GÂY ỐM, MẮT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGÚA MÈ ĐAY
THIỀU MÀU
LAO LỤC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT

VUI VẺ
VỚI TRẺ
DẠ DÉ
MIN MÀNG

Viện Bảo Chế HADZER

Thư ngỏ của bà Nguyễn Hoài Nam

Tiếng nói JUDAS nhân danh Thiên Chúa

(tiếp theo trang 19)

tương tự. Tôi là một dều hâu, nghĩa là tôi muốn có hòa bình chỉ có một con đường: đánh bọn CS tới kỵ cùng không cho chúng ngóc đầu lên nổi. Vì không bao giờ chúng tôi có thể tin được CS vậy thì có gì mà ngại phải trấn an chúng tôi, vì có gì mà phải sợ CS?

Ngược lại chúng tôi vẫn cần B.52 làm chử vì CS tỏ ra ngán B52 vô cùng. Và vì B52 giúp cho chiến sĩ miền Nam thang giặc khắp nơi với rất nhiều chiến công oanh liệt. Và nhất là B.52 tiết kiệm được xương máu chiến sĩ miền Nam vô cùng hữu hiệu.

Ngày nào đổi phương còn gây hấn ngày ấy B52 vẫn còn gây cho chúng những chết chóc tang thương những nỗi kinh hoàng khủng khiếp.

Kính chào Ngài
Bà NGUYỄN HOÀI NAM
Saigon

PHONG NGÚA

Ghé chóc, lò ló, gài tói dâu ăn lan tới đó
Không phải theo phết sơ sài ngoài da mà hết
uống: Giải phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIÊN
GAN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (cô bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phú Lâm—CHOLON — KN3YT số 3 — 9.5.63

CÚM NÓNG LẠNH, CẨM SỐT, ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHẢN HIỆU

CO BẢN VIEN LE KHAP MOI NOI

BÚA BỔ ĐẦU NGƯỜI

KILOMETER T-0000

DÂN BIỂU
HỒNG NGỌC CỨ

VĂN PHÒNG :
27DI, Nguyễn Hữu Cảnh (Tân Định) SAIGON

Điện Thoại : 41.542

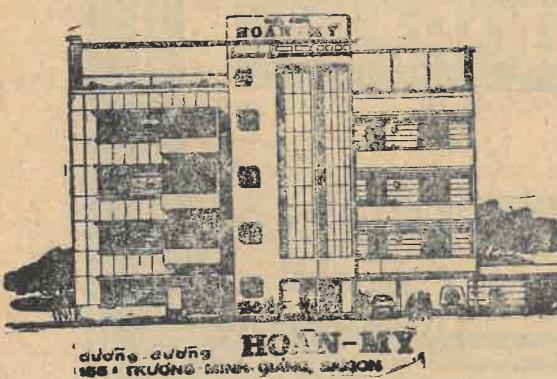
Dường đường HOÀN MỸ KHAI TRƯƠNG NGÀY 2-3-1971

155B, TRƯỜNG MINH GIÁNG (góc Yên Đỗ) — SAIGON — ĐIỆN THOẠI : 94375

Yên tĩnh, trang nhã, đầy đủ tiện nghi, có phòng lạnh

Bác sĩ thường trực suốt ngày 24h. Có xe cứu thương đến đón bệnh nhân tận nhà
Nội khoa : Nội khoa tổng quát — Bệnh tim — Bệnh phổi — Gan, bao tử và ruột. Bệnh về máu và hạch nội tiết — Phong thấp — Tê Bại — Ngoài da và hoa liều.

Giải phẫu: Giải phẫu tổng quát và khẩn cấp — Giải phẫu thận đường tiêu và bộ phận sinh dục đàn ông — Giải phẫu xương và khớp xương — Giải phẫu bàn tay — Giải phẫu bô hình và thẩm mỹ.



Sản phụ khoa: Hộ sinh - Sản không đau.
Bệnh đản bà — Hiếm muộn.

Nhi khoa : Bệnh trẻ em — Coi sóc trẻ em lành mạnh — Tập và chạy điện trẻ em tê liệt.

MẮT, TAI MŨI HỌNG **NHA KHOA**
THÍ NGHIỆM Y KHOA **ĐIỆN**
TÂM KÝ (ECG) **QUANG TUYẾN X**

Với sự hợp tác của:
27 Giáo sư, Bác sĩ, Dược sĩ và Nha sĩ

THÔNG CÁO

Kính gửi Quý Vị Hội Viên
Quỹ Phụ Cấp Gia Đình Việt Nam



Theo quyết định của Hội Đồng Quản Trị các tỷ số Phân
đảm và đóng góp để áp dụng trong đệ nhất tam cá
nguyệt năm 1971, được giữ nguyên như cũ tức là :

• Tỷ số phân đảm (chi phí quản trị)	4,50%
• — đóng góp (phụ cấp gia đình)	15,—%
• — đóng góp (phụ cấp danh sản)	1,—%
Cộng :	17,50%

Trân trọng kính chào Quý vị.

T.M. Hội Đồng Quản Trị
CHỦ TỊCH
TRẦN VĂN CHIỀU

TÂM SỰ BẢN ĐỒI

Báo cũ

Tuy Hòa, 15-3-1971

Kính Ông,

Tôi đã theo dõi Tuần báo Đời bắt đầu từ số 18 cho đến nay. Phải nói là có những số thật say mê bên cạnh những số chủ đề hời hợt. Tuy nhiên, lúc nào tôi cũng là độc giả trung thành của Tuần báo Đời.

Thành phố này nhỏ quá, nên tôi khi chúng tôi bị bắt bao thường. Có cách nào để chúng tôi nhận được Tuần báo Đời một cách trực tiếp với Tòa soạn không (để tránh sự thiếu sót).

Chúng tôi có thể mua báo cũ từ số 1 đến số 17 không? Nếu được, ngân khoản bao nhiêu kè cả cước phí (thêm vào đó những số báo bị tịch thu — còn ở tòa soạn).

Trân trọng
TRẦN VĂN PHƯỚC
(Tuy Hòa)

TS.— Phải tìm lại mới biết là những số báo đó còn đủ hay không. Giá báo chiết theo giá đã in cộng thêm từ 6 tới 12 đồng tem. Tòa soạn không có cách nào chuyển báo thẳng tới bạn đọc cả, vì làm thế có rất nhiều phiền phức cho cả 2 phía.

Hãy chịu chơi đi

Ba Xuyên ngày 11 tháng 3 năm 71

Kính Thưa Ông

Tôi sẽ nói về việc làm tiền của các Tr. Trung Học. Thưa Ông, mùa thi sắp tới cũng như sắp hết niên khóa học 70-71 người ta đua nhau để làm chứng chỉ giả, học bạ ma. Tôi đã từng nghe và thấy nhiều phản ứng đê lôi ra ánh sáng, nhưng thực ra việc làm đó chưa có hiệu quả. Vậy thì phải làm sao cho những ông chủ trường thất điều

bất thường mới được. Có những trường chỉ nhận tên học sinh (không cần hiện diện, thế mà cuối năm vẫn có học bạ như thường) Tôi thấy cả 1 sự thối nát (của trường) đang cung như trong tu)

Vậy tôi xin Ông mở chiến dịch hỏi thăm thời kỳ các trường đã để cho xã hội thêm sạch sẽ một tí. Tôi sẽ làm ở chỗ mà chúng nó ăn rất bẩn mà vẫn ra vẻ sạch sẽ. Xin Ông hỏi thăm từng trường một trong một thời gian khá lâu để cho những con sâu chết đi, cho trường của chúng ta nguyên hình là những trung tâm bí ẩn, những công chức thối nát. Tôi không biết nói gì hơn nữa. Xin Ông lời cảm ơn từ trên xuống nữa. Tôi nghĩ rằng Ông cứ làm 1 việc đó thôi thì cả nước cũng nhờ ơn Ông lắm, chứ nếu chỉ đóng đèn tiếng chuông thôi thì chưa đủ. Xin Ông hãy tỏ ra là người sạch, người chịu chơi đi.

HOÀNG VĂN BÌNH
(Ba Xuyên)

Định chính về « Chuột B. Định »
Qui Nhơn ngày 19-3-71

Thưa Ông,

Khi đọc tờ báo Đời ra xem — tôi vốn là độc giả trung thành của tờ báo này, có thể nói là servants — thoảng thấy nhan đề : « Chuột Bình Định Phạm Duy Tín », tôi lảng người 1 giây lâu vì chuyện ngoài sức tưởng tượng của tôi, một thằng công chức quèn mà được quý báo chiếu có kỹ đến thế qua bài điều tra dài thêm thuyết của ông Nguyễn Văn Vinh báo đài (tôi tin không phải phóng viên báo Đời). Đọc hết bài báo, tôi thấy một niềm ngao ngán dâng lên, giận cho đời quá. Đời thật sự chó má như thế sao, ở đời lại có những hạng người bẩn thỉu độc ác đến thế sao. Tôi có tội lỗi gì mà ông Vinh viết bài phỉ báng như vậy. Vì suốt bài báo dài 5 trang giấy, hoàn toàn là sự thật bị bóp méo một cách đê sờ đến nỗi tôi không tin rằng có người ác độc đến như thế. Nếu ai để ý nhận xét sẽ thấy người viết bẩn hơn là người được nêu danh. Những chuyện về đời tư cá nhân bị xuyên tạc một cách bô lối.

Tôi lấy làm lạ là sao một tờ báo có uy tín như báo Đời lại đê dãi dâng những bài bôi lợ như thế này mà không cần kiểm chứng sự thật

Tôi rất tiếc là ở quá xa tôi không báo Đời nên không gặp ông trực tiếp để trình bày sự thật. Nếu ông không ngại mất thì giờ, tôi sẽ trả lời trong 4ème một trong một lá thư khác — có thể dài đến bằng chục trang giấy.

Tôi buồn vì dache dù bị hoại dại là ta buồn vì thấy tin tưởng của mình sụp đổ, tin tưởng ở sự cải tạo xã hội của một nhóm người, của một tờ báo tôi háng quý mến. Nếu tôi không làm thì bài báo dưới nhan đề « Vì trùng Hồng báo Hồi ở Bồng son » (Bình định) cũng do một người hút bẩn thỉu nói về chuyên môn phà hoại xã hội.

Nếu Ông không thấy gì trả lời, Xin Ông vui lòng cho đăng tải bài báo này để dư luận phản xạ.

Trân trọng kính chào Ông,
PHẠM DUY TÍN

TS.— Chúng tôi sẵn sàng nhận đăng lá thư trả lời của Ông và sẽ mở cuộc điều tra sâu rộng hơn nữa để làm sáng tỏ vấn đề. Riêng đoạn cuối thư viết về một ông T. nào đó chúng tôi nghĩ là không nên đăng vì không liên hệ vào câu chuyện này.

BÍ QUYẾT GÀY VỐN LÀM GIÀU THEO TÔN TÙ BÌNH PHÁP VÀ THẦN LINH HỌC

10 Bài Học làm giàu chính đồng lương tâm an ủi bằng cách lợi dụng những bí quyết tìm thấy trong Bù pháp Tôn Tù và Thần linh học các phú thương người Tàu đã ứng dụng. NGUYỄN DUY HINH nghiên cứu tường tận và sưu tầm truyền lại cho các bạn thực hành. Gói ngàn phiếu một ngàn đồng (1.000đ) để tên bà Trần thị Tú 127D đường Phan Văn Trị Gia Định và cho biết tên họ địa chỉ, mỗi tuần lễ đều bạn sẽ nhận được 10 bài KINH TẾ HỌC THEO BINH PHÁP TÔN TÙ VÀ THẦN LINH HỌC dùng cho cả đời.

Số tiền 1 ngàn đồng trên, bút phí và cước gửi, còn dư để thơ cho chương trình LỘI HỘ CHÂM du hành toàn quốc, bệnh miễn phí cho đồng bào.

TU SĨ ÂN DANH

Phụ huynh học-sinh

nên khuyên con em
đánh răng buổi tối



Thật thế!

Đánh răng buổi tối là một phép
vệ-sinh thường-thức quan-trọng:
không đánh răng trước khi đi ngủ,
là khuyến-kích và dung-dưỡng sâu răng
phá răng, hại nướu.

Hynos PHOSPHATÉ giúp các em bảo-vệ
sức khoẻ hâm răng

Nuôn răng tươi tốt, nhỡ dung **Hyno**

